

**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**



BÁO CÁO

CÔNG KHAI ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC

NĂM HỌC 2021-2022

Năm 2021

**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **299**/ĐHXDMT

V/v Báo cáo công khai năm học 2021-2022

Vĩnh Long, ngày **11** tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Vụ Kế hoạch - Tài chính
Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “*Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*”;

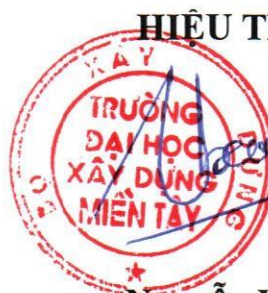
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (mã trường MTU) xin báo cáo công khai năm học 2021-2022 như sau:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục **theo biểu mẫu 17** (đính kèm phụ lục).
2. Công khai chất lượng giáo dục thực tế **theo biểu mẫu 18** (đính kèm phụ lục).
3. Công khai thông tin về cơ sở vật chất **theo biểu mẫu 19** (đính kèm phụ lục).
4. Công khai đội ngũ giảng viên cơ hữu **theo biểu mẫu 20** (đính kèm phụ lục).
5. Công khai thu chi tài chính **theo mẫu biểu 21** (đính kèm phụ lục).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Website Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Xuân

**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY**

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo

(Kèm theo CV số 299/ĐHXDMT, ngày 11/12/2021 của Trường ĐHXDMT)

TT	Nội dung	Bậc đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	- Theo Quyết định số 355/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/8/2021 - Theo Quyết định số 432/QĐ-ĐHXDMT, ngày 12/10/2018 - Theo Quyết định số 191/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/06/2016 - Theo Quyết định số 447/QĐ-ĐHXDMT, ngày 31/10/2016
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo quy định của Nhà nước
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	08 chương trình
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học tiếp lên thạc sỹ
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế

(Kèm theo CV số: 299 /ĐHXDMT-QLĐT, ngày 11/12/2021 của Trường ĐHXDMT)

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

TT	Khối ngành	Quy mô sinh viên bậc đại học	
		Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	2308	236
1	Khối ngành III	190	-
2	Khối ngành V	2118	236

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

TT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại XS	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số		4,7	18,9	51,0	100
1	Khối ngành III	-	-	-	-	Đào tạo năm 2017
2	Khối ngành V	359	3,9	15,3	50,1	100

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp: **Không có.**

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

TT	Cơ sở đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận CLGD	Giấy chứng nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường ĐH Xây dựng Miền Tây	02/2018	Đạt	Số 10/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/04/2018	Đạt	25/05/2018	24/05/2023

TT	Chương trình giáo dục	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận CLGD	Giấy chứng nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Kỹ thuật xây dựng	10/2020	Đạt	Số 14/2020/NQ-HĐKĐCLGD ngày 31/12/2020	Đạt	04/02/2021	04/02/2026

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
1	Anh văn chuyên ngành Kế toán	Phân biệt các thuật ngữ tiếng Anh trong chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính doanh nghiệp; Sử dụng tiếng Anh giao tiếp và công việc tương đối lưu loát. Vận dụng kiến thức chuyên môn bằng tiếng Anh.	4	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
2	Chuẩn mực kế toán	Diễn giải được thuật ngữ và nội dung của các chuẩn mực kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp; So sánh chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế; Vận dụng được nội dung các chuẩn mực kế toán chung; về tài sản; về doanh thu, chi phí; về lập và trình bày báo cáo tài chính; về đầu tư và hợp nhất kinh doanh; và các chuẩn mực khác (hạch toán nghiệp vụ, ghi sổ kế toán).	3	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
3	Chuyên đề kế toán	Củng cố kiến thức về chuyên ngành kế toán; Vận dụng phương pháp nghiên cứu kinh tế để trình bày một chuyên đề nghiên cứu trong kế toán; Vận dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn.	2	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
4	Định giá tài sản	Trình bày tổng quan về định giá tài sản. Trình bày tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Trình bày các phương pháp định giá máy móc, thiết bị và định giá bất động sản; Trình bày các phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp; Công tác tổ chức định giá tài sản của doanh nghiệp.	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
5	Đường Lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Trình bày được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một tất yếu lịch sử. Hiểu được quá trình hình thành, bổ sung và phát triển của đường lối cách mạng là một qui luật của sự phát triển tư duy lý luận của Đảng. Vận dụng để lý giải khoa học về tiến trình lãnh đạo của Đảng, đập tan những luận điệu phản động nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn hiện nay.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
6	Hệ thống thông tin kế toán	Trình bày được các khái niệm, đặc tính, phân loại, chức năng và tầm quan trọng của hệ thống thông tin kế toán; Lựa chọn được các thủ tục kiểm soát thích hợp trong kiểm soát hệ thống thông tin kế toán; Vận dụng được các công cụ gồm lưu đồ và sơ đồ dòng dữ liệu để mô tả hệ thống thông tin kế toán; Thực hiện được quá trình phát triển hệ thống thông tin kế toán; Tổ chức được mô hình mối liên hệ giữa các thực thể trong việc tổ chức, xử lý và thiết kế cơ sở dữ liệu trong hệ thống thông tin kế toán.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
7	Kế toán hành chính sự nghiệp	Trình bày các nội dung: Tổ chức kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN); Nội dung và phương pháp kế toán vốn bằng tiền; Kế toán tăng, giảm tài sản cố định (TSCĐ), khấu hao TSCĐ; Kế toán các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả; Nội dung và phương pháp kế toán các nguồn kinh phí; Báo cáo tài chính trong đơn vị HCSN.	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán

8	Kế toán máy	Trình bày được các vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán và các quy định của Bộ tài chính về hình thức kế toán máy; Xác định được chức năng của từng phân hệ kế toán và các tính năng hỗ trợ của phần mềm kế toán: phân quyền sử dụng, bảo mật thông tin, phân tích tài chính, quản lý hợp đồng; So sánh kế toán thủ công và kế toán trên phần mềm; Thực hiện được các thao tác trên phần mềm kế toán: cài đặt, mở sổ, phân công công việc và quyền hạn trong phòng kế toán, thiết lập thông tin ban đầu và nhập số dư ban đầu và các phân hệ kế toán.	3	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
9	Kế toán ngân hàng thương mại	Trình bày được những vấn đề cơ bản về kế toán ngân hàng bao gồm: khái niệm, đối tượng, mục tiêu, vị trí, chứng từ, các nguyên tắc hạch toán kế toán ngân hàng thương mại; Vận dụng được kiến thức kế toán ngân hàng để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng liên quan đến nguồn vốn, tín dụng, thanh toán qua ngân hàng; Tổ chức thực hiện công tác kế toán tại các ngân hàng thương mại.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
10	Kế toán ngân sách	Diễn giải được chức năng, nhiệm vụ của kế toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ KBNN; quy trình, nghiệp vụ kế toán theo “Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc nhà nước (TABMIS)”; Vận dụng được các phương pháp kế toán: chứng từ, tài khoản, hệ thống sổ sách, hạch toán kế toán... trong công tác kế toán tại Bộ phận kế toán trung tâm (KBNN) và các đơn vị kế toán phụ thuộc; Tổ chức thực hiện công tác kế toán ngân sách tại Bộ phận kế toán trung tâm và các đơn vị kế toán phụ thuộc.	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
11	Kế toán quản trị 1	Trình bày khái niệm cơ bản về kế toán quản trị; Trình bày phương pháp tập hợp chi phí và phân loại chi phí; Lập các báo cáo nội bộ; Báo cáo thu nhập dạng số dư đảm phí; Vận dụng phân tích mô hình CVP; Phân tích hòa vốn, lợi nhuận mục tiêu; Xác định thông tin thích hợp cho việc ra quyết định trong ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp; Lập kế hoạch kinh doanh.	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
12	Kế toán quản trị 2	Phân biệt được hệ thống chi phí truyền thống và hệ thống chi phí theo hoạt động; Vận dụng được phương pháp phân bổ chi phí, định giá sản phẩm trong các tình huống; Phân tích biến động chi phí theo định mức kế hoạch và thực tế; Tổ chức xây dựng mô hình kế toán trách nhiệm.	2	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
13	Kế toán tài chính 1	Trình bày được các vấn đề cơ bản về Kế toán tài chính tại doanh nghiệp sản xuất như: tài sản, công cụ, nguyên liệu, tiền lương, giá thành. Vận dụng các kiến thức Kế toán tài chính để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại doanh nghiệp sản xuất; Xác định giá thành tại doanh nghiệp sản xuất.	3	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
14	Kế toán tài chính 2	Xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận tại doanh nghiệp sản xuất. Giải thích được các nguyên tắc hạch toán đặc thù trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, các quy định về quản lý nguồn vốn; Xác định được các nghiệp vụ kế toán chủ yếu trong hoạt động thương mại, dịch vụ; Hạch toán được các nghiệp vụ kế toán	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán

		kinh doanh mua bán hàng hóa, dịch vụ, hạch toán các nguồn vốn và các quỹ trong doanh nghiệp.				
15	Kế toán tài chính 3	Trình bày được các nguyên tắc đặc thù trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, xây lắp và dự án; Hạch toán được các nghiệp vụ kế toán liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, xây lắp và dự án; Tổ chức công tác kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, xây lắp và dự án.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
16	Kế toán và lập báo cáo thuế	Giải thích được kiến thức cơ bản kế toán các loại thuế; Phân biệt được lợi nhuận kế toán và thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp, phương pháp điều chỉnh từ lợi nhuận kế toán sang thu nhập chịu thuế; Vận dụng quy trình, thủ tục về thuế và kế toán thuế trong công tác kế toán thuế, khai báo thuế; Tổ chức kế toán thuế và lập báo cáo thuế.	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
17	Kiểm toán 1	Trình bày được các vấn đề cơ bản về kiểm toán: khái niệm, nguyên lý hoạt động của kiểm toán, đặc biệt là kiểm toán độc lập; về chuẩn mực kiểm toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán và các văn bản pháp quy có liên quan đến kiểm toán; về quy trình kiểm toán; Phân loại kiểm toán; Giải thích chi tiết các giai đoạn trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính; Xác lập mức trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính và từng giao dịch và số dư tài khoản; Đánh giá được các loại rủi ro trong kiểm toán.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
18	Kiểm toán 2	Vận dụng quy trình kiểm toán báo cáo tài chính vào các khoản mục cụ thể; Nhận diện các loại rủi ro trong kinh doanh, rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát tại các đơn vị; Phân tích các sai sót trọng yếu ảnh hưởng đến báo cáo tài chính; Đề xuất bút toán điều chỉnh cho các sai sót trọng yếu được phát hiện.	3	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
19	Kinh tế lượng	Xác định mối quan hệ tuyến tính giữa các biến số kinh tế. Ước lượng mô hình hồi quy tuyến tính. Phát hiện các sai sót của mô hình hồi quy tuyến tính. Thiết kế mô hình hồi quy trong các nghiên cứu thực nghiệm. Xây dựng kế hoạch thực hiện các nghiên cứu kinh tế.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
20	Kinh tế vi mô	Trình bày vấn đề sự khan hiếm của nguồn tài nguyên; Trình bày đường giới hạn khả năng sản xuất. Vận dụng để phân tích hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất và lý thuyết tối đa hóa lợi nhuận; Trình bày bản chất của cơ chế thị trường và lý thuyết cung cầu; Trình bày các loại hình thị trường.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
21	Kinh tế vĩ mô	Trình bày và xác định các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng; Trình bày và phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng; Trình bày và phân tích sự biến động của nền kinh tế mở.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
22	Kỹ năng bản thân	Nhận thức các kiến thức cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm, các nguyên tắc và kỹ năng giao tiếp, ứng xử một số trường hợp thông thường; Kiến thức cơ bản về chuẩn bị hồ sơ xin việc, viết CV, phỏng vấn tuyển dụng, môi trường làm việc văn hóa công sở.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán

23	Luận văn tốt nghiệp	Củng cố kiến thức về chuyên ngành; Vận dụng kiến thức đã học và thực tiễn thực tập để trình bày báo cáo tốt nghiệp.	10	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
24	Marketing căn bản	Trình bày được các kiến thức chung về: Định nghĩa và đặc điểm của marketing theo quan điểm hiện đại. Phân tích được môi trường vi mô và môi trường vĩ mô của marketing. Biết phân đoạn thị trường theo nhiều tiêu thức khác nhau cũng như nắm bắt được hành vi mua hàng của người tiêu dùng trong thị trường. Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến việc định giá của doanh nghiệp. Các chính sách phân phối. Các công cụ của xúc tiến trong hoạt động kinh doanh.	2	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
25	Nguyên lý kế toán	Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán; Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán; Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán; Diễn giải được tính cân đối giữa tài sản và nguồn vốn và ảnh hưởng của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tới tính cân đối của bảng cân đối kế toán; Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
26	Nguyên lý thống kê	Trình bày các phương pháp thu thập và phân tích thông tin của hiện tượng kinh tế xã hội. Tính toán và trình bày các chỉ tiêu mô tả các đặc trưng của hiện tượng kinh tế xã hội; Vận dụng phương pháp thống kê suy luận để phân tích đặc trưng của tổng thể và xem xét mối liên hệ giữa các chỉ tiêu.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
27	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin Phần 1	Trình bày được những nguyên lý, quy luật, cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
28	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin Phần 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
29	Phân tích báo cáo tài chính	Trình bày tổng quan về phân tích báo cáo tài chính; Trình bày nội dung phân tích báo cáo tài chính qua bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Trình bày nội dung phân tích báo cáo tài chính	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán

		qua nguồn vốn; công nợ và khả năng thanh toán, hiệu quả kinh doanh.				
30	Phân tích hoạt động kinh doanh	Trình bày tổng quan về phân tích hoạt động kinh doanh; Trình bày các phương pháp phân tích hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp; Trình bày phương pháp phân tích nguồn lực và phân tích môi trường hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
31	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng của Nhà nước, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế và xác định được các quyền và nghĩa vụ của chủ thể khi tham gia vào một quan hệ pháp luật nhất định. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam như Hiến pháp, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Lao động, Pháp luật trong kinh doanh, Luật Phòng chống tham nhũng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
32	Pháp luật Kinh tế	Trình bày được những kiến thức cơ bản nhất của pháp luật kinh tế, bao gồm một số vấn đề chung về pháp luật kinh tế; những nội dung về các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay; những vấn đề pháp lý trong hợp đồng kinh doanh; một số nội dung pháp luật về phá sản, tổ chức lại doanh nghiệp và cách thức giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh. Vận dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế và đánh giá tác động của các quy định pháp luật đó vào thực tiễn kinh doanh.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
33	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	Xác định các bước cần thiết và các chuẩn mực cho từng loại nghiên cứu trong kinh tế; Xác định vấn đề nghiên cứu; Xác định cơ sở lý thuyết, giả thuyết và mô hình nghiên cứu từ lược khảo tài liệu; Lập đề cương nghiên cứu; Thu thập, xử lý và trình bày kết quả số liệu; Trình bày báo cáo nghiên cứu khoa học.	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
34	Quản trị chiến lược	Trình bày được bản chất, giá trị và quy trình của quản trị chiến lược; Phân tích SWOT; Phân tích chuỗi giá trị; Đánh giá và chọn các chiến lược kinh doanh; Thiết lập các kiểm soát chiến lược.	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
35	Quản trị học	Giải thích được những thuật ngữ cơ bản về quản trị; Mô tả lịch sử phát triển của khoa học quản trị; Tổ chức và vận hành quản trị một đơn vị thông qua các chức năng cơ bản bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm tra.	2	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
36	Quản trị khởi nghiệp	Hiểu kiến thức chung về quản trị nguồn nhân lực và tầm quan trọng của việc sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, hoạch định nguồn nhân lực; Hiểu và thiết lập được chương trình thu hút và tuyển chọn nhân lực, phương pháp đánh giá kết quả công việc, động viên nhân viên; Sinh viên được trang bị kiến thức thiết lập hệ thống chế độ đãi ngộ cũng như các chính sách duy trì và phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp; Nắm được các chính sách cũng như giải quyết các tranh chấp lao động trong doanh nghiệp.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán

37	Quản trị tài chính	Xác định đối tượng của quản lý tài chính doanh nghiệp; Phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp; Đo lường rủi ro và lợi nhuận trong đầu tư; Tính toán chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp; Đánh giá tính khả thi của dự án.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
38	Quản trị văn phòng	Hiểu các kiến thức cần thiết trong quá trình quản trị các hoạt động trong văn phòng, tổ chức doanh nghiệp; Tổ chức lao động trong văn phòng; Tổ chức và xử lý các công việc hành chính văn phòng.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
39	Tài chính - Tiền tệ	Tổng quan về tiền tệ, hệ thống tài chính và thị trường tài chính; Một số loại lãi suất thông dụng, phân biệt lãi suất thực và lãi suất danh nghĩa; Xử lý lãi suất trong nền kinh tế thị trường; Chức năng, nhiệm vụ, vai trò của ngân hàng nhà nước và các ngân hàng thương mại; Mức cung, cầu tiền tệ và các chính sách tiền tệ; Khái niệm, tác động, nguyên nhân của lạm phát; Đo lường lạm phát và các giải pháp hạn chế lạm phát trong nền kinh tế thị trường.	2	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
40	Tài chính công	Trình bày được vai trò của khu vực công và tài chính công; Đánh giá thu nhập công và chi tiêu công; Giải thích nguyên nhân gây ra bội chi ngân sách; Đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư công.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
41	Tài chính doanh nghiệp	Lựa chọn cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn tối ưu cho doanh nghiệp; Kiểm soát chi phí, doanh thu, lợi nhuận; Kiểm soát vốn cố định, vốn lưu động.	3	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
42	Thanh toán quốc tế	Trình bày được các kiến thức chung về: Tỷ giá hối đoái và thị trường hối đoái. Cơ chế giao dịch và vận dụng của một số nghiệp vụ kinh doanh hối đoái áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu. Cơ chế và vận dụng các phương thức thanh toán quốc tế phổ biến trong hoạt động xuất nhập khẩu.	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
43	Thị trường chứng khoán	Trình bày vai trò của thị trường chứng khoán (TTCK) trong nền kinh tế thị trường; Trình bày phương thức tổ chức, hoạt động của các tổ chức liên quan đến sự vận hành của thị trường chứng khoán, phương thức phát hành chứng khoán và đặc tính của các sản phẩm được giao dịch trên thị trường chứng khoán; Mô tả giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung và thị trường OTC.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
44	Thuế	Trình bày được nội dung cơ bản của từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay; Phân biệt và tính toán được các sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
45	Toán cao cấp 1	Hiểu quy tắc tính toán và vận dụng chúng để giải được các bài toán liên quan đến Ma trận, Định thức, Hệ phương trình tuyến tính. Kết nối được từng vấn đề riêng lẻ ở trên với nhau, nhằm giải quyết các bài toán tổng hợp.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
46	Toán kinh tế	Xác định được bài toán quy hoạch tổng quát, quy hoạch tuyến tính, quy hoạch tuyến tính đối ngẫu, đơn hình, vận tải; Tìm nghiệm cho các bài toán; Giải thích mối liên hệ giữa học phần toán kinh tế và các học phần có liên quan.	3	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
47	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trình bày được những nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đánh giá được	2	HK3	Điểm quá trình 40%,	Kế toán

	Minh	những giá trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Hiểu được sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.			thi KTHP 60%	
48	Xác suất thống kê	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê. Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kế toán
49	Anh văn chuyên ngành Kiến trúc	Nhắc lại và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Kiến trúc từ những hình hai chiều, ba chiều, mặt cắt, hướng nhà, vật liệu xây dựng, đơn vị đo lường thông dụng trong Kiến trúc, các cấu kiện trong một ngôi nhà,... đến những yêu cầu cơ bản về thiết kế.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
50	Bảo tồn trùng tu C.trình Kiến trúc	Tóm tắt được nội dung chính trong các hiến chương, những nguyên tắc cơ bản về trùng tu di tích kiến trúc. Tóm lược được những trường phái trùng tu khảo cổ học hiện nay trên thế giới; Phân tích và vận dụng các nguyên tắc chung về trùng tu trong hiến chương Athens và hiến chương Venice. Đánh giá được các nguyên tắc bảo tồn đối với các di tích kiến trúc trong nước dựa trên các nguyên tắc về bảo tồn trùng tu. Đồng thời, vận dụng được các kiến thức của môn học để liên hệ và mở rộng tầm hiểu biết với các lĩnh vực có liên quan, vận dụng vào thực hành bảo tồn di sản kiến trúc Việt Nam.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
51	Cấp thoát nước ngành Kiến trúc	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị; cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
52	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
53	Cấu tạo kiến trúc 2	Trình bày được các giải pháp cấu tạo kiến trúc và những nguyên tắc thiết kế cấu tạo cho nhà nhịp lớn và nhà công nghiệp khung thép lắp ghép. So sánh được ưu, nhược điểm của các giải pháp cấu tạo, phân tích và lựa chọn được giải pháp cấu tạo phù hợp cho các công trình thiết kế.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
54	Cấu tạo Kiến trúc 3	Trình bày tầm nhìn tổng quan về tre, với kỹ thuật xử lý mới hiện nay, nó đã được sử dụng trở lại như một nguồn cảm hứng sáng tạo. Trình bày được kiến thức về vật liệu tre: đặc điểm, cách xử lý tre; nguyên tắc cấu tạo của công trình khung tre trong bối cảnh công nghiệp hóa.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
55	Chuyên đề Kiến trúc - C.trình Nghề dưỡng	Trình bày lý thuyết tổng quát về nhiều thể loại resort-khách sạn khác nhau tùy theo chức năng, điều kiện địa lý tự nhiên và tiêu chuẩn phân hạng. Trình bày những nguyên tắc thiết kế cho kiến trúc resort-khách sạn tại VN. So sánh, đánh giá, phân tích từ nhiều công trình resort-khách sạn dựa trên cả lý thuyết và thực	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

		tế. Tổng hợp, rút ra bài học kinh nghiệm và ứng dụng vào trong thiết kế kiến trúc resort-khách sạn.				
56	Chuyên đề Kiến trúc - C.trình Thương mại	Trình bày được những khái niệm, lịch sử hình thành, đặc điểm, cách phân loại công trình và những yêu cầu trong thiết kế công trình thương mại. Phân tích và đánh giá các công trình thực tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
57	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Giáo dục	Trình bày khái quát được những nguyên tắc cơ bản trong thiết kế công trình giáo dục (Trường Đại học, Cao đẳng); Mô tả được các đặc điểm và giải thích được những giải pháp kiến trúc áp dụng trong thể loại công trình giáo dục.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
58	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Hành chính	Trình bày các khái niệm, yêu cầu thiết kế, nội dung công trình và dây chuyền hoạt động của các bộ phận chức năng bên trong công trình. Vận dụng được những kiến thức để thiết kế công trình hành chính. Phân tích, tổng hợp được mối quan hệ và sơ đồ nguyên tắc hoạt động của các bộ phận chức năng trong công trình hành chính; bố trí các phòng chức năng phù hợp. Đánh giá được xu hướng kiến trúc của công trình hành chính.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
59	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Văn hóa	Trình bày tổng quát về thể loại kiến trúc công trình Văn hóa: đặc điểm kiến trúc công trình; các sơ đồ dây chuyền hoạt động; các nguyên lý thiết kế....Phân tích và tổng hợp các đặc điểm của thể loại kiến trúc công trình văn hóa. Đánh giá được các kiến trúc công trình văn hóa trong thực tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
60	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Y tế	Trình bày được những nguyên tắc cơ bản trong thiết kế kiến trúc thể loại công trình y tế; Mô tả được các đặc điểm, giải thích được những giải pháp kiến trúc áp dụng trong thể loại công trình y tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
61	Chuyên đề tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống toàn bộ kiến thức đã học để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp, phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao. Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
62	Cơ học kết cấu ngành Kiến trúc	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
63	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trình bày được những nét khái quát tư tưởng của người Việt về vũ trụ quan và nhân sinh quan. Trình bày khái quát một số đặc điểm chung về văn hóa nhận thức, tổ chức đời sống, ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội. Trình bày được quá trình hình thành văn hóa của các tộc người trên cơ sở điều kiện tự nhiên.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
64	Đề cương tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học trong toàn khóa để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp; phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao. Đánh giá đồ án, các công trình trong	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc

		thực tế theo các kiến thức đã học.				
65	Điện công trình ngành Kiến trúc	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
66	Điều khắc - Bố cục tạo hình	Trình bày được ngôn ngữ của điều khắc, các thể loại của điều khắc và mối quan hệ giữa điều khắc với kiến trúc; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách điều khắc riêng; Đánh giá được tác phẩm điều khắc theo kiến thức đã học.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
67	Đồ án Cấu tạo kiến trúc	Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
68	Đồ án chuyên đề kiến trúc 1 - Không gian nhịp lớn	Vận dụng được các nguyên tắc cơ bản, các cơ sở thiết kế và phương pháp luận để thiết kế kiến trúc công trình có không gian nhịp lớn (Nhà thể thao).	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
69	Đồ án chuyên đề kiến trúc 2 - Không gian khán phòng	Trình bày được các khái niệm, nguyên tắc thiết kế, những yêu cầu thiết kế, các cách tổ chức không gian khán phòng. Tổng hợp kiến thức liên quan đến việc lựa chọn hình dáng, vật liệu sử dụng để tạo ra một không gian khán phòng phục vụ hoàn hảo. Trình bày được các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng không gian khán phòng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
70	Đồ án chuyên đề kiến trúc 3 - Nhà cao tầng	Trình bày được những khái niệm, đặc điểm, cách phân loại công trình, các chức năng cơ bản của nhà cao tầng, các giải pháp kiến trúc bền vững và những hệ thống kỹ thuật cơ bản trong nhà cao tầng. Vận dụng những kiến thức để thiết kế công trình đảm bảo đầy đủ những yêu cầu cần thiết của nhà cao tầng. Vận dụng kiến thức để phân tích, đánh giá các công trình thực tế.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
71	Đồ án chuyên đề kiến trúc 4 - Không gian trung bày	Trình bày được khái niệm, yêu cầu thiết kế và không gian trung bày, dây chuyền hoạt động của các bộ phận chức năng bên trong không gian trung bày. Vận dụng được những kiến thức liên quan để thiết kế không gian kiến trúc. Phân tích và tổng hợp được mối quan hệ và sơ đồ nguyên tắc hoạt động của các bộ phận chức năng trong không gian trung bày để bố trí các phòng chức năng cho phù hợp và logic để đánh giá được xu hướng phát triển của không gian trung bày.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
72	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 1	Nêu được một số dụng cụ vẽ và kỹ thuật sử dụng; tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật, quy cách và phương pháp thể hiện bản vẽ kỹ thuật kiến trúc; Trình bày được cách biểu diễn vật thể và công trình kiến trúc bằng phương pháp hình chiếu vuông góc; Áp dụng được các tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật; Phân tích	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc

		và biểu diễn được vật thể và các công trình kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được các bản vẽ kỹ thuật kiến trúc.				
73	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 2	Nhận biết được phương pháp trình bày ý tưởng sơ bộ một phương án kiến trúc; Vận dụng những phương pháp trình bày ý tưởng của các thành phần kiến trúc riêng lẻ để thể hiện được một phương án thiết kế kiến trúc hoàn chỉnh; Đánh giá được cách thể hiện của một ý tưởng kiến trúc.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
74	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 3	Vận dụng được một số tiêu chuẩn thiết kế cơ bản để thiết kế một công trình kiến trúc nhỏ như kích thước vật dụng, kích thước không gian sử dụng, vật liệu xây dựng,...; Phân tích được các nguyên tắc tổ chức không gian để tìm ra ý tưởng thiết kế cho công trình kiến trúc quy mô nhỏ.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
75	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 4	Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế cơ bản như: kích thước vật dụng, kích thước không gian sử dụng, vật liệu xây dựng. Phân tích và tổng hợp các phân khu chức năng có trong công trình; vận dụng các kiến thức đã học để sáng tác kiến trúc nhỏ. Đánh giá được các phương án thiết kế công trình trong thực tế.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
76	Đồ án Kiến trúc 1 - Nhà ở 1	Xác định được một số tiêu chuẩn thiết kế công trình kiến trúc nhà ở riêng lẻ. Tổng hợp tư liệu, phân tích và đề xuất giải pháp tối ưu cho phương án thiết kế. Đánh giá được ưu khuyết điểm của phương án thiết kế.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
77	Đồ án Kiến trúc 2 - Công cộng 1	Tổng hợp các kiến thức cơ bản để đọc hiểu và thể hiện bản vẽ thiết kế kiến trúc; Vận dụng các nguyên tắc thiết kế kiến trúc công trình công cộng để thiết kế công trình nhà làm việc.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
78	Đồ án Kiến trúc 3 - Công cộng 2	Trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế đối với công trình giáo dục. Thể hiện được dây chuyền công năng chung của công trình (loại công trình GD). Phân tích, đánh giá được ưu nhược điểm của giải pháp thiết kế.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
79	Đồ án Kiến trúc 4 - Công cộng 3	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế kiến trúc công trình công cộng để thiết kế công trình công cộng thể loại văn hóa, giáo dục.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
80	Đồ án Kiến trúc 5 - Công cộng 4	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để thiết kế công trình công cộng thể loại thương mại, dịch vụ, quy mô trung bình.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
81	Đồ án Kiến trúc 6 - Nhà ở 2	Chọn lọc, áp dụng các quy định và quy trình liên quan đến hình thành ý tưởng lập đồ án thiết kế nhà ở chung cư thấp tầng; Tổng hợp các kiến thức chung về kiến trúc nhà ở (định nghĩa thể loại công trình, nguyên lý thiết kế, dây chuyền sử dụng, công năng, yêu cầu về thẩm mỹ, hình khối, và các tiêu chuẩn, qui phạm có liên quan ...). Phân tích, tổng hợp các yếu tố có liên quan để có thể đưa ra phương án thiết kế. Đánh giá được ưu khuyết điểm của phương án thiết kế.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
82	Đồ án Kiến trúc 7 - Công cộng 5	Phân tích được dây chuyền công năng và các yêu cầu của từng khu vực chức năng trong một bệnh viện đa khoa cấp huyện; Vận dụng được các phương pháp	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc

		luận và nguyên tắc thiết kế thể loại công trình bệnh viện.				
83	Đồ án Kiến trúc 8 Công nghiệp	Hệ thống lại các khái niệm, các tiêu chuẩn và nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp, Vận dụng những kiến thức cơ bản để phân tích và đề xuất dây chuyền hoạt động của một xí nghiệp công nghiệp phù hợp với từng loại hình sản xuất. Tổng hợp được các tài liệu, nội dung có liên quan để đề xuất các giải pháp thiết kế kiến trúc phù hợp đề tài. Đánh giá được mức độ thể hiện của một đồ án công nghiệp.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
84	Đồ án Nội thất	Trình bày các yêu cầu đặc trưng trong quá trình thiết kế nội thất. Trình bày các nguyên tắc tạo hình không gian, bố cục không gian và cảm thụ thị giác để đưa ra ý tưởng thiết kế cho không gian bên trong công trình. Phân tích và vận dụng các kiến thức liên quan đến vi khí hậu để áp dụng cho các không gian trong nhà. Tổng hợp các kiến thức về đồ hoạ cơ bản (màu sắc, hình dáng, đường nét, chất liệu, thiết bị, mỹ thuật kiến trúc) để áp dụng vào thiết kế nội thất.	3	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
85	Đồ án quy hoạch 1 Khu ở	Hệ thống những kiến thức cơ bản về QH xây dựng đô thị như: cung cấp về màu sắc, đường nét trong thể hiện và trình bày một đồ án QH. Trình bày các khái niệm, lý thuyết về QH đặc biệt là công tác thiết kế QH trong điều kiện thực tế (của một đơn vị ở) tại Việt Nam. Vận dụng những kiến thức liên quan như: thiết kế nhà ở, công trình công cộng,... để áp dụng vào đồ án một cách hợp lý về các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các văn bản pháp lý về thực hiện hồ sơ bản vẽ trong công tác QH. Tiếp cận với hệ thống bản vẽ chuyên ngành quy hoạch và các bước thực hiện một bộ hồ sơ bản vẽ quy hoạch, các hệ thống ký hiệu trong các bản vẽ QH.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
86	Đồ án quy hoạch 2 Cảnh quan	Trình bày và phân biệt được sự khác nhau giữa các lý thuyết quy hoạch và thiết kế kiến trúc cảnh quan; Vận dụng lý thuyết vào đề xuất giải quyết các vấn đề thực tiễn về tổ chức không gian và các đề xuất kinh tế-xã hội cho đồ án quy hoạch, thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị. Tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã được học nhằm đề xuất không gian kiến trúc cảnh quan cho cộng đồng dân cư của đô thị nhằm đảm bảo xu thế chuyển dịch thành phần dân cư theo tiến trình đô thị hoá vùng nông thôn.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
87	Đồ án tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống toàn bộ kiến thức đã học trong toàn khóa để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Đạt kết quả tốt, sinh viên nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp; Phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao; Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
88	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
89	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu	2	HK1	Điểm quá trình 30%,	Kiến trúc

		thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.			thi KTHP 70%	
90	Hội họa 1	Trình bày được những nguyên tắc trình bày bố cục, các yêu cầu cơ bản trong dựng hình, cách quan sát, kết cấu, quan hệ không gian hư thực của vật thể; đảm bảo tỷ lệ, sự hài hòa và các thủ pháp nghệ thuật trong vẽ tĩnh vật; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách vẽ tĩnh vật riêng và đánh giá được tranh tĩnh vật theo kiến thức đã học.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
91	Hội họa 2	Trình bày được những nguyên tắc trình bày bố cục, các yêu cầu cơ bản trong chọn đối tượng, cách quan sát, quan hệ không gian của chủ thể, đảm bảo tỷ lệ, sự hài hòa và các thủ pháp nghệ thuật trong vẽ tranh phong cảnh; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách vẽ phong cảnh riêng và đánh giá được tranh phong cảnh theo kiến thức đã học.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
92	Kết cấu bê tông cốt thép ngành kiến trúc	Trình bày được các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo bê tông cốt thép công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình dân dụng & công nghiệp bằng bê tông cốt thép.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
93	Kết cấu thép ngành kiến trúc	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu thép, cấu tạo của các loại kết cấu thép cơ bản và cách tính toán các loại kết cấu đó. Trình bày cách xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình bằng thép.	3	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
94	Kiến trúc đương đại nước ngoài	Trình bày một số xu hướng kiến trúc đương đại trên thế giới; Phân tích những vấn đề lý luận trong kiến trúc đương đại; Nhận dạng và nêu đặc điểm một số công trình nổi bật của các kiến trúc sư tiêu biểu.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
95	Kiến trúc nhập môn	Trình bày được khái niệm, cách phân loại công trình, các yêu cầu cơ bản, các yếu tố xác định không gian, bố cục không gian và vận dụng chúng để có thể tạo ra được những không gian kiến trúc đảm bảo tỉ lệ, sự cân xứng và các thủ pháp nghệ thuật. Phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc. Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
96	Kiến trúc nhiệt đới	Trình bày được những khái niệm, các nguyên lý và những yêu cầu thiết kế kiến trúc trong vùng khí hậu nhiệt đới. Vận dụng được các kiến thức về khí hậu nhiệt đới, các nguyên tắc thiết kế vào thiết kế công trình phù hợp với xu hướng kiến trúc đương đại. Phân tích và tổng hợp được những kinh nghiệm xử lý các giải pháp kiến trúc thích ứng để rút ra các đặc trưng của kiến trúc công trình. Đánh giá được khả năng thích ứng với điều kiện khí hậu nhiệt đới của các giải pháp thiết kế kiến trúc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

97	Kiến trúc và môi trường	Trình bày được nội dung cốt lõi, nguồn gốc của các xu hướng kiến trúc xanh, kiến trúc sinh thái, kiến trúc tiết kiệm năng lượng và kiến trúc bền vững. Vận dụng được các kiến thức về môi trường để có giải pháp thiết kế kiến trúc phù hợp, bảo vệ môi trường sống xung quanh. Phân tích và tổng hợp được các vấn đề liên quan đến môi trường, những vấn đề tồn tại bởi kiến trúc - xây dựng. Đánh giá được các tác động môi trường và đề xuất hướng xử lý thích hợp của các giải pháp kiến trúc, quy hoạch.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
98	Kiến trúc và văn hóa phương Đông	Nhận biết được những ảnh hưởng của văn hóa phương Đông đối với quy hoạch – kiến trúc – nội thất của các quốc gia tiêu biểu. Trình bày được mối quan hệ giữa yếu tố tự nhiên và yếu tố văn hóa xã hội với sự hình thành không gian kiến trúc.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
99	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
100	Lịch sử Đô thị	Hệ thống được kiến thức về lịch sử hình thành, phát triển của đô thị qua các thời kỳ phát triển của xã hội loài người; Trình bày được những tác động qua lại giữa các yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường và chính trị trong mối quan hệ với sự hình thành và phát triển của các đô thị.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
101	Lịch sử Kiến trúc phương Tây	Trình bày được các đặc điểm kiến trúc, các thể loại công trình, các công trình kiến trúc đặc trưng, gắn liền với bối cảnh tự nhiên và xã hội của các nền kiến trúc phương Tây tiêu biểu từ thời công xã nguyên thủy đến thời kỳ hiện đại thế kỷ XX. Đánh giá được những quy luật cơ bản trong quá trình phát triển của các nền kiến trúc phương Tây tiêu biểu từ thời công xã nguyên thủy đến thời kỳ hiện đại thế kỷ XX. Phân biệt các đặc điểm kiến trúc của từng giai đoạn lịch sử. So sánh, phân tích, đánh giá các đặc điểm kiến trúc có giá trị để xây dựng một nền tảng lý luận về kiến trúc và ứng dụng vào trong thiết kế.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
102	Lịch sử kiến trúc VN & phương Đông	Trình bày những kiến thức cơ bản về hệ thống lịch sử hình thành và phát triển của kiến trúc phương Đông và kiến trúc Việt Nam. Nhận biết được các loại hình kiến trúc tiêu biểu, đặc điểm kiến trúc nổi bật của một số quốc gia phương Đông và Việt Nam. So sánh được sự khác nhau về đặc trưng kiến trúc của các thời kỳ và các vùng lãnh thổ dưới sự tác động của lịch sử. Phân tích và nhận biết các trào lưu và quy luật phát triển kiến trúc để rút ra những bài học kinh nghiệm của kiến trúc truyền thống phương Đông và Việt Nam.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
103	Lịch sử Mỹ thuật	Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển mỹ thuật VN, mỹ thuật thế giới; Trình bày được các trường phái nghệ thuật cũng như các loại hình nghệ thuật; Vận dụng được các kiến thức về lịch sử mỹ thuật để phân tích, đánh giá được	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

		thẩm mỹ trong các công trình kiến trúc.				
104	Mỹ học đại cương	Hệ thống được các khái niệm, những đặc điểm, đặc trưng, cấu trúc và các phạm trù cơ bản của mỹ học với tư cách là một môn khoa học về cái đẹp.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
105	Nguyên lý thiết kế CT Công cộng	Trình bày được các nguyên tắc thiết kế công trình dân dụng; phương pháp lý luận trong thiết kế. Vận dụng được các kiến thức về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để phân tích các nhiệm vụ thiết kế của các công trình; đưa ra được sơ đồ công năng của công trình và từ đó đề xuất được phương án thiết kế hợp lý.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
106	Nguyên lý thiết kế Kiến trúc Nhà ở	Trình bày được sự hình thành và phát triển của nhà ở, các cơ sở để thiết kế nhà ở từ thấp đến cao tầng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
107	Nguyên lý TK Kiến trúc C.nghiep	Trình bày được các khái niệm về kiến trúc công nghiệp, lịch sử phát triển kiến trúc công nghiệp ở Việt Nam & thế giới, xu hướng phát triển của kiến trúc công nghiệp; Vận dụng được nguyên lý quy hoạch khu công nghiệp, nguyên lý thiết kế xí nghiệp công nghiệp để phân tích, đánh giá và lựa chọn được các giải pháp thiết kế hợp lý cho các công trình kiến trúc công nghiệp của các đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và các công trình thực tế.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
108	Những NLCB của CN Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
109	Những NLCB của CN Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
110	Phân tích Kiến trúc	Trình bày các khái niệm và nội dung liên quan tới tổ hợp, không gian, công năng kiến trúc; Trình bày các phương pháp phân tích công trình kiến trúc và đồ án kiến trúc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
111	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

		chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.				
112	Sức bền vật liệu ngành Kiến trúc	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
113	Tin học chuyên ngành kiến trúc 1	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD và SketchUp để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính... để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
114	Tin học chuyên ngành kiến trúc 2	Trình bày được đặc điểm và cách sử dụng các công cụ trong phần mềm Revit Architecture; Giải thích được quy trình thiết kế kiến trúc với phần mềm Revit Architecture; Xác định được khả năng ứng dụng của phần mềm vào các giai đoạn của quá trình thiết kế kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được chất lượng của hồ sơ thiết kế kiến trúc sử dụng phần mềm Revit Architecture.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
115	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
116	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
117	Vật lý kiến trúc 1	Trình bày các khái niệm về nhiệt kiến trúc và khí hậu kiến trúc, đặc trưng các vùng khí hậu Việt Nam, mối quan hệ giữa khí hậu, kiến trúc và con người. Nêu các nguyên tắc thiết kế công trình kiến trúc thích ứng với điều kiện vi khí hậu và ứng dụng vào các giải pháp thiết kế cụ thể. Trình bày các nguyên lý truyền nhiệt và cách nhiệt, che nắng và chiếu sáng, tổ chức thông gió trong công trình kiến trúc và phân tích các thông số vật lý, sử dụng năng lượng trong các phương án thiết kế.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
118	Vật lý kiến trúc 2	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các yếu tố âm thanh, chiếu sáng trong	2	HK6	Điểm quá trình 30%,	Kiến trúc

		các công trình kiến trúc. Vận dụng được các nguyên lý thiết kế và phương pháp tính toán chiếu sáng, thiết kế trang âm và chống ồn để tìm ra giải pháp thiết kế hợp lý cho công trình kiến trúc.			thi KTHP 70%	
119	Xã hội học Đô thị	Trình bày được lịch sử hình thành phát triển của xã hội học đô thị (XHHĐT) trên thế giới và ở Việt Nam; vị trí, vai trò của ngành trong thực tiễn cuộc sống; Giải thích được những quy trình, phương pháp để tham gia vào các chương trình quy hoạch thiết kế đô thị, nghiên cứu các hiện tượng thực tiễn xảy ra ở đô thị.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
120	Anh văn chuyên ngành Cấp thoát nước	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
121	Cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn	Phân biệt, đánh giá chất lượng nước; lựa chọn nguồn nước; lựa chọn công nghệ xử lý cho hệ thống cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn; Đánh giá nhu cầu phát triển lĩnh vực cấp nước nông thôn; xác định qui mô hệ thống cấp nước nông thôn; Đánh giá nguồn lực kinh tế, nhân lực và cơ cấu tổ chức trong việc quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống cấp nước nông thôn.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
122	Cấp thoát nước công trình	Trình bày các kiến thức cơ bản về: Hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng, nước chữa cháy bên trong công trình. Các loại hệ thống cấp nước đặc biệt trong công trình. Hệ thống cấp thoát nước tiểu khu. Các dạng sơ đồ hệ thống cấp nước lạnh trong công trình và phương pháp lựa sơ đồ hệ thống cấp nước phù hợp cho công trình đó. Các bước tính toán mạng lưới cấp nước lạnh và thoát nước bản bên trong công trình. Tính toán các công trình điều hòa nước lạnh và công trình xử lý nước thải cục bộ. Tính toán và lựa chọn máy bơm nước phù hợp cho công trình. Tính toán, lựa chọn cỡ đồng hồ đo nước phù hợp cho công trình.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
123	Cấu tạo Kiến trúc 1 ngành Cấp thoát nước	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
124	Chuẩn bị kỹ thuật khu đất XD	Trình bày trình tự nội dung công tác thiết kế quy hoạch chiều cao khu đất xây dựng. Trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn đất đai khu đất xây dựng. Trình bày khái niệm quy hoạch chiều cao; nguyên tắc thiết kế quy hoạch chiều cao. Trình bày nội dung các giai đoạn thiết kế quy hoạch chiều cao.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
125	Cơ học kết cấu 1 ngành Cấp thoát nước	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

126	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính toán nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
127	Cơ lý thuyết ngành cấp thoát nước	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phân lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
128	Công trình thu trạm bơm Kỹ thuật Cấp thoát nước	Phân biệt và lựa chọn các loại công trình thu nước phục vụ cho hệ thống cấp thoát nước. Phân loại trạm bơm, đặc điểm cấu tạo và tính toán trạm bơm cấp thoát nước.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
129	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm địa chất công trình. Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
130	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
131	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
132	Đồ án cấp thoát nước công trình	Vận dụng kiến thức lý thuyết và các kiến thức có liên quan cùng với việc áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn thiết kế trong việc tính toán, thiết kế hệ thống cấp thoát nước trong công trình.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
133	Đồ án công trình thu trạm bơm Kỹ thuật Cấp thoát nước	Áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn trong việc tính toán, thiết kế công trình thu trạm bơm cấp thoát nước; Tính toán, lựa chọn được công trình thu, trạm bơm cấp thoát nước đảm bảo yêu cầu kinh tế, kỹ thuật và khoa học.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
134	Đồ án kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

135	Đồ án Mạng lưới cấp nước	Áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn trong việc tính toán, thiết kế mạng lưới cấp nước; Tính toán được mạng lưới cấp nước theo phương án so sánh và phương án chọn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và kinh tế.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
136	Đồ án Mạng lưới thoát nước	Tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước đô thị. Tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước mưa. Cấu tạo mạng lưới thoát nước.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
137	Đồ án thi công ngành nước	Tính toán thiết kế các bộ phận cấu tạo công trình cấp thoát nước. Tính toán cốt pha, cốt thép của từng kết cấu công trình cấp thoát nước. Đề xuất các phương án vận chuyển, đổ, đầm bê tông từng bộ phận công trình. Tính toán kiểm tra khả năng chịu lực, độ ổn định của cốt pha, giàn giáo, sàn công tác. Về mặt bằng công trường trong các giai đoạn đúc công trình, vị trí đặt các máy thi công.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
138	Đồ án tổng hợp cấp nước	Vận dụng các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cùng với việc áp dụng các quy chuẩn, quy phạm, tiêu chuẩn thiết kế để thực hiện tính toán, thiết kế hệ thống cấp nước. Đồ án tổng hợp cấp nước là học phần mang tính tổng hợp sau khi đã kết thúc chương trình và chuẩn bị cho đồ án tốt nghiệp. Thời gian làm đồ án là dịp để sinh viên củng cố và hệ thống hoá các kiến thức đã học về cấp nước cũng như các bộ môn liên quan để vận dụng giải quyết một vấn đề cụ thể trong thực tiễn.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
139	Đồ án tổng hợp thoát nước	Tính toán thiết kế mạng lưới thoát nước đô thị và mạng lưới thoát nước mưa. Tính toán thiết kế trạm xử lý nước thải và trạm bơm nước thải. Khái toán kinh tế - lựa chọn phương án.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
140	Đồ án tốt nghiệp ngành Cấp thoát nước	Sử dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn ngành; Tính toán, thiết kế được hệ thống cấp thoát nước đô thị đảm bảo yêu cầu kinh tế, kỹ thuật, phù hợp với các quy chuẩn và tiêu chuẩn ngành.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
141	Đồ án xử lý nước cấp	Sơ lược về nhiệm vụ thiết kế. Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
142	Đồ án xử lý nước thải	Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước thải đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải đô thị.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
143	Dự toán	Lập được 01 bộ hồ sơ dự toán trong lĩnh vực cấp thoát nước, đúng quy định, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
144	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

		lãnh đạo cách mạng Việt Nam.				
145	Hệ thống kỹ thuật trong công trình	Trình bày khái quát các loại trang thiết bị kỹ thuật công trình và không gian kỹ thuật trong công trình kiến trúc; Trình bày khái quát nguyên lý hoạt động của từng loại trang thiết bị kỹ thuật và không gian kỹ thuật liên quan. Trình bày mối quan hệ hữu cơ giữa thiết kế kiến trúc và trang bị kỹ thuật công trình.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
146	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc, dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
147	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch, dung dịch điện ly, dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
148	Hoá nước vi sinh	Trình bày những kiến thức cơ bản về các quá trình hóa học và vi sinh vật khi xử lý nước thiên nhiên và nước thải, các quá trình hóa sinh và bảo vệ nguồn nước.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
149	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
150	Kinh tế ngành nước	Trình bày các nội dung: Những vấn đề chủ yếu trong công tác quản lý ngành nước; Quản lý nhà nước đối với ngành cấp thoát nước bao gồm: quy hoạch cấp nước vùng, quy hoạch cấp nước đô thị, hợp đồng dịch vụ cấp nước, nguyên tắc tính giá nước sạch và trách nhiệm quản lý nhà nước về cấp nước; Phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch; Phân tích, đánh giá dự án đầu tư; Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
151	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
152	Luật tài nguyên nước	Đánh giá được nội dung các nghị định hướng dẫn thực hiện luật trong lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường nước. Khái niệm các thuật ngữ cơ bản liên quan đến luật tài nguyên nước; Trình bày được các bước thực thi để thanh tra, giải quyết tranh chấp các vấn đề liên quan đến tài nguyên nước; Trình bày các nội dung công tác quản lý tài nguyên nước và quan hệ quốc tế liên quan đến tài nguyên nước.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

153	Lý thuyết quy hoạch đô thị	Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của công tác quy hoạch đô thị trên thế giới và ở Việt Nam. Tổng hợp, phân tích những lý luận, nguyên tắc cơ bản về quy hoạch đô thị; Từ đó vận dụng các nguyên tắc, lý luận để đánh giá được quá trình quy hoạch một đô thị trên thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
154	Mạng lưới cấp nước	Phân biệt các loại mạng lưới cấp nước, cấu tạo mạng lưới cấp nước; Tính toán qui mô công suất nhà máy nước, các thành phần cơ bản của hệ thống cấp nước đô thị và xác lập chế độ làm việc của hệ thống cấp nước đô thị; Phân biệt các phương pháp điều chỉnh lưu lượng, tính toán thủy lực mạng lưới cấp nước đô thị trong các trường hợp phù hợp các tiêu chuẩn và qui chuẩn hiện hành.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
155	Mạng lưới thoát nước	Trình bày tổng quan về mạng lưới thoát nước. Trình bày phương pháp tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước thải đô thị và nước mưa. Trình bày cấu tạo mạng lưới thoát nước thải đô thị và nước mưa.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
156	Máy xây dựng ngành Cấp thoát nước	Trình bày được các kiến thức cơ bản như: Cấu tạo chung, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng; Cấu tạo, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy gia công ống cấp thoát nước; Cấu tạo, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của quạt gió – máy nén khí; Cách tính năng suất, biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
157	Những NLCB của CN Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cấp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
158	Những NLCB của CN Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
159	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

160	Quản lý chất thải rắn	Trình bày được các kiến thức cơ bản về các nguồn phát sinh chất thải rắn, phương pháp thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải rắn.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
161	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	Trình bày sự phân bố tài nguyên nước, các quá trình ô nhiễm nước, các phương pháp đánh giá dự báo ô nhiễm nước mặt và nước ngầm. Các biện pháp kỹ thuật bảo vệ nguồn nước, tổ chức quản lý và sử dụng hợp lý tài nguyên nước. Các quy định, luật về bảo vệ nguồn nước và sử dụng hợp lý tài nguyên nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
162	Quản lý và khai thác công trình Kỹ thuật Cấp thoát nước	Trình bày được các quy định và yêu cầu chung trong quản lý và khai thác hệ thống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
163	Sinh thái học và Bảo vệ môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản của sinh thái học và bảo vệ môi trường, những vấn đề chính của ô nhiễm môi trường, sự suy thoái tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được hậu quả của ô nhiễm môi trường và mất tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được phương pháp phòng tránh, xử lý ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
164	Sức bền vật liệu 1 ngành Cấp thoát nước	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
165	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đứng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
166	Thi công ngành nước	Xác định đặc tính của đất để lựa chọn phương án công tác thi công đất. Phân loại các loại đường ống cấp nước tùy thuộc vào mục đích sử dụng. Biện pháp bảo vệ đường ống cấp nước trong quá trình thi công và vận hành hệ thống cấp nước.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
167	Thí nghiệm hóa nước	Quy định cơ bản trong phòng thí nghiệm. Các dụng cụ và thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm. Cách lấy mẫu và bảo quản mẫu nước. Phương pháp phân tích các chỉ tiêu chất lượng nước. Trình tự các bước thực hiện một thí nghiệm cụ thể. Vận dụng được các kiến thức đã học vào mục đích định lượng một số chỉ tiêu cơ bản đặc trưng của chất lượng nước.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
168	Thực tập tay nghề	Mô tả, phân biệt được cấu tạo, tính năng của các loại dụng cụ, máy thi công phục vụ lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước thông thường; Nêu rõ nguyên tắc sử dụng, quy trình vận hành cơ bản từng loại máy thi công; Diễn giải các quy định và giải pháp an toàn khi vận hành, sử dụng các phương tiện thi công thông thường.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
169	Thực tập tốt nghiệp ngành Cấp thoát	Trình bày chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trong cơ cấu tổ chức của một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước. Khái quát được vai trò,	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát

	nước	chức năng, nhiệm vụ của người kỹ sư cấp thoát nước trong việc thực hiện các công việc tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, thẩm định dự án, nghiệm thu và hoàn trả trong lĩnh vực cấp thoát nước. Trình bày được nội dung hồ sơ thiết kế công trình cấp thoát nước. Trình bày được nội dung các công việc liên quan đến quá trình thực hiện một dự án đầu tư công trình cấp thoát nước.				nước
170	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
171	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh học, thủy động học). Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
172	Thủy lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hở. Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
173	Thủy văn	Trình bày tổng thể về khí hậu, thời tiết và biến đổi khí hậu. Trình bày các phương pháp thu thập, đo đạc và phân tích tính toán các yếu lượng mưa, khí tượng thủy văn, lưu lượng và mực nước tần suất. Trình bày đặc trưng thủy văn và các thông số thủy văn thiết kế vùng ảnh hưởng thủy triều.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
174	Tiết kiệm năng lượng cho hệ thống Kỹ thuật Cấp thoát nước	Khái niệm, phân loại, vai trò của năng lượng với đời sống của con người; Đánh giá việc sử dụng thiết bị điện động lực và các giải pháp tiết kiệm điện năng trong các hệ thống công nghệ cấp thoát nước; Tính toán phân tích kinh tế kỹ thuật cho giải pháp tiết kiệm điện năng.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
175	Tin học ngành Cấp thoát nước	Tính toán và mô phỏng mạng lưới cấp nước theo thời gian với các điều kiện ràng buộc (áp suất, lưu lượng, vận tốc). Tính toán quy mô mạng lưới cấp nước với chi phí đầu tư tối ưu. Ứng dụng của các phần mềm khác như MicroStation, AutoCAD và ArcGIS cho phép ứng dụng hệ thống thông tin địa lý giải quyết các vấn đề thủy lực mạng lưới đường ống cấp thoát nước.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
176	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
177	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại	2	HK2	Điểm quá trình 30%,	Kỹ thuật

		2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.			thi KTHP 70%	Cấp thoát nước
178	Trắc địa ngành Cấp thoát nước	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
179	Tự động hoá hệ thống cấp thoát nước	Trình bày khái niệm cơ bản về tự động hóa trong quá trình sản xuất và các nguyên tắc điều khiển tự động. Trình bày các phần tử cơ bản của hệ thống điều khiển tự động và điều khiển từ xa. Trình bày cấu trúc của sơ đồ tự động hóa trong quá trình sản xuất. Trình bày tự động hóa điều khiển các trạm bơm cấp và thoát nước. Trình bày tự động hóa các công trình cấp nước. Trình bày tự động hóa các công trình thoát nước.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
180	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
181	Vật liệu ngành nước	Trình bày khái niệm, các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng; Trình bày thành phần vật liệu, phạm vi sử dụng của từng nhóm vật liệu; Phân biệt, lựa chọn loại vật liệu cần thiết vào các mục đích cụ thể, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và kinh tế của công trình đặc thù trong hệ thống cấp thoát nước.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
182	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; Xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
183	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
184	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

185	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
186	Xử lý nước cấp	Trình bày được các nội dung sau: Các loại nguồn nước trong tự nhiên và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước. Các yêu cầu đối với chất lượng nước. Đánh giá chất lượng nguồn nước cấp và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp. Các phương pháp và trình tự các bước xử lý nước cấp. Các nguyên tắc bố trí các công trình trong trạm xử lý nước cấp.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
187	Xử lý nước thải	Trình bày các thành phần, tính chất của nước thải và công nghệ xử lý nước thải đô thị. Trình bày các phương pháp xử lý nước thải đô thị; tính toán thiết kế các công trình bộ phận trong dây chuyền công nghệ xử lý nước thải đô thị.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
188	Ăn mòn và bảo vệ vật liệu	Trình bày các khái niệm ăn mòn và bảo vệ vật liệu; Phân tích các quá trình ăn mòn và bảo vệ kim loại trong môi trường nước và khí quyển, ăn mòn vật liệu phi kim, chú trọng vào vai trò của phản ứng điện hóa trong các quá trình ăn mòn; Trình bày những vấn đề ô nhiễm toàn cầu và ăn mòn vật liệu.	2	HK8	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
189	An toàn lao động môi trường	An toàn lao động, các qui định về an toàn lao động; Công tác bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường; Các phương pháp ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
190	Anh văn chuyên ngành Môi trường	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
191	Bố trí thí nghiệm và thống kê	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nguyên lý, khái niệm về xác suất và thống kê liên quan đến vấn đề nghiên cứu trong nông nghiệp, môi trường. Giúp sinh viên nắm được các phương pháp lấy mẫu, bố trí thí nghiệm, thu thập số liệu, phân tích số liệu và lý giải kết quả, ứng dụng trong nghiên cứu khoa học. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có được kỹ năng quản lý số liệu, thiết lập các biểu mẫu trong trình bày kết quả nghiên cứu môi trường và nông nghiệp.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
192	Cấp thoát nước công trình	Hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng, nước chữa cháy bên trong công trình. Các loại hệ thống cấp nước đặc biệt trong công trình. Hệ thống cấp thoát nước tiểu khu. Các dạng sơ đồ hệ thống cấp nước lạnh trong công trình và phương pháp lựa chọn sơ đồ hệ thống cấp nước phù hợp cho công trình đó. Các bước tính toán mạng lưới cấp nước lạnh và thoát nước bản bên trong công trình. Tính toán các công	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

		trình điều hòa nước lạnh và công trình xử lý nước thải cục bộ. Tính toán và lựa chọn máy bơm nước phù hợp cho công trình. Tính toán, lựa chọn cỡ đồng hồ đo nước phù hợp cho công trình.				
193	Chuyên đề nhập môn môi trường	Trình bày các khái niệm: sản xuất sạch hơn, phát triển bền vững; Lập sơ đồ và tính toán cân bằng năng lượng; Trình bày các kiến thức nhằm thực hiện một dự án sản xuất sạch hơn trên ba khía cạnh là xác định, đánh giá và thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn trong một doanh nghiệp; Nêu các phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án sản xuất sạch hơn, phương pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm.	3	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
194	Công nghệ sản xuất sạch hơn	Trình bày các khái niệm: sản xuất sạch hơn, phát triển bền vững; Lập sơ đồ và tính toán cân bằng năng lượng; Trình bày các kiến thức nhằm thực hiện một dự án sản xuất sạch hơn trên ba khía cạnh là xác định, đánh giá và thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn trong một doanh nghiệp; Nêu các phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án sản xuất sạch hơn, phương pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
195	Đánh giá MT Chiến lược và ĐG TĐMT	Trình bày được những kiến thức cơ bản về đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC) và đánh giá tác động môi trường (ĐTM). Biết được các quy định và thủ tục pháp lý về ĐMC, ĐTM tại Việt Nam; Trình bày được mục tiêu và nội dung của ĐMC, ĐTM; Trình bày được các phương pháp, các bước thực hiện ĐMC, ĐTM; Tiếp cận được những vấn đề thực tiễn về ĐMC và ĐTM.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
196	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
197	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
198	Đồ án tốt nghiệp	* Hướng thực hiện đồ án thiết kế: Sinh viên tổng hợp lại những kiến thức đã học trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành kỹ thuật môi trường; Thực hiện hoàn thành một công trình thực tế gồm những phần chính: Thiết kế các công trình trong cụm xử lý chất thải, quy trình hoạt động và quản lý, dự toán,... * Hướng nghiên cứu: Đề xuất giải quyết một vấn đề cụ thể trong xử lý ô nhiễm môi trường; Triển khai đề cương nghiên cứu, thiết lập mô hình thí nghiệm, thực hiện phân mẫu, đánh giá	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường

		và xử lý số liệu, đề xuất và kiến nghị.				
199	Đồ án xử lý chất thải rắn	Vận dụng các kiến thức đã học ở học phần kỹ thuật xử lý chất thải rắn; Hoạt động ứng dụng các kiến thức cơ bản vào giải quyết công trình cụ thể; Vận dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường vào bài toán thực tế.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
200	Đồ án xử lý khí thải	Vận dụng lý thuyết ở học phần xử lý ô nhiễm không khí và tiếng ồn để đánh giá nguồn nguồn khí thải và đề xuất công nghệ xử lý hợp lý.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
201	Đồ án xử lý nước cấp	Sơ lược về nhiệm vụ thiết kế. Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
202	Đồ án xử lý nước thải	Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước thải đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải đô thị.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
203	Độc học môi trường	Những khái niệm, phân loại và định nghĩa độc học môi trường; Các độc tố trong từng môi trường thành phần cũng như chu trình sinh địa hóa của chúng; Các chất độc trong môi trường đất, nước, không khí và các loại hóa chất độc hại; Tác hại của các chất độc lên cá thể, quần thể và quần xã trong hệ sinh thái môi trường; Các quá trình tích lũy, phóng đại sinh học, phản ứng của cơ thể sinh vật đối với độc chất.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
204	Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
205	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
206	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch, dung dịch điện ly, dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
207	Hóa kỹ thuật môi trường 1	Nhận định các dấu hiệu ô nhiễm nước; phân tích các phản ứng hoá học diễn ra và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng môi trường nước, mối tương quan giữa các tác nhân ô nhiễm trong môi trường; sự chuyển hóa của các chất gây ô nhiễm trong môi trường; Trình bày một số khái niệm về hóa chất độc và tác hại của nó đến sức khỏe con người; Phân tích, tổng hợp các thông số đánh giá chất lượng môi trường nước.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
208	Hóa kỹ thuật môi trường 2	Trình bày các thành phần, tính chất, sự chuyển hóa các chất trong không khí, đất; Mô tả về vòng tuần hoàn các chất trong tự nhiên; Trình bày cơ chế gây ô nhiễm các chất trong môi trường.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

209	ISO 1400 và kiểm toán môi trường	Trình bày các khái niệm chuyên sâu về hệ thống quản lý môi trường, ISO 14000 và hệ thống kiểm toán môi trường; Trình bày các phương pháp thực thi và duy trì bền vững hệ thống quản lý môi trường cho tổ chức cũng như các doanh nghiệp; Trình bày các hướng dẫn chi tiết thực thi mỗi thành phần của tiêu chuẩn như lập kế hoạch, thực thi và điều hành, kiểm tra và chỉnh sửa, hành động khắc phục, xem xét của ban lãnh đạo; Hướng dẫn thiết lập hệ thống kiểm toán độc lập và kiểm toán hệ thống nội bộ để đảm bảo duy trì chứng chỉ ISO 14001; Phân tích mối liên hệ và lồng ghép các hệ thống quản lý khi một tổ chức thực thi các hệ thống như quản lý môi trường ISO 14001, ISO 9000, sản xuất sạch hơn cho một tổ chức.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
210	Kết cấu công trình 1	Giải thích và phân loại được về lực và hệ lực, các loại liên kết và các phương trình cân bằng của vật. Xác định và vẽ được biểu đồ nội lực, các thành phần ứng suất và điều kiện bền của các kết cấu dạng thanh. Thiết kế được các cấu kiện BTCT cơ bản chịu uốn và chịu nén (như dầm, sàn, cột,...).	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
211	Kinh tế môi trường	Lịch sử ra đời và phát triển của môn kinh tế môi trường; đối tượng, phương pháp nghiên cứu; Nhận thức chung về môi trường, về phát triển, về tài nguyên thiên nhiên và về chất lượng môi trường; Đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển; Quản lý nhà nước đối với ngành kinh tế môi trường: Mức ô nhiễm tối ưu, tiêu chuẩn môi trường, các biện pháp kinh tế để giảm nhẹ ô nhiễm.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
212	Kinh tế ngành nước	Những vấn đề chủ yếu trong công tác quản lý ngành nước; Quản lý nhà nước đối với ngành cấp thoát nước bao gồm: quy hoạch cấp nước vùng, quy hoạch cấp nước đô thị, hợp đồng dịch vụ cấp nước, nguyên tắc tính giá nước sạch và trách nhiệm quản lý nhà nước về cấp nước; Phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch; Phân tích, đánh giá dự án đầu tư; Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
213	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
214	Kỹ thuật đo lường	Trình bày một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đo lường và thiết bị đo; các nguyên lý hoạt động các hệ đo lường; cách xác định sai số trị số đo do thiết bị đo; các ứng dụng đo các đại lượng không điện khác; Mô tả cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các máy đo điện một chiều và xoay chiều (thiết bị đo điện áp, dòng điện, điện trở, điện dung, điện cảm và công suất): cảm biến và thiết bị chuyển đổi (đại lượng cơ, nhiệt, quang,... sang đại lượng điện áp, dòng điện,...); Thiết kế mạch đo cơ bản và mạch chế biến tín hiệu (mạch đo vôn kế, mạch cầu đo và mạch khuếch đại trong đo lường). Vẽ sơ đồ mạch.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
215	Kỹ thuật xử lý chất	Nguồn gốc, thành phần và tính chất chất thải rắn; Hệ thống thu gom, lưu trữ chất	3	HK6	Điểm quá trình 30%,	Kỹ thuật

	thải rắn	thải rắn; Quá trình trung chuyển và vận chuyển chất thải rắn; Các phương pháp xử lý chất thải rắn truyền thống và hiện nay.			thi KTHP 70%	Môi trường
216	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm không khí và tiếng ồn	Các nguyên tắc và quá trình thiết kế hệ thống kiểm soát ô nhiễm không khí và tiếng ồn; Các quy luật chuyển động của không khí; Kết cấu của hệ thống thông gió; Quá trình thông gió; Nguyên lý và các biện pháp kỹ thuật xử lý bụi; xử lý khí thải; Lý thuyết về rung động; Sự ô nhiễm tiếng ồn; Cấu trúc và vật liệu âm học; Kỹ thuật xử lý tiếng ồn.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
217	Luật và chính sách môi trường	Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về luật, chính sách môi trường, nguyên tắc và những phương pháp xây dựng luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ môi trường. Sau khi hoàn thành học phần sinh viên có khả năng phân tích và giải quyết các hành vi vi phạm pháp luật, chính sách trong hoạt động bảo vệ môi trường. Vận dụng những kiến thức đã học về luật và chính sách môi trường vào thực tiễn công việc sau khi ra trường. Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng giúp tự nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật chính sách liên quan đến lĩnh vực môi trường.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
218	Năng lượng tái tạo	Cơ sở hình thành, khai thác và sử dụng các dạng năng lượng mới; Kiến thức về mối quan hệ giữa năng lượng và môi trường, tầm quan trọng cũng như tiềm năng và giới hạn của các dạng năng lượng; Các dạng năng lượng tái tạo, tiềm năng, trữ lượng và kỹ thuật khai thác; Hoạt động tiết kiệm và sử dụng hợp lý năng lượng và bảo vệ môi trường rất cần thiết cho xã hội công nghiệp trong điều kiện khan hiếm nguồn năng lượng; Chính sách an ninh năng lượng; công nghệ sạch/công nghệ tiết kiệm năng lượng hướng đến phát triển bền vững.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
219	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân, các định luật, các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
220	Những NLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
221	Những NLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

		và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.				
222	Ô nhiễm đất và kỹ thuật phục hồi	Sự ô nhiễm đất do chất thải sinh hoạt, nông nghiệp và công nghiệp; Quá trình vận chuyển, chuyển hóa các chất trong môi trường đất; Đánh giá mức độ ô nhiễm đất; Biện pháp xử lý để khôi phục vùng đất bị ô nhiễm.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
223	Phân tích hệ thống thông tin môi trường	Trình bày các khái niệm cơ bản về phân tích hệ thống, những hiểu biết về khoa học hệ thống và những khái niệm có liên quan đến phương pháp luận hệ thống; Phân tích cơ sở khoa học trong phân tích hệ thống và khả năng ứng dụng hệ thống vào lĩnh vực môi trường; Trình bày các công cụ phân tích hệ thống và mối quan hệ các yếu tố trong trạng thái động được cụ thể hóa trong lĩnh vực môi trường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
224	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
225	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Nắm vững kiến thức cơ bản nhất về khoa học, nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học, bước đầu thực hiện được một nghiên cứu khoa học. Nhận được cơ sở kiến thức cần thiết để tiếp thu tốt các môn học có liên quan và có thể tự nâng cao trình độ về nghiên cứu khoa học sử dụng trong nghề nghiệp.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
226	Phương pháp tính	Sai số và quy tắc tính sai số; Tìm nghiệm gần đúng của phương trình, hệ phương trình tuyến tính; Phép nội suy, phương pháp bình phương bé nhất thành lập công thức thực nghiệm; Tính gần đúng đạo hàm và tích phân xác định; Tính gần đúng nghiệm của bài toán Cauchy đối với phương trình vi phân thường.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
227	Quá trình công nghệ môi trường 1	Trình bày được các nguyên lý cấu tạo, hoạt động, tính toán, lựa chọn công suất các thiết bị môi trường bơm, quạt, máy nén; Trình bày các phương pháp cơ học (khuấy, lắng, lọc) để ứng dụng xử lý môi trường dạng khí thải và nước thải; Phương pháp màng mỏng kết hợp với sự trao đổi ion; Tách các tạp chất lơ lửng bằng phương pháp lắng nổi.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
228	Quá trình công nghệ môi trường 2	Trình bày được các khái niệm và phương pháp tính toán truyền khối, hấp thụ, hấp phụ và trao đổi ion; các khái niệm cơ bản về phản ứng sinh học và lên men thủy phân; Trình bày các nguyên lý làm việc các thiết bị hấp thụ, hấp phụ và trao đổi ion; Phân tích kết cấu, quy trình làm việc của các thiết bị lên men.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
229	Quản lý chất thải nguy hại	Quản lý hiệu quả chất thải nguy hại (CTNH); Biện pháp giảm thiểu chất thải nguy hại.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

230	Quản lý môi trường	Phân tích được các lĩnh vực môi trường cần quản lý bao gồm: quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý tài nguyên đất, quản lý chất thải rắn, quản lý tài nguyên năng lượng và khoáng sản. Trình bày được những kiến thức cơ bản về công tác quản lý môi trường bao gồm các khái niệm về môi trường, các phương thức quản lý môi trường và tính toán các chỉ số chất lượng môi trường. Nêu được các phương pháp quản lý mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
231	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	Trình bày sự phân bố tài nguyên nước, các quá trình ô nhiễm nước, các phương pháp đánh giá dự báo ô nhiễm nước mặt và nước ngầm. Các biện pháp kỹ thuật bảo vệ nguồn nước, tổ chức quản lý và sử dụng hợp lý tài nguyên nước. Các quy định, luật về bảo vệ nguồn nước và sử dụng hợp lý tài nguyên nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
232	Quản lý và vận hành công trình xử lý nước	Trình bày được các quy định và yêu cầu chung trong quản lý và khai thác hệ thống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
233	Quan trắc môi trường	Vai trò và tầm quan trọng của quan trắc môi trường trong quản lý và bảo vệ môi trường; Các nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch, chương trình quan trắc môi trường; Nguyên tắc đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng trong quan trắc; Phương pháp xử lý thông tin, đánh giá kết quả, viết báo cáo quan trắc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
234	Sinh thái học và bảo vệ môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản của sinh thái học và bảo vệ môi trường, những vấn đề chính của ô nhiễm môi trường, sự suy thoái tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được hậu quả của ô nhiễm môi trường và mất tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được phương pháp phòng tránh, xử lý ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
235	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 1	Trình bày kỹ thuật bảo quản, phân tích mẫu nước, ý nghĩa môi trường của từng chỉ tiêu, nguyên tắc phân tích, yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp phân tích; Phân tích chỉ tiêu phân tích vật lý như độ đục, độ màu, pH, chất rắn; Phân tích chỉ tiêu phân tích hóa học như clorua, clorin, sunfat, phosphat, nitrat, nitrit, ammoniac, nitơ tổng, sắt, DO COD, BOD, độ cứng, độ kiềm, độ acid; Vận dụng được lý thuyết để giải thích các kết quả phân tích.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
236	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 2	Kỹ thuật lấy mẫu, thu mẫu, quan sát ghi nhật ký hiện trường; Phân tích chỉ tiêu ô nhiễm không khí; Phân tích các chỉ tiêu cơ bản trong chất thải rắn; Đánh giá mức độ ô nhiễm không khí, chất thải rắn.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
237	Thí nghiệm vi sinh vật kỹ thuật môi trường	Trình bày được khái niệm về môi trường nuôi cấy vi sinh vật; cách pha chế và tạo môi trường nuôi cấy; Đánh giá sự phát triển và ảnh hưởng của vi sinh đối với môi trường thông qua các phương pháp nuôi cấy và bảo quản vi sinh vật. Phân tích, đánh giá mức độ ô nhiễm vi sinh nhanh chóng; Trình bày được các phương pháp nuôi cấy vi sinh bao gồm cấy chuyền, nuôi cấy phân lập, phân tích tổng coliform, đếm hồng cầu và nhuộm tế bào.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường

238	Thực tập tốt nghiệp	Tổng hợp, kết nối kiến thức lý thuyết đã học với nhiệm vụ, công việc thực tế tại hiện trường; Phát triển và hoàn thiện các thao tác thực hành tại hiện trường: Quan sát ghi chép, phân tích đánh giá số liệu, khả năng phán đoán và đối phó sự cố; Tìm hiểu một quy trình xử lý chất thải hoàn chỉnh, thu thập các số liệu thực tế của hệ thống xử lý để phục vụ cho việc thực hiện luận văn tốt nghiệp.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
239	Thực tế công trình	Gắn liền lý thuyết với thực tế, tạo điều kiện để sinh viên quan sát thực tế công nghệ xử lý nước. Nắm quy trình thi công, vận hành các công trình xử lý nước. Từ những tiếp cận thực tế trên giúp cho sinh viên chuẩn bị tốt đồ án tốt nghiệp giúp ích cho sinh viên đi làm sau này.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
240	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh học, thủy động học); Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
241	Thủy lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hở. Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
242	Thủy văn môi trường	Trình bày tổng thể về khí hậu, thời tiết và biến đổi khí hậu. Trình bày các phương pháp thu thập, đo đạc và phân tích tính toán các yếu lượng mưa, khí tượng thủy văn, lưu lượng và mực nước tần suất. Trình bày đặc trưng thủy văn và các thông số thủy văn thiết kế vùng ảnh hưởng thủy triều.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
243	Tiếng Anh chuyên ngành	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
244	Tin học ngành Môi trường	Tính toán và mô phỏng mạng lưới cấp nước theo thời gian với các điều kiện ràng buộc (áp suất, lưu lượng, vận tốc). Tính toán quy mô mạng lưới cấp nước với chi phí đầu tư tối ưu. Ứng dụng của các phần mềm khác như MicroStation, AutoCAD và ArcGIS cho phép ứng dụng hệ thống thông tin địa lý giải quyết các vấn đề thủy lực mạng lưới đường ống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
245	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính; Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm số một biến và ứng dụng; Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm riêng, tích phân kép hàm nhiều biến và ứng dụng; Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
246	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

		phương trình vi phân cấp 2; Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.				trường
247	Tối ưu hóa và quy hoạch tuyến tính	Thiết lập và giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp hình học, phương pháp đơn hình; Thiết lập và giải được bài toán đối ngẫu bằng phương pháp đơn hình đối ngẫu; Thiết lập và giải được bài toán vận tải bằng phương pháp thế vị.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
248	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
249	Ứng dụng GIS trong quản lý môi trường	Trình bày được các khái niệm liên quan đến bản đồ và hệ thống thông tin địa lý (GIS) như: Thành phần bản đồ; Cơ sở toán học của bản đồ; Các chức năng của một hệ thống thông tin địa lý; Các ứng dụng trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trong đó có môi trường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
250	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; Xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
251	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
252	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật. Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
253	Vi sinh vật kỹ thuật môi trường	Nêu được các định nghĩa và lịch sử phát triển của vi sinh vật. Trình bày được các đặc điểm hình thái, cấu tạo, các quá trình sinh lý và sinh học của vi sinh vật trong môi trường. Phân tích được vai trò của vi sinh vật trong các chu trình sinh địa hóa và quá trình xử lý nước thải.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
254	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác; Nêu được ứng dụng của xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
255	Xử lý nước cấp	Các loại nguồn nước trong tự nhiên và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước. Các yêu cầu đối với chất lượng nước. Đánh giá chất lượng nguồn nước cấp và lựa	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi

		chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp. Các phương pháp và trình tự các bước xử lý nước cấp. Các nguyên tắc bố trí các công trình trong trạm xử lý nước cấp.				trường
256	Xử lý nước thải	Trình bày các thành phần, tính chất của nước thải và công nghệ xử lý nước thải đô thị. Trình bày các phương pháp xử lý nước thải đô thị, tính toán thiết kế các công trình bộ phận trong dây chuyền công nghệ xử lý nước thải đô thị.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
257	Anh văn chuyên ngành Xây dựng	Sinh viên có thể nhận biết và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp: Kỹ năng làm việc nhóm, vai trò, trách nhiệm của từng công việc...; Các bảng vẽ xây dựng, dự toán xây dựng...; Thiết bị xây dựng (các lỗi thường gặp và cách khắc phục sửa chữa các thiết bị xây dựng...); Vật liệu xây dựng (các thuộc tính của VLXD, cách đặt hàng và phân phối VLXD...); Tiến độ thi công công trình xây dựng, thay đổi tiến độ thi công...; Các nghiệp vụ liên quan đến dự án xây dựng...; Soạn thảo các văn bản, hợp đồng xây dựng...; An toàn lao động và các hướng dẫn an toàn lao động...	4	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
258	Cấp thoát nước	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị, cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
259	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
260	Chuyên đề An toàn lao động	Xác định được giá trị pháp lý của các văn bản pháp luật về bảo hộ - an toàn - vệ sinh lao động. Trình bày được các biện pháp, kỹ thuật an toàn lao động trong ngành xây dựng. Trình bày được các giải pháp tổ chức quản lý và điều hành công tác an toàn trong thi công. Nêu được các biện pháp vệ sinh lao động trong ngành xây dựng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
261	Chuyên đề Kết cấu BTCT	Xác định được các loại tải trọng tác dụng vào bề ngầm BTCT. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các bộ phận của bề ngầm BTCT. Trình bày được cách tính toán thiết kế bề ngầm BTCT dạng chữ nhật.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
262	Chuyên đề Kết cấu BTCT ứng suất trước	Trình bày được các tính chất cơ bản của vật liệu bê tông cốt thép ứng suất trước và các nguyên lý tính toán và cấu tạo các cấu kiện bê tông cốt thép ứng suất trước. Tính toán được các cấu kiện bê tông cốt thép ứng suất trước cơ bản theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
263	Chuyên đề Kết cấu Nền – Móng	Trình bày các khái niệm cơ bản và các đặc trưng cơ lý của đất yếu. Tính toán thiết kế các phương pháp gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên các khu vực đất	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng

		yếu như: phương pháp gia tải trước bằng đất đắp, giếng thăm, cọc vật liệu rời, cọc vôi – xi măng, phương pháp cố kết chân không.				
264	Chuyên đề Kết cấu nhà cao tầng	Trình bày được nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo nhà cao tầng bê tông cốt thép. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào nhà cao tầng. Nhận biết về ứng xử của kết cấu công trình khi chịu tải trọng tĩnh và động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
265	Chuyên đề Kết cấu thép	Nhận biết được các đặc điểm chính của các kết cấu bằng thép: bể chứa, tháp trụ....Trình bày phương pháp tính toán các công trình thép.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
266	Chuyên đề Kỹ thuật thi công	Chọn lựa biện pháp thi công công trình cao tầng, gia cố nền và thi công bê tông cốt thép đổ tại chỗ phù hợp với điều kiện thực tế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
267	Chuyên đề Ổn định kết cấu C.trình	Trình bày được các phương pháp tính toán, kiểm tra ổn định các công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được ý nghĩa của việc kiểm tra ổn định công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
268	Chuyên đề Tổ chức thi công	Lập được trình tự thiết kế tổ chức thi công 01 công trình xây dựng dân dụng cấp III (từ 6 đến 10 tầng). Vận dụng được kế hoạch tiến độ thi công bằng phương pháp dây chuyền vào ĐA tốt nghiệp KSXD và nghề nghiệp sau này.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
269	Chuyên đề Trang thiết bị C.trình	Trình bày khái quát các loại trang thiết bị kỹ thuật công trình và không gian kỹ thuật trong công trình kiến trúc; Trình bày khái quát nguyên lý hoạt động của từng loại trang thiết bị kỹ thuật và không gian kỹ thuật liên quan. Trình bày mối quan hệ hữu cơ giữa thiết kế kiến trúc và trang bị kỹ thuật công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
270	Chuyên đề Vật liệu mới	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng mới hiện hành.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
271	Cơ học đất	Trình bày được các khái niệm cơ bản về chỉ tiêu cơ lý đất, ứng suất và biến dạng trong đất nền. Tính toán được sức chịu tải của đất nền. Tính toán được lún cho nền nhà và công trình. Tính toán được áp lực ngang tác dụng lên tường chắn; kiểm tra ổn định mái dốc.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
272	Cơ học kết cấu 1	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
273	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính toán nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
274	Cơ học Môi trường liên tục	Trình bày các khái niệm cơ bản về cơ học vật rắn biến dạng. Tổng hợp các lý thuyết liên quan đến ứng suất, biến dạng, ứng suất chính và phương chính; Các quan hệ giữa ứng suất – biến dạng đàn hồi. Trình bày phương pháp luận để giải quyết một số bài toán đàn hồi.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

275	Cơ lý thuyết	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phản lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
276	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm địa chất công trình. Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
277	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
278	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
279	Đồ án kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
280	Đồ án kết cấu BTCT 2	Vận dụng các kiến thức lý thuyết của học phần Kết cấu bê tông cốt thép 2 vào trong tính toán, thiết kế khung bê tông cốt thép toàn khối. Tính toán thiết kế được một khung bê tông cốt thép toàn khối (phẳng hoặc không gian) qui mô từ 5 – 7 tầng, ≥ 3 nhịp.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
281	Đồ án kết cấu thép	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
282	Đồ án kỹ thuật thi công	Vận dụng, tổng hợp các kiến thức về: kỹ thuật thi công đất, thi công cọc, thi công BTCT toàn khối để thực hiện đồ án thi công một công trình thực tế.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
283	Đồ án nền móng	Trình bày được các khái niệm cơ bản trong tính toán nền móng công trình. Tính toán một phương án móng nông. Tính toán một phương án móng cọc.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
284	Đồ án tổ chức thi công	Lập tiến độ thi công cho một công trình cụ thể bằng phương pháp sơ đồ xiên, sơ đồ ngang. Tính toán và bố trí tổng mặt bằng thi công một công trình cụ thể.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng

285	Đồ án tốt nghiệp ngành Xây dựng	Phân tích, đánh giá, thiết kế kết cấu, nền móng và thi công một công trình xây dựng cụ thể.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
286	Động lực học công trình	Xác định được nội lực, chuyển vị, biến dạng của kết cấu thanh chịu tác dụng của tải trọng động, từ đó giải quyết bài toán thiết kế và kiểm tra kết cấu công trình. Xác định được ứng suất, chuyển vị lớn nhất trong kết cấu dưới tác dụng tải trọng động, đồng thời lựa chọn kích thước hợp lý để đảm bảo biến dạng và ứng suất nhỏ để tránh xảy ra hiện tượng cộng hưởng trong kết cấu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
287	Dự toán	Lập 01 bộ hồ sơ dự toán thiết kế đúng quy định, quy phạm hiện hành.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
288	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
289	Giao thông đô thị	Trình bày được những kiến thức chung về mạng lưới đường đô thị và hệ thống vận tải trong đô thị. Xác định được các thông số kỹ thuật trên mặt cắt ngang và trắc dọc đường đô thị.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
290	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
291	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
292	Hư hỏng sửa chữa gia cố công trình	Nắm được các khái niệm cơ bản liên quan đến tuổi thọ công trình, hư hỏng công trình. Nắm được nguyên tắc đảm bảo tuổi thọ kết cấu công trình. Nắm được các nguyên nhân gây hư hỏng, làm giảm tuổi thọ công trình. Nắm được nguyên tắc khảo sát, đánh giá tình trạng hư hỏng của công trình. Nắm được các phương pháp sửa chữa, gia cường kết cấu công trình.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
293	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
294	Kết cấu BTCT 2	Trình bày được các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo bê tông cốt thép công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình dân dụng & công nghiệp bằng bê tông cốt thép.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
295	Kết cấu BTCT 3	Phân tích và thiết kế được các kết cấu cầu thang, hồ nước mái bê tông cốt thép.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật

		Trình bày và thể hiện bản vẽ kết cấu cầu thang, hồ nước mái bê tông cốt thép.				Xây dựng
296	Kết cấu thép 1	Trình bày tính chất cơ bản của vật liệu thép và sự làm việc của kết cấu thép; Nêu các nguyên lý thiết kế kết cấu thép trong công trình dân dụng & công nghiệp. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các liên kết kết cấu thép. Trình bày cấu tạo các loại liên kết trong kết cấu thép. Trình bày được cách tính toán thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
297	Kết cấu thép 2	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu thép, cấu tạo của các loại kết cấu thép cơ bản và cách tính toán các loại kết cấu đó. Trình bày cách xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình bằng thép.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
298	Kinh tế xây dựng	Trình bày các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng (XD); Trình bày những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, tiền lương; Vận dụng những quy luật, nội dung cơ bản để đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp xây dựng (DNXD).	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
299	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
300	Kỹ thuật thi công 1	Chọn lựa biện pháp thi công đất, gia cố nền và thi công bê tông cốt thép đổ tại chỗ phù hợp với điều kiện thực tế.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
301	Kỹ thuật thi công 2	Trình bày biện pháp thi công lắp ghép các loại kết cấu công trình; Trình bày kỹ thuật thi công, nghiệm thu công tác xây và hoàn thiện công trình.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
302	Máy xây dựng	Cấu tạo chung, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng; Cách tính năng suất, biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
303	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung, những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
304	Nền móng	Trình bày các khái niệm cơ bản, dữ liệu và các phương pháp tính nền móng. Tính toán các loại móng nông (móng đơn, móng băng, móng bè, móng kép, móng phối hợp. Tính toán, thiết kế móng sâu (cọc ép BTCT đúc sẵn, móng cọc khoan nhồi, cọc Barrette) theo TCXD 205:1998 và TCVN 10304:2014. Tính toán, thiết kế các phương án gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên đất yếu.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
305	Nguyên lý thiết kế kiến trúc	Trình bày khái quát những đặc trưng của các thể loại công trình kiến trúc. Trình bày những giải pháp kiến trúc đã và đang được áp dụng trong các thể loại công	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

		trình. Trình bày được mối liên hệ chặt chẽ giữa kiến trúc và xây dựng trong một công trình kiến trúc.				
306	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân, các định luật, các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
307	Những NLCB của CN Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cấp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
308	Những NLCB của CN Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
309	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
310	Pháp luật trong xây dựng	Nắm vững kiến thức cơ bản về pháp luật trong xây dựng. Vận dụng kiến thức pháp luật được học vào thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng. Có khả năng phân tích, giải trình về vấn đề nào đó có liên quan đến pháp luật trong lĩnh vực xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
311	Phương pháp số trong cơ học	Trình bày các phương pháp xác định ma trận độ cứng, ma trận tải trọng nút tương đương; Trình bày được trình tự phương pháp phần tử hữu hạn trong phân tích kết cấu.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
312	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
313	Sức bền vật liệu 1	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

		mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.				
314	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đứng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
315	Thí nghiệm cơ học đất	Lập được trình tự thí nghiệm một số tính chất cơ – lý của đất nền. Tính toán, xử lý kết quả thí nghiệm.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
316	Thí nghiệm Vật liệu xây dựng	Xác định được quy trình thực hiện bài thí nghiệm. Biết công dụng của các loại máy, thiết bị, dụng cụ tiêu chuẩn dùng trong bài thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
317	Thực tập địa chất công trình	Nêu rõ quy trình khoan khảo sát địa chất, quy trình lấy mẫu, đóng gói bảo quản mẫu và vận chuyển mẫu từ hiện trường về phòng thí nghiệm. Nhận biết được các loại đất đá thông thường.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
318	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên làm quen với công việc của một kỹ sư xây dựng tại các đơn vị chuyên ngành xây dựng dân dụng như thi công, giám sát, tư vấn thiết kế. Sinh viên liên hệ được giữa lý thuyết và thực tiễn. Tích lũy được kinh nghiệm thực tế vận dụng vào đồ án tốt nghiệp và nghề nghiệp sau khi ra trường.	3	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
319	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc Địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
320	Thực tế công trình	Hiểu được kỹ thuật thi công, tổ chức thi công công trình xây dựng. So sánh giữ lý thuyết và thực tế.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
321	Tin học ngành Xây dựng	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính... để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
322	Tính toán kết cấu nền móng bằng phần tử hữu hạn	Nhận biết các thông số của các mô hình tính toán trong các phần mềm PTHH. Mô phỏng các bài toán địa kỹ thuật bằng các phương pháp PTHH. Phân tích kết quả tính toán như: Áp lực nước lỗ rỗng, ứng suất tổng và ứng suất hữu hiệu trong nền, nội lực của kết cấu móng (lực dọc, moment, lực cắt) và từ kết quả tính toán vẽ các biểu đồ tương quan ứng suất biến dạng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
323	Tổ chức thi công	Các phương pháp sơ đồ ngang, sơ đồ xiên, sơ đồ mạng. Nguyên tắc thiết kế tổng mặt bằng thi công các công trình.	3	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
324	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

		hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.				
325	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
326	Trắc địa	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
327	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
328	Vật liệu xây dựng	Trình bày các tính chất cơ lý hóa của các loại vật liệu xây dựng cơ bản. Nêu được ưu, nhược điểm và công dụng của các loại vật liệu xây dựng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
329	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
330	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
331	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
332	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về Xác suất và Thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của Xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

		một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.				
333	An toàn lao động Cầu, đường	Trình bày được những kiến thức cơ bản về an toàn và vệ sinh lao động. Trình bày được những quy định về kỹ thuật an toàn lao động trong hoạt động thiết kế và thi công trong xây dựng. Trình bày được những quy định an toàn khi sử dụng máy xây dựng và giàn giáo. Trình bày được những yêu cầu kỹ thuật an toàn khi sử dụng điện và biện pháp phòng cháy chữa cháy.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
334	Anh văn chuyên ngành Giao thông	Nhận biết và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Kỹ thuật công trình giao thông: Giới thiệu tổng quan về ngành Kỹ thuật công trình giao thông. Thành phần, đặc tính của hệ thống giao thông. Các loại cầu, các loại đường bộ và đường cao tốc. Việc thiết kế, thi công, bảo trì và bảo dưỡng đường bộ,...Nhắc lại và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến Quy hoạch vùng và đô thị từ bỏ cục không gian, cảnh quan kiến trúc, thiết kế đô thị, đến quy hoạch đô thị	4	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
335	Cấp thoát nước	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị; cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
336	Cấu tạo Kiến trúc 1 ngành Giao thông	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
337	Chống sạt lở công trình Cầu, đường	Tìm hiểu các nguyên nhân và lập biện pháp khắc phục sạt lở của công trình.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
338	Chuyên đề công nghệ mới trong XD Cầu- Đường	Trình bày được những kiến thức chung về: Công nghệ thi công lớp phủ siêu mỏng tạo nhám trên đường ô tô, cào bóc và tái chế trong cải tạo đường ô tô; công nghệ xây dựng mặt đường bê tông xi măng; Trình bày được những kiến thức chung về: Công nghệ đúc đẩy, lắp đẩy, đúc hẫng, thi công trên đà giáo di động trong xây dựng cầu. Nhận biết được các công nghệ mới trong xây dựng cầu đường. Đề xuất được công nghệ phù hợp trong thiết kế và thi công cầu đường.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
339	Chuyên đề quy hoạch giao thông đường bộ	Trình bày và giải thích được những kiến thức chung về quy hoạch mạng lưới giao thông, cấp thoát nước và hạng mục hạ tầng kỹ thuật bố trí trên mặt cắt ngang đường. Xác định các chỉ tiêu quy hoạch trong đô thị, về mật độ, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ và tổ chức giao thông trong đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
340	Chuyên đề vật liệu mới Cầu, đường	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay có thể áp dụng trong chuyên ngành cầu đường. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình

		mới hiện hành.				Giao thông
341	Cơ học đất	Trình bày được các khái niệm cơ bản về chỉ tiêu cơ lý đất, ứng suất và biến dạng trong đất nền. Tính toán được sức chịu tải của đất nền. Tính toán được lún cho nền nhà và công trình. Tính toán được áp lực ngang tác dụng lên tường chắn; kiểm tra ổn định mái dốc.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
342	Cơ học kết cấu 1	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
343	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
344	Cơ lý thuyết	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phản lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
345	Công trình thực tế Cầu, đường	Sinh viên giới thiệu sơ bộ về các sơ đồ cầu (cầu treo dây võng, cầu dầm, cầu dầm giản đơn, cầu dầm liên tục), các giải pháp thiết kế công trình đường (tường chắn, đường cứu nạn, cống thoát nước, các công trình phòng hộ, an toàn giao thông), tìm hiểu cấu tạo các bộ phận chủ yếu thông qua hoạt động tham quan thực tế công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
346	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm địa chất công trình. Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
347	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
348	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

349	Đồ án Kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
350	Đồ án nền móng công trình Cầu, đường	Trình bày được các khái niệm cơ bản trong tính toán nền móng công trình. Tính toán một phương án móng nông. Tính toán một phương án móng cọc.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
351	Đồ án thi công cầu BTCT	Tính toán, lựa chọn được biện pháp thi công, trình tự tổ chức thi công móng, mố, trụ, nhịp cầu, đường vào cầu, các biện pháp dẫn dòng, phòng chống xói lở lòng sông. Tính toán, lựa chọn các hạng mục, thiết bị phụ tạm phục vụ thi công cầu. Thiết kế tiến độ thi công, lập bảng khối lượng công tác, tổng hợp hao phí nhân lực, máy thi công, vật liệu. Vẽ được các bản vẽ bố trí chung công trường, tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết các hạng mục cầu, an toàn lao động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
352	Đồ án thi công đường ô tô	Tính toán, lựa chọn được biện pháp thi công, trình tự tổ chức thi công nền đường, mặt đường ô tô. Thiết kế tiến độ thi công nền mặt đường ô tô, lập sơ đồ lu lèn nền mặt đường ô tô. Vẽ được các bản vẽ bố trí chung công trường, tiến độ thi công, sơ đồ lu lèn nền mặt đường, điều phối đất nền đường, an toàn lao động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
353	Đồ án thiết kế cầu BTCT	Thiết kế kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Thực hiện các bản vẽ bố trí chung và bố trí thép các bộ phận kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Kiểm toán khả năng chịu lực của kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực theo các trạng thái giới hạn.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
354	Đồ án thiết kế cầu thép	Thiết kế kết cấu nhịp cầu dầm thép; Thực hiện các bản vẽ bố trí chung và bố trí thép các bộ phận kết cấu nhịp cầu dầm thép; Kiểm toán khả năng chịu lực của kết cấu nhịp cầu dầm thép theo các trạng thái giới hạn.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
355	Đồ án thiết kế đường ô tô	Vạch tuyến trên bình đồ; Xử lý số liệu, tính toán các giá trị trên bình đồ, thiết kế trắc dọc, trắc ngang, đặt công trên tuyến; Tính toán đường cong lồi, đường cong lõm, siêu cao; Tính toán và thiết kế hệ thống thoát nước, nền đường, kết cấu áo đường mềm cho một công trình cụ thể.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
356	Đồ án tốt nghiệp ngành Cầu, đường	Tổng hợp lại những kiến thức đã học trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành cầu đường. Hoàn thành một công trình thực tế gồm những phần chính: thiết kế đường, thi công đường, dự toán, . . .	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
357	Động lực học công trình	Xác định được nội lực, chuyển vị, biến dạng của kết cấu thanh chịu tác dụng của tải trọng động, từ đó giải quyết bài toán thiết kế và kiểm tra kết cấu công trình. Xác định được ứng suất, chuyển vị lớn nhất trong kết cấu dưới tác dụng tải trọng động, đồng thời lựa chọn kích thước hợp lý để đảm bảo biến dạng và ứng suất	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

		nhỏ để tránh xảy ra hiện tượng cộng hưởng trong kết cấu.				
358	Dự toán Cầu, Đường	Lập được 01 bộ hồ sơ dự toán trong lĩnh vực xây dựng cầu đường đúng quy định, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
359	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
360	Đường trên nền đất yếu	Hệ thống hóa, phân tích và đúc kết các công tác khảo sát, thiết kế, tính toán, thi công và theo dõi các công trình nền đường đắp và những công trình đắp tương tự trên đất yếu ở VN.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
361	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
362	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
363	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
364	Kết cấu thép 1	Trình bày tính chất cơ bản của vật liệu thép và sự làm việc của kết cấu thép; Nêu các nguyên lý thiết kế kết cấu thép trong công trình dân dụng & công nghiệp. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các liên kết kết cấu thép. Trình bày cấu tạo các loại liên kết trong kết cấu thép. Trình bày được cách tính toán thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
365	Khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa	Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng khai thác cầu và đường. Trình bày được các phương pháp đánh giá khả năng chịu tải của cầu và đường. Trình bày được các kiến thức về: Công tác quản lý khai thác cầu đường; Công tác sửa chữa hư hỏng đường ô tô; Công tác sửa chữa tăng cường cầu. Đề xuất được công nghệ phù hợp trong việc quản lý, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa cầu và đường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
366	Kinh tế giao thông vận tải	Trình bày được tổng quan về các vấn đề cơ bản của ngành xây dựng nói chung và ngành giao thông vận tải nói riêng như: Khái niệm, vai trò, đặc điểm của ngành; Trình bày được những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, quản lý tiền lương và quản lý tài sản. Đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư cho các dự án phục vụ trong việc ra quyết định đối với các doanh nghiệp thuộc ngành; Trình bày được các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng các công trình Kỹ	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

		thuật XD Công trình Giao thông VT.				
367	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
368	Máy xây dựng Cầu, đường	Trình bày khái quát các vấn đề: Cấu tạo chung, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng công trình giao thông; Phương pháp tính năng suất và một số biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng công trình giao thông.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
369	Mô trụ cầu	Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong hạng mục mô trụ cầu. Có khả năng áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tính toán kết cấu mô trụ, móng cầu, cọc. Có khả năng tính toán, thiết kế hoàn chỉnh được các bộ phận mô trụ và các hạng mục liên quan.	2	HK6		Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
370	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung, những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
371	Nền móng công trình Cầu, đường	Trình bày các khái niệm cơ bản, dữ liệu và các phương pháp tính nền móng. Tính toán các loại móng nông (móng đơn, móng băng, móng bè, móng kép, móng phối hợp. Tính toán, thiết kế móng sâu (cọc ép BTCT đúc sẵn, móng cọc khoan nhồi, cọc Barrette) theo TCXD 205:1998 và TCVN 10304:2014. Tính toán, thiết kế các phương án gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên đất yếu.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
372	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân; các định luật; các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế nhằm	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
373	Những NLCB của CN Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cấp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
374	Những NLCB của CN Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

		và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.				
375	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
376	Phương pháp số trong cơ học	Trình bày được cách xác định hàm dạng, ma trận độ cứng, ma trận tải trọng nút tương đương; Hiểu trình tự phương pháp phần tử hữu hạn trong phân tích kết cấu. Giải bài toán cầu thanh dàn, khung phẳng bằng phương pháp phần tử hữu hạn.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
377	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
378	Sức bền vật liệu 1	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
379	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
380	Thẩm mỹ trong công trình giao thông	Trình bày được các kiến thức tổng hợp về thẩm mỹ trong công trình giao thông. Phân tích những hạn chế trong quá trình quy hoạch và triển khai thi công đường và giải pháp tạo thẩm mỹ trong công trình giao thông, từ đó xác định các thông số kỹ thuật sao đảm bảo hài hòa giữa các yếu tố.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
381	Thi công cầu BTCT	Trình bày những kiến thức cơ bản về công nghệ thi công cầu, các nguyên tắc của phương pháp, trình tự kỹ thuật thi công cầu, tổ chức thi công, lập kế hoạch thi công cầu. Phân tích ưu khuyết điểm, phạm vi sử dụng các biện pháp thi công cầu. Tính toán các biện pháp thi công móng, mố, trụ cầu, nhịp cầu, các hạng mục phụ trợ phục vụ thi công, máy thi công cầu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
382	Thi công đường ô tô	Trình bày được những kiến thức, các nguyên tắc, trình tự chung thi công nền mặt đường ô tô như: công tác đào đắp đất, san rải, lu lèn. Tính toán, thi công và giám sát thi công nền đường và các kết cấu mặt đường phổ biến hiện nay ở Việt Nam. Trình bày được công tác kiểm tra nghiệm thu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
383	Thí nghiệm cầu	Trình bày được mục đích, ý nghĩa và sự quan trọng của việc thí nghiệm đối với	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD

	đường	công trình cầu đường. Vận dụng kiến thức trong học phần này để phục vụ cho việc kiểm định đánh giá chất lượng công trình cầu đường. Phân tích, tính toán 2 phương án móng nông và móng cọc.				Công trình Giao thông
384	Thí nghiệm cơ học đất	Lập được trình tự thí nghiệm một số tính chất cơ – lý của đất nền. Tính toán, xử lý kết quả thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
385	Thí nghiệm Vật liệu xây dựng	Xác định được quy trình thực hiện bài thí nghiệm. Biết công dụng của các loại máy, thiết bị, dụng cụ tiêu chuẩn dùng trong bài thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
386	Thiết kế cầu BTCT	Cấu tạo các bộ phận kết cấu nhịp của cầu BTCT dự ứng lực; Tiêu chuẩn và phương pháp thiết kế các bộ phận kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Tính toán thiết kế kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
387	Thiết kế cầu thép	Trình bày được về cấu tạo, trình tự và nội dung thiết kế thượng tầng kết cấu của cầu dầm thép như dầm chính, dầm ngang, hệ liên kết ngang; Nắm được những kiến thức chung về thiết kế các loại cầu thép như cầu dầm thép liên hợp, cầu dàn thép.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
388	Thiết kế đường đô thị	Nhận biết các hình thức tổ chức giao thông trong đô thị, đề xuất được giải pháp cải thiện hiện trạng giao thông đô thị trong một số trường hợp, đặc biệt tại một số nút giao thông. Thu thập số liệu, thiết kế mặt cắt ngang đường trong đô thị, phối hợp các yếu tố trên đường và các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
389	Thiết kế đường ô tô	Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để thiết kế nền đường, thiết kế kết cấu áo đường ô tô và thiết kế hệ thống thoát nước.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
390	Thiết kế hình học đường ô tô	Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để thiết kế hình học đường ô tô, thiết kế cảnh quan và phối hợp các yếu tố trên trục dọc đường ô tô.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
391	Thực tập địa chất công trình	Nêu rõ quy trình khoan khảo sát địa chất, quy trình lấy mẫu, đóng gói bảo quản mẫu và vận chuyển mẫu từ hiện trường về phòng thí nghiệm. Nhận biết được các loại đất đá thông thường.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
392	Thực tập tốt nghiệp ngành Cầu, đường	Tổng hợp kiến thức toàn khóa, chuẩn bị cho đồ án tốt nghiệp. Làm quen với công việc của một kỹ sư xây dựng. Bổ sung, cập nhật những kiến thức chuyên ngành từ thực tế bổ ích để chuẩn bị thực hiện đồ án tốt nghiệp trong học kỳ cuối.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
393	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc Địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
394	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh	2	HK2	Điểm quá trình 30%,	Kỹ thuật XD

		học, thủy động học). Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh.			thi KTHP 70%	Công trình Giao thông
395	Thủy lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hờ. Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
396	Tin học ngành Cầu, đường	Ứng dụng của các phần mềm như AutoCAD,... cho phép ứng dụng vẽ thực hiện tiến độ, quá trình chuẩn bị công tác trong xây dựng cầu đường.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
397	Tổ chức giao thông công cộng	Trình bày được các dạng mạng lưới đường đô thị, các phương tiện giao thông công cộng điển hình; Trình bày được các phương pháp lựa chọn loại phương tiện giao thông, cách thức tổ chức giao thông công cộng, các xác lập hành trình và chế độ xe chạy hợp lý của các loại hình giao thông công cộng; Đề xuất được phương tiện giao thông công cộng hợp lý và xác lập được chế độ chạy xe của phương tiện giao thông đã lựa chọn.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
398	Tổ chức thi công Cầu, đường	Trình bày được các vấn đề chung trong công tác tổ chức thi công công trình. Trình bày được các phương pháp tổ chức thi công công trình. Trình bày được các vấn đề về tổ chức cung cấp, vận chuyển vật tư và công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, nghiệm thu công trình.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
399	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
400	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
401	Trắc địa	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

402	Tự động hoá xây dựng công trình Cầu, đường	Tự động hóa thiết kế cầu đường đề cập đến tất cả các vấn đề cơ bản nhất của việc thực hiện tự động hóa thiết kế công trình giao thông cũng như phương pháp để nâng cao mức độ tự động hóa cho phù hợp với từng yêu cầu chuyên biệt xuất hiện trong quá trình thiết kế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
403	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
404	Vật liệu xây dựng Cầu, đường	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay có thể áp dụng trong chuyên ngành cầu đường. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng mới hiện hành.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
405	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; Xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
406	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
407	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
408	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
409	Anh văn chuyên ngành Quản lý đô thị và Công trình	Kỹ năng đọc hiểu: sinh viên có khả năng phân tích để lấy thông tin tổng quát và thông tin chi tiết đối văn bản chuyên ngành (khoảng 250-400 từ); Kỹ năng biên dịch: sinh viên có khả năng tạo ra câu có sử dụng các thuật ngữ đã học liên quan đến chuyên ngành, cụ thể: Dịch sang tiếng Anh đối với câu đơn. Dịch sang tiếng Việt đối với câu đơn hoặc câu phức. Kỹ năng thuyết trình một chủ điểm tiếng Anh chuyên ngành (khoảng 15 đến 30 phút); Kỹ năng làm việc theo nhóm.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
410	Bản đồ địa chính và đăng ký đất đai	Trình bày được khái niệm về bản đồ địa chính, cơ sở khoa học bản đồ địa chính, nội dung và nguyên tắc thể hiện nội dung bản đồ địa chính, vai trò bản đồ địa	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

		chính trong công tác quản lý đất đai. Nêu được những khái niệm cơ bản và những quy định chung của ngành về đăng ký thống kê đất đai, giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai ở các cấp theo dõi sự biến động về đất đai, lập và chỉnh lý sổ sách, hồ sơ địa chính.				
411	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
412	Cơ học kết cấu ngành Quản lý đô thị	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
413	Đánh giá MT Chiến lược và ĐG TĐMT	Trình bày được những kiến thức cơ bản về đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC) và đánh giá tác động môi trường (ĐTM). Biết được các quy định và thủ tục pháp lý về ĐMC, ĐTM tại Việt Nam; Trình bày được mục tiêu và nội dung của ĐMC, ĐTM; Trình bày được các phương pháp, các bước thực hiện ĐMC, ĐTM; Tiếp cận được những vấn đề thực tiễn về ĐMC và ĐTM.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
414	Đồ án Quản lý quy hoạch đô thị	Trình bày được những yếu tố xác định tính chất, chức năng, quy mô phạm vi, ranh giới những khu vực, nguyên tắc quản lý về quy hoạch đô thị. Giải thích được cấu trúc phân cấp và quy định chi tiết quản lý các khu vực đã có quy hoạch chi tiết.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
415	Đồ án quy hoạch 1 Khu ở	Hệ thống những kiến thức cơ bản về QH xây dựng đô thị như: cung cấp về màu sắc, đường nét trong thể hiện và trình bày một đồ án QH. Trình bày các khái niệm, lý thuyết về QH đặc biệt là công tác thiết kế QH trong điều kiện thực tế (của một đơn vị ở) tại Việt Nam. Vận dụng những kiến thức liên quan như: thiết kế nhà ở, công trình công cộng,... để áp dụng vào đồ án một cách hợp lý về các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các văn bản pháp lý về thực hiện hồ sơ bản vẽ trong công tác QH. Tiếp cận với hệ thống bản vẽ chuyên ngành quy hoạch và các bước thực hiện một bộ hồ sơ bản vẽ quy hoạch, các hệ thống ký hiệu trong các bản vẽ QH.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
416	Đồ án quy hoạch 2 Cảnh quan	Trình bày và phân biệt được sự khác nhau giữa các lý thuyết quy hoạch và thiết kế kiến trúc cảnh quan; Vận dụng lý thuyết vào đề xuất giải quyết các vấn đề thực tiễn về tổ chức không gian và các đề xuất kinh tế-xã hội cho đồ án quy hoạch, thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị. Tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã được học nhằm đề xuất không gian kiến trúc cảnh quan cho cộng đồng dân cư của đô thị nhằm đảm bảo xu thế chuyển dịch thành phần dân cư theo tiến trình đô thị hoá vùng nông thôn.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình

417	Đồ án tổng hợp	Giải thích được những nguyên tắc, yêu cầu lập quy định chung về tổng mặt bằng trong đồ án quy hoạch xây dựng đô thị; những nguyên tắc, yêu cầu lập quy định chung về hình thức kiến trúc và đối với từng thể loại công trình trong khu vực. Trình bày được các nội dung cần kiểm tra theo quy chuẩn xây dựng, quy định, thông tư, các quy chế của quy hoạch cấp lớn hơn trong việc quản lý đồ án quy hoạch phân khu và đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị. Vận dụng các kiến thức đã học để thực hành một nội dung thực tế về quản lý quy hoạch xây dựng theo các đồ án quy hoạch được duyệt và thực hiện các dự án trong thực tế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
418	Đồ án tốt nghiệp ngành Quản lý đô thị và Công trình	Giải thích, áp dụng được các cơ sở pháp lý về quy hoạch và quản lý đô thị trong quá trình thực hiện đồ án; xác định các công cụ quản lý đô thị để giải quyết các vấn đề đặt ra trong đồ án. Lập hồ sơ đồ án quản lý đô thị, thể hiện và trình bày dưới dạng văn bản và bản vẽ các đề xuất trong quá trình nghiên cứu. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu, phân tích đánh giá các thông tin có liên quan đến lĩnh vực quản lý xây dựng đô thị; sử dụng các phần mềm thể hiện văn bản, bản vẽ chuyên ngành quản lý đô thị.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
419	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
420	GIS trong quản lý xây dựng	Trình bày được khái niệm, nguyên lý GIS và quy trình áp dụng công nghệ GIS trong quản lý xây dựng. Trình bày được quy trình thu thập, xây dựng, quản lý CSDL GIS cho bản đồ nền và các đối tượng trong xây dựng. Trình bày được quy trình thực hiện các ứng dụng phân tích tổng hợp GIS phục vụ đánh giá và quản lý xây dựng đô thị. Trình bày được khái niệm bản đồ, hệ tọa độ và yêu cầu đối với bản đồ chuyên ngành quản lý xây dựng	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
421	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật 1	Trình bày tổng thể và mối liên quan của các hệ thống công trình (cấp thoát nước, thông tin, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng, nghĩa trang...) trong toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Trình bày chức năng, đặc điểm, nhiệm vụ và những yêu cầu của mỗi hệ thống; Trình bày những vấn đề cơ bản, cơ sở lý luận, nguyên tắc thiết kế mỗi hệ thống công trình trong hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Mô tả cấu tạo, cách bố trí các công trình bộ phận trong từng hệ thống.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
422	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật 2	Trình bày được những kiến thức chung về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật như: hệ thống giao thông công cộng, hệ thống đường xá, nút giao thông, quảng trường, hệ thống chiếu sáng công cộng, cây xanh đô thị. Trình bày được những kiến thức cơ bản về hệ thống điện trong công trình, hệ thống thu lôi chống sét, hệ thống điều hòa không khí, thông gió và thang máy trong công trình.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
423	Hệ thống thông tin	Trình bày được các khái niệm về bản đồ và hệ thống thông tin địa lý (GIS). Trong	2	HK2	Điểm quá trình 30%,	Quản lý đô thị

	địa lý	đó gồm: cơ sở địa lý học, cơ sở dữ liệu trong GIS, hệ thống định vị toàn cầu (Global Positioning System - GPS), xử lý dữ liệu, tổng quan về viễn thám, công nghệ WEBGIS, ứng dụng GIS trong quản lý đô thị. Mô tả được giao diện và tính năng của phần mềm ứng dụng GIS (MapInfo), các bước cài đặt, tổ chức cơ sở dữ liệu của MAP, biên tập và xây dựng các bản đồ chuyên đề và những ứng dụng hiển thị khác.			thi KTHP 70%	và công trình
424	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
425	Kết cấu BTCT ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày các khái niệm về lực và hệ lực; điều kiện cân bằng của hệ lực; Trình bày cấu tạo của các cấu kiện bê tông cốt thép (BTCT) cơ bản; Trình bày các tính chất cơ bản về vật liệu và sự làm việc của kết cấu BTCT.	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
426	Kết cấu thép ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày khái niệm về các loại liên kết trong kết cấu thép, kết cấu gỗ. Trình bày cấu tạo của các các loại liên kết trong kết cấu thép, kết cấu gỗ. Tính toán được những cấu kiện kết cấu thép, kết cấu gỗ cơ bản.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
427	Khoa học quản lý	Trình bày được kiến thức về lý thuyết hệ thống; Trình bày các kiến thức về quản lý: các khái niệm, các nguyên tắc quản lý, một số phương pháp quản lý chủ yếu,...	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
428	Kinh tế cơ sở	Trình bày vấn đề sự khan hiếm của nguồn tài nguyên; Trình bày đường giới hạn khả năng sản xuất. Vận dụng để phân tích hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất và lý thuyết tối đa hóa lợi nhuận; Trình bày bản chất của cơ chế thị trường và lý thuyết cung cầu; Trình bày và xác định một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
429	Kinh tế xây dựng	Trình bày các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng (XD); Trình bày những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, tiền lương; Vận dụng những quy luật, nội dung cơ bản để đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp xây dựng (DNXD).	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
430	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
431	Lập và phân tích dự án đô thị	Trình bày kiến thức tổng quan về lập và quản lý dự án: quy trình lập và các bước thực hiện một dự án đầu tư xây dựng; các yêu cầu cụ thể trong từng giai đoạn thực hiện một dự án đầu tư xây dựng. Đọc hiểu, vận dụng được các văn bản pháp luật liên quan đến công tác lập và thực hiện dự án; đánh giá tính khả thi của một dự án.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
432	Lịch sử Đô thị	Hệ thống được kiến thức về lịch sử hình thành, phát triển của đô thị qua các thời	2	HK1	Điểm quá trình 30%,	Quản lý đô thị

		kỷ phát triển của xã hội loài người; Trình bày được những tác động qua lại giữa các yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường và chính trị trong mối quan hệ với sự hình thành và phát triển của các đô thị.			thi KTHP 70%	và công trình
433	Lý thuyết quy hoạch đô thị	Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của công tác quy hoạch đô thị trên thế giới và ở Việt Nam. Tổng hợp, phân tích những lý luận, nguyên tắc cơ bản về quy hoạch đô thị; Từ đó vận dụng các nguyên tắc, lý luận để đánh giá được quá trình quy hoạch một đô thị trên thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
434	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung, những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
435	Nguyên lý Thiết kế Kiến trúc Công cộng	Trình bày được các nguyên tắc thiết kế công trình dân dụng; phương pháp lý luận trong thiết kế. Vận dụng được các kiến thức về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để phân tích các nhiệm vụ thiết kế của các công trình; đưa ra được sơ đồ công năng của công trình và từ đó đề xuất được phương án thiết kế hợp lý.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
436	Nguyên lý thiết kế Kiến trúc Công nghiệp	Trình bày được các khái niệm về kiến trúc công nghiệp, lịch sử phát triển kiến trúc công nghiệp ở Việt nam & thế giới, xu hướng phát triển của kiến trúc công nghiệp; Vận dụng được nguyên lý quy hoạch khu công nghiệp, nguyên lý thiết kế xí nghiệp công nghiệp để phân tích, đánh giá và lựa chọn được các giải pháp thiết kế hợp lý cho các công trình kiến trúc công nghiệp của các đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và các công trình thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
437	Nguyên lý thiết kế Kiến trúc Nhà ở	Trình bày được sự hình thành và phát triển của nhà ở, các cơ sở để thiết kế nhà ở từ thấp đến cao tầng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
438	Những NLCB của CN Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
439	Những NLCB của CN Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

		Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.				
440	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
441	Pháp luật trong xây dựng	Trình bày các kiến thức tổng quát về pháp luật trong xây dựng. Vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn trong ngành xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
442	Quản lý công trình ngầm đô thị	Trình bày được quy trình thiết kế quy hoạch; nêu các phương pháp cấu tạo; tính toán các công trình và hệ thống công trình ngầm trong đô thị. Mô tả được các phương pháp và sơ đồ công nghệ thi công xây dựng các công trình và hệ thống các công trình ngầm trong đô thị.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
443	Quản lý công trình nhà ở nhỏ	Nhận biết những kiến thức về phân loại nhà ở, quy hoạch sử dụng đất ở đô thị, các khung thể chế và pháp lý liên quan đến nhà ở đô thị. Phân tích được các vấn đề phát triển nhà ở tại các thành phố của VN và kinh nghiệm của các nước trong việc phát triển nhà ở đô thị. Xác định những quy trình quản lý đất đai và đăng ký đất đai; các giải pháp ứng dụng kiến thức học phần để quản lý đất đai và nhà ở đô thị.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
444	Quản lý đất đai đô thị	Trình bày được những kiến thức về quy hoạch sử dụng đất ở đô thị; các khung thể chế và pháp lý liên quan đến quản lý đất đai đô thị. Nhận biết các vấn đề quản lý sử dụng đất tại các thành phố của Việt Nam và kinh nghiệm của các nước trên thế giới. Trình bày những quy trình quản lý đất đai và đăng ký đất đai, các giải pháp ứng dụng hệ thống thông tin để quản lý đất đai.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
445	Quản lý đồ án quy hoạch chung đô thị	Trình bày được những kiến thức cơ bản về hoạt động quy hoạch chung xây dựng đô thị, định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị VN đến 2025 và tầm nhìn đến 2050. Trình bày quy trình thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thực hiện quy hoạch chung đô thị và quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
446	Quản lý đồ án quy hoạch phân khu, chi tiết	Trình bày được khái niệm quy hoạch phân khu, kết nối hạ tầng cơ sở, kế hoạch sử dụng đất theo định hướng quy hoạch chung đô thị. Trình bày khái niệm quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, phân tích cơ sở để xây dựng quy chế quản lý kiến trúc cảnh quan đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
447	Quản lý đô thị với sự tham gia cộng đồng	Trình bày được những khái niệm về cộng đồng, cơ cấu của cộng đồng đô thị Việt Nam, sự tham gia của cộng đồng, những khả năng và trở ngại trong quá trình tham gia. Trình bày các kinh nghiệm về sự tham gia của cộng đồng trong quy hoạch xây dựng đô thị của một số nước phát triển và ở Việt Nam. Mô tả được phương pháp quy hoạch có sự tham gia của cộng đồng; giải thích ý nghĩa và vai trò của cộng đồng tham gia trong quá trình quản lý quy hoạch xây dựng đô thị.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

448	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
449	Quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật 1	Trình bày được khái niệm về quản lý, cơ cấu tổ chức quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong đô thị. Mô tả được các quy trình lập kế hoạch quản lý, khai thác dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trong đô thị. Trình bày được phương pháp quản lý tài chính, nhân lực trong hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
450	Quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật 2	Trình bày được khái niệm về quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị và các yêu cầu chung cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị. Trình bày được nội dung, vai trò và yêu cầu của giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Giải thích các quy định và quy phạm liên quan tới thiết kế để thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế, hồ sơ thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Trình bày được các quy định về an toàn xây dựng. Trình bày được quy trình quản lý quá trình sử dụng công trình đô thị, quản lý duy tu bảo dưỡng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
451	Quản lý nhà ở đô thị	Trình bày được những khái niệm cơ bản về nhà ở, vai trò và quan điểm nhìn nhận nhà ở đô thị. Giải thích được các vấn đề phát triển nhà ở tại các thành phố lớn hiện nay. Nhận biết những kinh nghiệm của các nước trong việc phát triển nhà ở đô thị; so sánh, rút ra bài học kinh nghiệm về quản lý và phát triển nhà ở.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
452	Quản lý QHXD các điểm dân cư	Trình bày được những khái niệm cơ bản về cơ cấu tổ chức điểm dân cư, xu thế phát triển kinh tế xã hội của các điểm dân cư, nội dung quy hoạch xây dựng điểm dân cư. Nhận biết các bước tổ chức lập quy hoạch xây dựng điểm dân cư, trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng điểm dân cư, những cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nội dung, nhiệm vụ của quy hoạch xây dựng điểm dân cư. Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng điểm dân cư; lập cơ chế quản lý quy hoạch xây dựng điểm dân cư.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
453	Quản lý quy hoạch đô thị	Trình bày những tiêu chí để phân loại quy hoạch đô thị, các bước tổ chức lập quy hoạch đô thị, trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đô thị. Nhận biết những cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nội dung, nhiệm vụ của quy hoạch đô thị tại Việt Nam. Xác định quy trình xem xét, rà soát, quá trình thực hiện quy hoạch theo từng giai đoạn; điều kiện, nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch đô thị. Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp tổ chức thực hiện quy hoạch, tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị; lập cơ chế quản lý quy hoạch đô thị.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
454	Quản lý tài chính công	Trình bày được các kiến thức chung về: Các hoạt động quản lý tài chính của Nhà nước; Bản chất của tài chính công; Các bộ phận hợp thành của tài chính công;	2	HK8	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

		Quy luật vận động của các quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ Nhà nước.				
455	Quản lý tài nguyên và môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản về công tác quản lý tài nguyên và môi trường. Tiếp cận được các phương pháp quản lý mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
456	Quản lý thông tin và dữ liệu	Mô tả được phương pháp thu thập, quản lý, phân tích và tích hợp thông tin địa lý, phục vụ quá trình tra cứu và khai thác thông tin cho công tác quản lý đô thị. Trình bày được quy trình quản lý thông tin và dữ liệu; tạo môi trường thuận tiện cho việc khai thác thông tin; tin học hóa quá trình giải quyết các thủ tục hành chính.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
457	Quản lý xây dựng công trình đô thị	Trình bày được những khái niệm về tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng, thiết kế và thi công xây dựng công trình. Giải thích được quy trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án và tổ chức quản lý thực hiện dự án, kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
458	Quy hoạch bảo tồn di sản đô thị	Nhận biết hình ảnh của những đô thị lâu đời, những di sản, những nét đặc trưng còn tồn tại trong đô thị đó. Mô tả và giải thích được các khái niệm và quá trình phát triển đô thị cũng như là các hiến chương, quy định, thể chế pháp lý liên quan đến quy hoạch bảo tồn di sản đô thị. Áp dụng được những kiến thức về hiến chương, quy trình, thể chế pháp lý về bảo tồn di sản đô thị để nhận biết được quá trình bảo tồn của một đô thị trong thực tế; phân tích được quá trình bảo tồn của những đô thị thực tế để đưa ra những kết luận riêng cho bản thân về quá trình bảo tồn di sản đô thị. Tổng hợp những kiến thức để đề xuất các giải pháp bảo tồn cho một đô thị lâu đời. Đánh giá được quá trình bảo tồn của một đô thị, đưa ra những dự đoán về xu hướng phát triển cho đô thị trong tương lai.	2		Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
459	Quy hoạch chiến lược	Trình bày được lịch sử hình thành các phương pháp quy hoạch đô thị trên thế giới, khái niệm quy hoạch chiến lược; Phân biệt được quy hoạch chiến lược và quy hoạch tổng thể. Trình bày được các đặc điểm, tiến trình quy hoạch chiến lược, những yêu cầu của đồ án quy hoạch chiến lược. Vận dụng phương pháp Chiến lược phát triển thành phố (CDS) trong quản lý đô thị.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
460	Sức bền vật liệu ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
461	Tài chính đô thị	Tổng quan về tài chính và tài chính đô thị bao gồm: Khái niệm, sự ra đời và phát triển của tài chính; Nhiệm vụ của tài chính đô thị; Các khâu tài chính của hệ thống tài chính; Khái niệm, vai trò, nguyên tắc quản lý ngân sách Nhà nước; Phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước và quy trình quản lý ngân sách Nhà nước; Nguồn vốn cho phát triển đô thị; Quản lý tài chính đô thị.	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
462	Tài chính doanh nghiệp	Trình bày những kiến thức cơ bản về tài chính, hệ thống tài chính, thị trường tài	2	HK5	Điểm quá trình 30%,	Quản lý đô thị

	ng nghiệp xây dựng	chính, kế hoạch tài chính và kết quả hoạt động của doanh nghiệp xây dựng; Trình bày các nguồn huy động vốn; phương pháp quản lý nguồn vốn, quản lý tài chính hiệu quả.			thi KTHP 70%	và công trình
463	Thị trường bất động sản	Trình bày tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản (BDS) VN; Trình bày các nội dung về quan hệ cung – cầu và giá cả BDS; Các nhân tố ảnh hưởng đến cung – cầu BDS; Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cầu, đường cung; Sự hình thành giá cả trên thị trường BDS; Sự hình thành và phát triển thị trường BDS Việt Nam; Phân tích hoạt động của thị trường BDS về chủ thể tham gia thị trường, hàng hóa trên thị trường, và hệ thống thông tin trên thị trường BDS hiện nay;	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
464	Thực tập tốt nghiệp ngành Quản lý đô thị và công trình	Sinh viên giải thích được nội dung, quy trình của công tác thực tế về quản lý đô thị ở các cơ quan, công ty phát triển đô thị.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
465	Tin học chuyên ngành Kiến trúc 1	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD và SketchUp để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính... để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
466	Tin học chuyên ngành Kiến trúc 2	Trình bày được đặc điểm và cách sử dụng các công cụ trong phần mềm Revit Architecture; Giải thích được quy trình thiết kế kiến trúc với phần mềm Revit Architecture; Xác định được khả năng ứng dụng của phần mềm vào các giai đoạn của quá trình thiết kế kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được chất lượng của hồ sơ thiết kế kiến trúc sử dụng phần mềm Revit Architecture.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
467	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
468	Tối ưu hóa & QH tuyến tính	Thiết lập và giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp hình học, phương pháp đơn hình; Thiết lập và giải được bài toán đối ngẫu bằng phương pháp đơn hình đối ngẫu; Thiết lập và giải được bài toán vận tải bằng phương pháp thế vị.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
469	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

		dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh” là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.				
470	Vật liệu kiến trúc và thiết kế đô thị	Trình bày được những khái niệm về thiết kế đô thị, đồng thời hiểu rõ tầm quan trọng của vật liệu kiến trúc trong thiết kế đô thị. Nêu được các vấn đề chính trong thiết kế và quản lý đô thị.	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
471	Vật lý kiến trúc 1	Trình bày các khái niệm về nhiệt kiến trúc và khí hậu kiến trúc, đặc trưng các vùng khí hậu Việt Nam, mối quan hệ giữa khí hậu, kiến trúc và con người. Nêu các nguyên tắc thiết kế công trình kiến trúc thích ứng với điều kiện vi khí hậu và ứng dụng vào các giải pháp thiết kế cụ thể. Trình bày các nguyên lý truyền nhiệt và cách nhiệt; che nắng và chiếu sáng; tổ chức thông gió trong công trình kiến trúc và phân tích các thông số vật lý, sử dụng năng lượng trong các phương án thiết kế.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
472	Vật lý kiến trúc 2	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các yếu tố âm thanh, chiếu sáng trong các công trình kiến trúc. Vận dụng được các nguyên lý thiết kế và phương pháp tính toán chiếu sáng, thiết kế trang âm và chống ồn để tìm ra giải pháp thiết kế hợp lý cho công trình kiến trúc.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
473	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
474	Xã hội học đô thị	Trình bày được những kiến thức về lịch sử hình thành phát triển của xã hội học đô thị (XHHĐT) trên thế giới và ở Việt Nam; vị trí, vai trò của ngành trong thực tiễn cuộc sống; Giải thích được những quy trình, phương pháp để tham gia vào các chương trình quy hoạch thiết kế đô thị, nghiên cứu các hiện tượng thực tiễn xảy ra ở đô thị.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
475	An ninh mạng	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản và nâng cao trong lĩnh vực an ninh hệ thống mạng máy tính. Thông qua kiến thức môn học, người học nắm bắt được các thông tin, cách thức triển khai và phát triển các giải pháp an ninh mạng máy tính trong thực tế.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
476	An toàn hệ thống mạng	Cung cấp cho người học một khối lượng kiến thức tương đối hoàn chỉnh về an toàn hệ thống máy tính. Các nội dung chủ yếu bao gồm: Các khái niệm cơ bản về an toàn thông tin và máy tính, an ninh hệ điều hành, phần mềm độc hại, an ninh mạng, an ninh dịch vụ Web, mã hóa dữ liệu, các mô hình an ninh và an toàn thông tin.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
477	Anh văn cơ bản 1	Củng cố kiến thức về các cấu trúc ngữ pháp cơ bản, một số chủ điểm từ vựng phổ	3	HK1	Điểm quá trình 40%,	Kỹ thuật

	(*)	biến và một số nội dung về ngữ âm cơ bản. Đồng thời, học phần hướng dẫn, rèn luyện cho người học các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở mức độ cơ bản (Elementary level).			thi KTHP 60%	phần mềm
478	Anh văn cơ bản 2 (*)	Cung cấp và ôn tập, củng cố kiến thức về các cấu trúc ngữ pháp cơ bản, một số chủ điểm từ vựng phổ biến tiếp theo học phần Anh văn cơ bản 1 (NN011) và một số nội dung về ngữ âm có đặc thù riêng. Học phần tiếp tục hướng dẫn cho người học thực hành các kỹ năng nghe, nói đọc, viết ở mức độ tương đối cơ bản (Pre-intermediate level).	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
479	Cấu trúc dữ liệu	Tầm quan trọng của giải thuật và cách tổ chức dữ liệu. Giúp người học nắm bắt, áp dụng các giải thuật, các cấu trúc dữ liệu thường được áp dụng trong việc giải quyết bài toán trong tin học. Ngoài ra, môn học còn giúp người học củng cố và phát triển kỹ năng lập trình vừa được học trong môn học trước.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
480	Công nghệ phần mềm nâng cao	Cung cấp cho người học các kiến thức chuyên sâu về các phương pháp, qui trình phát triển phần mềm mới, tiên tiến như RUP, Agile, XP, Scrum. Trang bị các kiến thức chuyên sâu về đặc tả và công nghệ yêu cầu, cũng như các kiến thức liên quan đến quản lý và triển khai dự án phần mềm. Môn học giúp người học nắm vững và có khả năng áp dụng các qui trình tiên tiến trong công nghệ phần mềm, có khả năng thiết lập, quản lý, triển khai một dự án phần mềm một cách chuyên nghiệp.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
481	Công nghệ thông tin cơ bản	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin bao gồm: Khái niệm thông tin, cấu trúc tổng quát của máy tính, hệ điều hành Windows, soạn thảo văn bản bằng Microsoft Word, xử lý bảng tính bằng Microsoft Excel, trình bày báo cáo bằng Microsoft Powerpoint, sử dụng Internet và Email.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
482	Cơ sở dữ liệu	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Khái niệm cơ bản về cơ sở dữ liệu quan hệ; Các phép toán đại số quan hệ; Ngôn ngữ SQL; Ngôn ngữ tân từ; Các ràng buộc toàn vẹn trên một sở dữ liệu; Các khái niệm khóa, siêu khóa, phụ thuộc hàm, dạng chuẩn,... Quản trị bên trong cơ sở dữ liệu, môi trường khách/chủ.	3	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
483	Cơ sở dữ liệu nâng cao	Cơ sở dữ liệu bao gồm quy trình xây dựng một cơ sở dữ liệu thực tiễn, việc lưu giữ cơ sở dữ liệu trên bộ nhớ ngoài, việc thực hiện và tối ưu các truy vấn, kiểm tra cạnh tranh.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
484	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nắm được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về CNXHKKH, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin. Nâng cao được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên, vào việc xem xét đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) và xây dựng trách nhiệm xã hội đối với mỗi sinh viên trong từng vị trí việc làm ở lĩnh vực xây dựng và trong cuộc sống sau khi ra trường.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

485	Chuyên đề E-Commerce	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Thương mại điện tử, các xu thế phát triển thương mại điện tử hiện tại và trong tương lai, các lĩnh vực ngành nghề phù hợp đặc biệt đối với việc áp dụng thương mại điện tử và giá trị của thương mại điện tử mang lại cho sự phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp theo, học phần này sẽ cung cấp các kiến thức về các mô hình thương mại điện tử phù hợp theo từng đối tượng tương tác, các phương thức thanh toán phổ biến được sử dụng trong thương mại điện tử hiện tại và các dịch vụ hỗ trợ thanh toán hiện có trên thị trường và đặc biệt là vấn đề bảo mật trong các giao dịch thương mại điện tử. Tiếp theo, phần trọng tâm của môn học là giới thiệu các công nghệ, kỹ thuật và quy trình phát triển một website thương mại điện tử và các kiến thức, kỹ năng liên quan đến vận hành website thương mại điện tử.	2	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
486	Chuyên đề J2EE	Thành phần của J2EE, lập trình Web với Servlet và JSP, kiến trúc MVC với Struts, Spring. Người học có thể dùng các kiến thức đã học để có thể phân tích, thiết kế một hệ thống J2EE hoàn chỉnh.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
487	Đại số tuyến tính	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính. Giải hệ phương trình tuyến tính bằng phương pháp Cramer, phương pháp Gauss. Không gian tuyến tính, sự phụ thuộc, độc lập tuyến tính. Chéo hóa ma trận và ý nghĩa của nó.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
488	Đồ án môn học chuyên ngành	Vận dụng các kiến thức các học phần chuyên ngành để thực hiện đồ án môn học chuyên ngành nhằm giúp người học rèn luyện các kỹ năng, vận dụng các giải pháp hiện hữu để giải quyết vấn đề ở mức độ vừa phải như đánh giá, phân tích giải quyết vấn đề, nghiên cứu khám phá tri thức.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật phần mềm
489	Đồ án môn học mở nguồn mở	Vận dụng lại các kiến thức đã được học trong nhà trường và tìm hiểu qua các tài liệu báo chí, sách, đài, tivi...như kiến thức về nhập môn công nghệ phần mềm, kiến thức về lập trình, kiến thức về tổ chức dữ liệu, kiến thức về ngôn ngữ và các phương pháp lập trình... nhằm ứng dụng cụ thể vào đồ án môn học chuyên ngành. Nghiên cứu các thuật toán, các công nghệ và ngôn ngữ lập trình mới (nếu cần thiết) phục vụ cho đồ án môn học chuyên ngành. Ứng dụng quy trình và các phương pháp luận xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế cho đồ án môn học chuyên ngành.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật phần mềm
490	Đồ án tốt nghiệp KTPM	Biết xác định một chủ đề nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm. Hiểu được cách áp dụng các nguyên lý thiết kế và quy trình phát triển phù hợp, các lý thuyết toán học để xây dựng mô hình, thiết kế và cài đặt các giải pháp một cách đúng đắn cho các vấn đề bằng cách dùng các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện có. Có khả năng thuyết trình kết quả đạt được và giao tiếp hiệu quả.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật phần mềm
491	Giải tích 1	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về số thực, của giới hạn, tính liên tục,	3	HK1	Điểm quá trình 40%,	Kỹ thuật

		đạo hàm, vi phân và tích phân của hàm số, chuỗi số và chuỗi hàm. Có khả năng tính giới hạn và khảo sát tính liên tục của hàm số, tính đạo hàm, vi phân, tích phân của hàm số, xét sự hội tụ của chuỗi số và tìm miền hội tụ của chuỗi lũy thừa.			thi KTHP 60%	phần mềm
492	Giải tích 2	Trang bị cho sinh viên khái niệm cơ bản về: Hàm nhiều biến như giới hạn, tính liên tục, đạo hàm riêng, vi phân toàn phần, khảo sát cực trị địa phương; Định nghĩa tích phân bội cùng với các ứng dụng của nó trong các bài toán tính diện tích, thể tích, trọng tâm, khối lượng,...; Giới thiệu khái niệm tích phân đường, tích phân mặt, các công thức liên hệ tích phân bội với tích phân đường, tích phân mặt; Giới thiệu cách phân loại các phương trình vi phân và phương pháp giải một số phương trình vi phân cấp 1 và cấp 2.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
493	Giao tiếp với người máy	Cung cấp cho người học các kiến thức, nguyên lý thiết kế tương tác, các phương pháp làm nguyên mẫu, đánh giá chất lượng giao diện, các nguyên tắc thiết kế nhận thức. Chương 1 giới thiệu các kiến thức tổng quan. Chương 2 đi vào phân tích vai trò, cách thức tương tác. Chương 3 giới thiệu một số quy trình. Chương 4 nói về cách thiết kế tập trung vào vai trò người dùng. Chương 5 là các mẫu thiết kế.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
494	Hệ thống ERP	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Hệ thống doanh nghiệp kinh doanh hướng tích hợp (hệ thống ERP) bao gồm quy trình kinh doanh, hoạch định trong tổ chức, thông tin từ hệ thống và kiểm soát hệ thống. Môn học giới thiệu các khái niệm, thuật ngữ cơ bản và giải thích cho người học những tác động của hệ thống ERP vào tổ chức kinh doanh. Đồng thời, người học được tiếp cận với giải pháp về hoạch định nguồn lực doanh nghiệp thông qua một số hệ thống ERP cụ thể được giới thiệu để người học trực tiếp tiếp cận và tự nghiên cứu.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
495	Kiểm định chất lượng phần mềm	Kiến thức cơ bản về: Thiết lập và cài đặt một hệ thống chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng của phần mềm sản xuất ra đạt được các tiêu chí chất lượng mong muốn. Sau khi hoàn tất môn học, người học sẽ có một cái nhìn tổng quan về vấn đề thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng, cài đặt hệ thống đảm bảo chất lượng, tổ chức thực hiện và đánh giá chất lượng phần mềm.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
496	Kiểm thử phần mềm	Kiểm thử phần mềm, các qui trình kiểm thử phần mềm và các kỹ thuật cơ bản trong thiết kế và cài đặt kiểm thử. Giúp người học có khả năng tiến hành thiết kế, kiểm thử và đánh giá hiệu quả kiểm thử một phần mềm cụ thể trong thực tế. Ngoài ra, học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý lỗi, một số công cụ hỗ trợ kiểm thử tự động. Bên cạnh đó, người học được làm việc trong các nhóm và thuyết trình các vấn đề nâng cao sử dụng các phương tiện trình chiếu.	3	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
497	Kiến trúc máy tính	Kiến trúc máy tính, thiết kế của các máy tính, là học phần cơ sở cho người học	3	HK3	Điểm quá trình 40%,	Kỹ thuật

		công nghệ thông tin trong một học kỳ. Chương 1 trình bày về lịch sử phát triển, những định hướng phát triển hiện tại và tương lai. Chương 2 giới thiệu sơ lược về nguyên lý hoạt động cũng như các tính chất của các thành phần cơ bản trong máy tính. Chương 3 trình bày về biểu diễn dữ liệu trong máy tính. Chương 4 và 5 trình bày về mạch logic số. Chương 6 tổng hợp các kiến trúc bộ lệnh và chương 7 về tổ chức bộ vi xử lý.			thi KTHP 60%	phần mềm
498	Kiến trúc và thiết kế phần mềm	Học phần này cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Khái niệm và cơ sở lý thuyết của kiến trúc phần mềm. Dựa trên đó, các khía cạnh của kiến trúc phần mềm được giới thiệu ở cả góc độ lý thuyết, nền tảng và thực tiễn. Môn học cũng nêu các phương pháp xây dựng, viết tài liệu, đánh giá kiến trúc phần mềm, tầm quan trọng của kiến trúc trong việc đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu phi chức năng của hệ thống. Tiếp đó phân ứng dụng hệ thống lại các kiến trúc kinh điển và một số kiến trúc hiện đại, ưu nhược điểm của từng phương pháp, và với những yêu cầu nào, tình huống nào thì nên chọn kiểu mẫu kiến trúc nào cho phù hợp.	3	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
499	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Kiến thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Kỹ năng vận dụng kiến thức Kinh tế chính trị Mác - Lênin để xem xét thực tiễn kinh tế chính trị tại Việt Nam và xây dựng trách nhiệm xã hội đối với mỗi sinh viên trong từng vị trí việc làm ở lĩnh vực xây dựng và trong cuộc sống sau khi ra trường.	2	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
500	Kỹ năng bản thân	Khả năng nhận thức và khẳng định bản thân: xác định được vị trí, vai trò của bản thân với mối quan hệ trong gia đình, xã hội; hiểu và vận dụng một số kỹ năng trong giao tiếp; thiết kế và trình chiếu bằng Microsoft Powerpoint.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
501	Kỹ thuật lập trình	Phân tích, đánh giá độ phức tạp của giải thuật, đồng thời cũng cung cấp các giải thuật và kỹ thuật lập trình để giải quyết bài toán thực tế cũng như nâng cao hiệu quả của các chương trình máy tính.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
502	Kỹ thuật lập trình Python	Kỹ thuật lập trình Python là một môn học tự chọn quan trọng để hỗ trợ cho định hướng Dữ liệu lớn và Khoa học dữ liệu thuộc ngành Công nghệ thông tin. Môn học gồm các nội dung chính như sau: (1) Giới thiệu khái quát lịch sử ngôn ngữ lập trình Python và vai trò của nó trong cách mạng công nghiệp 4.0. (2) Ngữ nghĩa cú pháp ngôn ngữ lập trình Python. (3) Nguyên lý hướng đối tượng trong Python. (4) Các thư viện phổ biến nhất hỗ trợ lập trình trong Python. (5) Xây dựng các ứng dụng bằng Python. Bên cạnh đó, môn học trang bị thêm một số kỹ năng hướng dẫn đọc tài liệu thành thạo, kỹ năng tiến hành nghiên cứu, kỹ năng viết báo cáo, trình bày thuyết minh đề tài và đặc biệt làm việc nhóm, phối hợp với nhau để hoàn thành thuyết minh đề tài.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
503	Lập trình .NET	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Lập trình .NET thông qua Visual	4	HK6	Điểm quá trình 40%,	Kỹ thuật

		Basic.NET (C#.NET). Sau khi hoàn tất môn học, người học có thể vận dụng để xây dựng các ứng dụng nói chung (cơ sở dữ liệu, hệ thống...).			thi KTHP 60%	phần mềm
504	Lập trình căn bản A	Hiểu được các khái niệm cơ bản về lập trình, sử dụng một ngôn ngữ lập trình cụ thể để giải quyết vấn đề trên máy tính. Cách biểu diễn dữ liệu trên máy tính, hệ thống số với các phép toán nhị phân, bát phân, thập lục phân, các bước giải một bài toán lập trình. Ngoài ra môn học này còn định hướng phương pháp tư duy, phong cách lập trình, cách giải quyết bài toán tin học bằng lưu đồ khối, lập trình các bài toán tin học đơn giản bằng ngôn ngữ lập trình C/C++/Python.	4	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
505	Lập trình hướng đối tượng	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Lập trình hướng đối tượng với ngôn ngữ C++. Chương trình môn học gồm 2 phần cơ bản được chia thành 9 chương. Phần 1 bao gồm 4 chương đầu tiên giới thiệu về lập trình C++ cơ bản như: Kiểu dữ liệu, luồng điều khiển, hàm, tham số, chồng hàm, mảng, con trỏ và mảng động. Phần 2 gồm 5 chương tiếp theo trình bày về lập trình hướng đối tượng như: cấu trúc, lớp, constructor, destructor, overload, friend, reference, kế thừa, đa hàm, hàm ảo.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
506	Lập trình Java	Cung cấp kiến thức cơ bản về: Ngôn ngữ Java, lập trình giao diện với AWT - Abstract Window Toolkit, lập trình đa luồng - Multithreading, lập trình cơ sở dữ liệu. Môn học cũng cấp các kiến thức giúp người học làm quen với các công cụ sử dụng trong ngôn ngữ lập trình Java.	4	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
507	Lập trình trên thiết bị di động	Cung cấp cho người học các kiến thức nền tảng trong lĩnh vực phát triển ứng dụng cho thiết bị di động như các khái niệm, thiết kế ứng dụng, công cụ và các thư viện hỗ trợ để tạo, thử nghiệm và triển khai ứng dụng. Các chủ đề chính bao gồm thiết kế giao diện người dùng, vòng đời ứng dụng, đa tiểu trình, giao tiếp giữa các ứng dụng, lưu trữ và truy cập dữ liệu, các dịch vụ chạy nền, định vị và bản đồ, mạng và web services, điện thoại, tin nhắn, ... Nền tảng thiết bị di động được minh họa trong môn học được thay đổi tùy theo xu hướng công nghệ tại Việt Nam và thế giới. Hiện tại môn học chọn Android để minh họa.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
508	Lập trình trực quan	Phương pháp lập trình trên môi trường Windows bao gồm: Cơ chế quản lý chương trình, lập trình giao diện đồ họa (GUI), lập trình WPF, GDI+, quản lý tiến trình, đồng bộ hóa..., từ đó người học có khả năng tự xây dựng 1 ứng dụng hoàn chỉnh ở mức độ vừa phải bằng ngôn ngữ C#. Môn học cũng cung cấp cho người học một số kiến thức cơ bản để có thể tự nghiên cứu các kỹ thuật lập trình sâu hơn trên môi trường Windows.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
509	Lập trình Web nâng cao	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về công nghệ Web. Môn học giới thiệu một trong những mô hình ứng dụng lập trình trên Web giúp người học xây dựng các ứng dụng trên Web.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

510	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống như kiến thức về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, những kiến thức và bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo của Đảng thông qua từng giai đoạn lịch sử với những nhiệm vụ lịch sử cụ thể. Thông qua những kiến thức và bài học kinh nghiệm lịch sử đó, người học tự hào, có niềm tin vào lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có ý chí vươn lên phát triển bản thân và nghề nghiệp.	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
511	Lý thuyết đồ thị	Trình bày được khái niệm về đồ thị; biết sử dụng các giải thuật duyệt đồ thị, tìm đường đi ngắn nhất, tìm cây khung và xác định luồng cực đại trong mạng.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
512	Mạng máy tính	Kiến thức cơ bản về: Mạng máy tính, các hệ thống phân phối và thiết kế mạng tính hệ thống của chúng. Giới thiệu việc sử dụng, cấu trúc và kiến trúc mạng máy tính. Các thí nghiệm mạng để mô tả cấu trúc mạng.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
513	Ngôn ngữ mô hình hóa	Học phần Ngôn ngữ mô hình hoá bao gồm 4 chương. Chương 1 giới thiệu một cách tổng quan về ngôn ngữ mô hình hoá UML. Các chương từ chương 2 đến chương 4 lần lượt đi sâu vào các mô hình cơ bản trong UML là sơ đồ use case, sơ đồ lớp và sơ đồ tuần tự.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
514	Nguyên lý hệ điều hành	Hệ điều hành máy tính, nội dung chủ yếu bao gồm: Các khái niệm liên quan đến hệ điều hành, cấu trúc của hệ điều hành, các khái niệm liên quan đến quản lý tiến trình, quản lý bộ nhớ, các thuật toán định thời CPU và Deadlock.	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
515	Nhập môn công nghệ phần mềm	Cơ sở liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm (quá trình công nghệ, phương pháp kỹ thuật thực hiện, phương pháp tổ chức quản lý, công cụ và môi trường triển khai phần mềm, ...). giúp người học hiểu và biết tiến hành xây dựng phần mềm một cách có hệ thống, có phương pháp. Trong quá trình học, người học sẽ được giới thiệu nhiều phương pháp khác nhau để có được góc nhìn tổng quan về các phương pháp. Và để minh họa cụ thể hơn, phương pháp OMT (Object Modeling Technique) được chọn để trình bày (với một sự lược giản để thích hợp với tính chất nhập môn của môn học).	3	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
516	Nhập môn lập trình Web	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Web tĩnh, Website tĩnh, Web động, Website động. Giới thiệu ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản: HTML, DHTML. Hướng dẫn kỹ năng và phương pháp tổ chức ứng dụng trên website. Ôn lại kiến thức về hệ quản trị CSDL SQL Server hoặc giới thiệu My SQL. Giới thiệu ngôn ngữ lập trình web động PHP và phương pháp kết nối CSDL với web. Áp dụng xây dựng một ứng dụng cụ thể về các Website trên mạng.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
517	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Kiến thức tổng quan về trí tuệ nhân tạo; Áp dụng được các phương thức giải quyết vấn đề trong trí tuệ nhân tạo; Ứng dụng các phương pháp biểu diễn tri thức	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

		để giải quyết các bài toán. Ứng dụng làm việc nhóm để giải quyết vấn đề. Có khả năng tự học một số vấn đề để vận dụng vào việc trả lời các câu hỏi trong quá trình học.				
518	Pháp luật đại cương	Kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, hệ thống pháp luật Việt Nam và một số ngành luật cơ bản như Luật Hiến pháp, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Lao động, Pháp luật kinh tế, Luật Phòng chống tham nhũng. Kỹ năng đọc hiểu các tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật, phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan trong lĩnh vực xây dựng. Vận dụng quy định để giải quyết các vấn đề pháp lý cơ bản phát sinh trong thực tiễn.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
519	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	Sự phát triển của phần mềm mã nguồn mở, các khái niệm liên quan về bản quyền trong các phần mềm mã nguồn mở. Môn học cũng giới thiệu các phương pháp xây dựng phần mềm mã nguồn mở, ứng dụng SVN để xây dựng phần mềm mã nguồn mở.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
520	Phát triển phần mềm nhúng và IoT	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Vi điều khiển trên các hệ thống nhúng, quy trình thiết kế, phát triển và thực hiện. Giới thiệu các loại hệ thống nhúng, kiến trúc vi điều khiển, lập trình, I/O interfacing, lập kế hoạch công việc, quản lý ngắt và các chủ đề liên quan.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
521	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	Giúp người học có cái nhìn tổng quan về phương pháp thiết kế các ứng dụng trên thiết bị di động cũng như các công cụ lập trình để phát triển ứng dụng cho các hệ điều hành di động khác nhau (Android, iOS, Windows Phone).	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
522	Phân tích thiết kế hệ thống	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Phân tích và thiết kế hệ thống chuyên nghiệp. Vai trò của người thiết kế. Những phương pháp phát triển hệ thống. Phân tích các yêu cầu. Sử dụng các công cụ phần mềm do máy tính hỗ trợ (Computer-Aided Software Engineering tools - CASE). Mô hình dữ liệu, mô hình xử lý và các đối tượng. Những chủ đề khác bao gồm: thiết kế mức vật lý, thiết kế giao diện và quản trị dự án.	4	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
523	Phân tích thiết kế hướng đối tượng	Hệ thống thông tin, phân tích thiết kế hệ thống thông tin theo hướng cấu trúc và hướng đối tượng, một số khái niệm cơ bản về hướng đối tượng, giới thiệu một số chu trình phát triển phần mềm, giới thiệu UML, công cụ Rational Rose, các bước trong phân tích hướng đối tượng, các bước trong thiết kế hướng đối tượng.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
524	Phân tích và thiết kế thuật toán	Kiến thức cơ bản về: Thuật toán và độ phức tạp. Nắm được các kỹ thuật phân tích và thiết kế thuật toán. Biết đánh giá một thuật toán và xây dựng một thuật toán hiệu quả. Có khả năng đánh giá độ phức tạp vấn đề. Có khả năng phân tích giải quyết vấn đề.	2	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
525	Phương pháp luận NCKH	Hiểu được các khái niệm, thuật ngữ và phương pháp nghiên cứu thường dùng; Hiểu được những lợi ích nghiên cứu khoa học (NCKH), nhận thức được tầm quan	2	HK4	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

		trọng của việc tìm hiểu vấn đề một cách có hệ thống và có phương pháp. Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện đề cương nghiên cứu nhỏ về lĩnh vực chuyên ngành; áp dụng phương pháp nghiên cứu khoa học (PPNCKH) trong học tập, nghiên cứu và làm việc.				
526	Quản lý dự án CNTT	Trình bày sự cần thiết quản lý dự án phần mềm, tầm quan trọng của quản lý dự án phần mềm và chu trình sống của phần mềm. Cung cấp sự hiểu biết về các nội dung quản lý, các lĩnh vực tri thức trong quản lý dự án phần mềm cũng như các giai đoạn quản lý phần mềm theo thời gian. Cung cấp sự hiểu biết về quản lý công việc của từng thành viên trong nhóm dự án phần mềm và cách thức quản lý sự phối hợp. Cung cấp sự hiểu biết về khung kế hoạch quản lý một dự án phần mềm. Cung cấp kỹ thuật, công cụ và kỹ năng để quản lý dự án phần mềm.	4	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
527	Quản trị Cơ sở dữ liệu	Nguyên lý của DBMS. Cách sử dụng ngôn ngữ lập trình SQL, các định nghĩa và ứng dụng của thủ tục nội tại, bất lỗi, cách dùng con trỏ trong xử lý dữ liệu. Trình bày được các nguyên lý lưu trữ và quản lý dữ liệu: đĩa và Files, cây cấu trúc và chỉ mục, chỉ mục trên cơ sở bảng băm. Trình bày được các quản lý truy cập trong DBMS. Các nguyên lý quản lý giao tác, quản lý truy xuất cạnh tranh, phục hồi sau sự cố.	4	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
528	Quản trị hệ thống	Vai trò và vị trí của một nhân viên quản trị trong các hệ thống công nghệ thông tin. Tiếp theo, các thành phần có trong một hệ thống công nghệ thông tin như phần cứng, phần mềm, mạng, dịch vụ, người dùng... sẽ được đề cập.	3	HK5	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
529	Tiếng Anh ngành KTPM	Cung cấp cho người học một số thuật ngữ chuyên ngành máy tính bằng tiếng Anh, giúp người học tiếp cận kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm với những tài liệu bằng ngôn ngữ quốc tế, làm nền tảng cho người học trong quá trình tự học, tự nghiên cứu những tài liệu chuyên ngành trong quá trình học tập nâng cao trình độ và làm việc trong các tổ chức có yếu tố nước ngoài sau này.	4	HK3	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
530	Toán rời rạc	Trang bị cho người học những kiến thức nền tảng cơ bản của toán học rời rạc và những ứng dụng của chúng trong lĩnh vực Khoa học và Kỹ thuật Máy tính. Lý thuyết và ứng dụng của các nguyên tắc cơ bản các mô hình toán rời rạc để phân tích về các vấn đề trong khoa học máy tính. Lý thuyết tập hợp, các kỹ thuật logic hình thức và chứng minh, các quan hệ và hàm, tổ hợp và xác suất, đồ thị vô hướng và hữu hướng, đại số học Boolean, logic chuyên mạch.	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
531	Tổng quan về hệ thống E-Learning	Giới thiệu chung về E-Learning, mô hình và công cụ cho E-Learning. Từ đó, hướng dẫn cách xây dựng và triển khai hệ thống E-Learning. Bên cạnh đó, nội dung liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ cũng được đề cập.	2	HK7	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
532	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; độc lập	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

		dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức, con người.				
533	Thiết kế đồ họa	Vẽ nét, tạo hình với đồ họa vector; Xử lý ảnh kỹ thuật số; Kết hợp để áp dụng vào việc thiết kế các sản phẩm ứng dụng thiết thực như: Logo, Namecard, Backdrop, Standee, Banner, Poster, lịch, xử lý ảnh nghệ thuật, làm ảnh chân dung, phục chế ảnh, ...	3	HK2	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
534	Thực tập tốt nghiệp KTPM	Biết xác định một chủ đề nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm (ở mức độ nhỏ và vừa). Hiểu được cách áp dụng các nguyên lý thiết kế và quy trình phát triển phù hợp, các lý thuyết toán học để xây dựng mô hình, thiết kế và cài đặt các giải pháp một cách đúng đắn cho các vấn đề bằng cách dùng các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện có. Có khả năng áp dụng kỹ thuật phần mềm để thực hiện một dự án nghiên cứu/ứng dụng trong thực tế. Có khả năng mô tả vấn đề, giải pháp, và đánh giá kết quả đạt được bằng lời nói và tài liệu báo cáo có tính khoa học. Thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc và khả năng tự học, học tập suốt đời.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật phần mềm
535	Triết học Mác - Lênin	Những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác - Lênin. Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lênin.	3	HK1	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm
536	Xác suất thống kê	Các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu thống kê. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. Phân xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Các kiến thức về xác suất là cơ sở trực tiếp cho quá trình phân tích và suy luận thống kê trong phần thống kê. Phần thống kê bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.	2	HK6	Điểm quá trình 40%, thi KTHP 60%	Kỹ thuật phần mềm

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

Tại mục này (mục D), Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chỉ báo cáo giáo trình, tài liệu tham khảo cập nhật, bổ sung từ năm 2021. Từ năm 2020 trở về trước Nhà trường đã báo cáo trong năm học 2020-2021

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
1	A framework for human resource management	DESSLER, GARY	2009	
2	Applied optimization formulation and algorithms for engineering systems	BALDICK, ROSS	2006	
3	Artificial intelligence A modern approach	RUSSELL, STUART J	2003	
4	Bài giảng Kết cấu bê tông cốt thép 1 Bậc Đại học	CAO VĂN TUẤN	2021	
5	Bài giảng kỹ năng bản thân	LƯƠNG HOÀNG HÈN	2020	
6	Bài giảng Kỹ thuật thi công 2	ĐỖ THỊ MỸ DUNG	2021	
7	Bài giảng lập trình căn bản	TRƯỜNG ĐH CẦN THƠ	2005	
8	Bài giảng Quản lý môi trường	LÊ THỊ BẠCH TUYẾT	2021	
9	Bài giảng Thủy lực 1	ĐẶNG THỊ THU HÀ	2021	
10	Bài tập cơ học kết cấu	NGUYỄN TÀI TRUNG	2019	
11	Bài tập đại số đại cương	BÙI HUY HIỀN	2016	
12	Bài tập động lực học công trình	PHẠM ĐÌNH BA	2018	
13	Bài tập kết cấu bê tông cốt thép 1 theo tiêu chuẩn TCVN 5574:2018	NGUYỄN NGỌC THANH	2021	
14	Bài tập sức bền vật liệu Tập 1	CHU THANH BÌNH	2019	
15	Basic marketing research Using Microsoft Excel data analysis	BURNS, ALVIN C	2012	
16	Bê tông chất lượng siêu cao Ultra high performance concrete	NGUYỄN VĂN TUẤN	2017	
17	Bê tông cốt sợi thép	NGUYỄN VIỆT TRUNG	2020	
18	Business Data Communication	FITZGERALD, JERRY	2009	
19	Business driven technology	BALTZAN, PAIGE	2010	
20	C#.net Web developer's guide	NANDU, SAURABH	2002	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
21	Các bảng tính toán thủy lực ống thoát nước (Dùng cho ống uPVC và HDPE có đường kính từ 150mm đến 2500mm)	GIANG VĂN TUYỀN	2021	
22	Các giải pháp kết cấu công trình ven biển thích ứng biến đổi khí hậu	VŨ MINH TUẤN	2020	
23	Cẩm nang dùng cho kỹ sư địa kỹ thuật	TRẦN VĂN VIỆT	2016	
24	Cao ốc văn phòng	HUỖNH VĂN TÍNH	2021	
25	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	ĐOÀN MINH TUẤN	2021	
26	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	NGUYỄN TRUNG TRỰC	2019	
27	Chaos and time-series analysis	SPROTT, JULIEN C	2003	
28	Chemistry A molecular approach	TRO, NIVALDO J	2008	
29	Chỉ dẫn kỹ thuật thi công và kiểm tra chất lượng cọc và khoan nhồi	NGUYỄN VĂN QUẢNG	1998	
30	Chỉ dẫn thiết kế và thi công cọc barét tường trong đất và neo trong đất	NGUYỄN VĂN QUẢNG	2011	
31	Chính sách, cơ chế tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và hoạt động khởi nghiệp	BỘ TÀI CHÍNH	2020	
32	Chung cư 7 tầng khu đô thị Vạn Phúc Phường Hiệp Bình Phước - Quận Thủ Đức Tp. Hồ Chí Minh Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh	NGUYỄN PHI TÀI	2020	
33	Chung cư An Minh Tp. Cần Thơ	PHẠM VĂN TUẤN KIỆT	2021	
34	Chung cư Gia Định 1	NGUYỄN QUỐC KHANG	2021	
35	Cơ học kết cấu Dành cho hệ cao đẳng các ngành kỹ thuật xây dựng	LÊU THỌ TRÌNH	2012	
36	Cơ học kết cấu Tập 1 Hệ tĩnh định	BẠCH VŨ HOÀNG LAN	2012	
37	Cơ học ứng dụng	ĐỖ SANH	2006	
38	Cơ học và kết cấu công trình	VŨ MẠNH HÙNG	2016	
39	Computer networks	TANENBAUM, ANDREW S	2003	
40	Concepts of Database Management	PRATT, PHILIP J	2005	
41	Database modeling and design Logical design	TEOREY, TOBY J	2006	
42	Điện toán đám mây	HUỖNH QUYẾT THẮNG	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
43	Differential equations and boundary value problems Computing and modeling	EDWARDS, C. HENRY	2004	
44	Đồ án quản lý quy hoạch chung đô thị Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến năm 2025	TRẦN TRUNG DŨNG	2020	
45	Độ bền kết cấu bê tông cốt thép trong các công trình ven biển	NGÔ VIỆT ĐỨC	2020	
46	Động lực học công trình	PHẠM ĐÌNH BA	2015	
47	E-commerce business, technology, society	LAUDON, KENNETH C	2010	
48	Elements of distribution theory	SEVERINI, THOMAS A	2005	
49	Engineering circuit analysis	HAYT, WILLIAM HART	2007	
50	Engineering electromagnetics	HAYT, WILLIAM HART	2006	
51	Engineering thermodynamics	BURGHARDT, DAVID M	1993	
52	English for traffic engineering	PHAN THỊ ANH ĐÀO	2016	
53	Entrepreneurial finance	LEACH, J. CHRIS	2009	
54	Essentials of Business Resrarch Methods	HAIR, RR. JOSEPH F	2003	
55	Excel nâng cao và các ứng dụng trong xây dựng	PHAN TỰ HƯỚNG	2020	
56	Financial accounting	LIBBY, ROBERT	2009	
57	Financial accounting A business process approach	REIMERS, JANE L	2008	
58	Finite mathematics & its applications	GOLDSTEIN, LARRY J	2007	
59	Fluency with information technology	SNYDER, LAWRENCE	2011	
60	Fluency with information technology skills, concepts & capabilities	SNYDER, LAWRENCE	2011	
61	Fluid mechanics	LIGGETT, JAMES A	1994	
62	Foundations of finance The logic and practice of financial management	KEOWN, ARTHUR J	2011	
63	Fundamental accounting principles	WILD, JOHN J	2007	
64	Fundamentals of applied probability and random processes	IBE, OLIVER C	2005	
65	Fundamentals of financial accounting	PHILLIPS, FRED	2008	
66	Fundamentals of Logistics Management	LAMBERT, DOUGLAS M	1998	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
67	Gia cường kết cấu bê tông cốt thép bằng vật liệu tấm sợi composite	NGUYỄN TRUNG HIẾU	2020	
68	Giải pháp cấu tạo kháng chấn cho công trình xây dựng dân dụng	NGUYỄN VÕ THÔNG	2018	
69	Giáo trình bảo trì phần mềm	HUỖNH XUÂN HIỆP	2014	
70	Giáo trình các hệ thống phân tán	NGÔ BÁ HÙNG	2012	
71	Giáo trình các hệ thống tìm kiếm thông tin văn bản	TRƯƠNG QUỐC ĐỊNH	2014	
72	Giáo trình cấu trúc dữ liệu Data structures	TRẦN CAO ĐỆ	2012	
73	Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2021	
74	Giáo trình cơ sở Matlab ứng dụng Giáo trình dùng cho các trường đại học kỹ thuật Tập 1	TRẦN QUANG KHÁNH	2013	
75	Giáo trình cơ sở Matlab ứng dụng Giáo trình dùng cho chuyên ngành điện Tập 2	TRẦN QUANG KHÁNH	2013	
76	Giáo trình Công nghệ J2EE	TRẦN CÔNG ÁN	2019	
77	Giáo trình điện công trình	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	2019	
78	Giáo trình giải tích 1	NGUYỄN ĐÌNH HUY	2018	
79	Giáo trình giải tích 2	NGUYỄN ĐÌNH HUY	2018	
80	Giáo trình hệ cơ sở dữ liệu đa phương tiện	PHẠM THỊ NGỌC DIỄM	2015	
81	Giáo trình hệ điều hành Unix - Linux	HÀ QUANG THỤY	2011	
82	Giáo trình hệ thống thông tin quản lý	PHẠM THỊ THANH HỒNG	2012	
83	Giáo trình kiến trúc và thiết kế phần mềm	HUỖNH XUÂN HIỆP	2015	
84	Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2021	
85	Giáo trình lập trình ANDROID Giáo trình dành cho bậc đại học ngành công nghệ thông tin	LÊ HOÀNG SƠN	2017	
86	Giáo trình lập trình ANDROID Giáo trình dành cho bậc đại học ngành công nghệ thông tin	LÊ HOÀNG SƠN	2020	
87	Giáo trình lập trình cho thiết bị di động	NGÔ BÁ HÙNG	2018	
88	Giáo trình lập trình hướng đối tượng Object oriented programming	TRẦN CÔNG ÁN	2016	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
89	Giáo trình lập trình truyền thông	NGÔ BÁ HÙNG	2008	
90	Giáo trình Lập trình ứng dụng mạng	NGUYỄN HỮU HÓA	2019	
91	Giáo trình lập trình Web	ĐỖ THANH NGHỊ	2015	
92	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2021	
93	Giáo trình mạng máy tính	NGÔ BÁ HÙNG	2014	
94	Giáo trình mạng máy tính	HUỖNH QUỐC BẢO	2016	
95	Giáo trình môn học trắc địa xây dựng	LÊ TRUNG CHƠN	2020	
96	Giáo trình ngôn ngữ mô hình hóa UML	PHẠM THỊ XUÂN LỘC	2014	
97	Giáo trình nhập môn công nghệ phần mềm	HUỖNH XUÂN HIỆP	2020	
98	Giáo trình phần mềm nguồn mở	ĐỖ VĂN XÊ	2014	
99	Giáo trình quản lý dự án phần mềm	HUỖNH XUÂN HIỆP	2015	
100	Giáo trình quản trị hệ thống mạng	NGUYỄN HỮU HÒA	2017	
101	Giáo trình thiết kế Web	HUỖNH XUÂN HIỆP	2018	
102	Giáo trình triết học Mác - Lênin Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2021	
103	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2021	
104	Giáo trình ứng dụng cơ học trong kỹ thuật	NGUYỄN HÙNG	2017	
105	Go mobile Location-Based Marketing, apps, mobile optimized ad campaigns, 2D codes, and other mobile strategies to grow your business	HOPKINS, JEANNE	2012	
106	Guided wave optical components and devices Basics, technology, and applications	PAL, P. BISHNU	2006	
107	Hệ cơ sở dữ liệu	DƯƠNG TUẤN ANH	2020	
108	Hình học họa hình : Bóng - Phối cảnh	VĂN ĐÌNH THÔNG	2000	
109	Hướng dẫn giải bài tập cơ học cơ sở Tập 1 Tĩnh học	ĐẶNG QUỐC LƯƠNG	2013	
110	Hướng dẫn giải bài tập cơ học cơ sở Tập 2 Động học	ĐẶNG QUỐC LƯƠNG	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
111	Hướng dẫn giải bài tập cơ học cơ sở Tập 3 Động lực học	ĐẶNG QUỐC LƯƠNG	2015	
112	Hướng dẫn giải bài tập phương pháp số trong cơ học Đề tài biên soạn tài liệu cấp khoa năm học 2018 - 2019	NGUYỄN THANH TRÚC	2021	
113	Hướng dẫn thực nghiệm thí nghiệm và kiểm định công trình	NGUYỄN TRUNG HIẾU	2018	
114	Information technology and management	THOMPSON, RONALD	2003	
115	Introduction to biotechnology An agricultural revolution	HERREN, RAY V	2005	
116	Introduction to finance Markets, investments, and financial management	MELICHER, RONALD W	2008	
117	Introduction to logistics systems planning and control	GHIANI, GIANPAOLO	2004	
118	Introduction to mathematical programming	WALKER, RUSSELL C	1999	
119	Introductory mathematical economics	HANDS, D. WADE	2004	
120	Investment mathematics	ADAMS, ANDREW T	2003	
121	Java concepts	HORSMANN, CAY S	2008	
122	Kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	NGUYỄN VĂN ĐẠT	1996	
123	Kết cấu đặc biệt bằng bê tông cốt thép	NGUYỄN LÊ NINH	2020	
124	Kết nối Lời khuyên sinh viên Việt nam	VU, JOHN	2019	
125	Khách sạn du lịch 4 Hoàng Hải Phú Quốc tỉnh Kiên Giang (Quy mô 150 phòng) Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững	TRẦN THỊ TỔ QUYÊN	2020	
126	Khách sạn du lịch 4 sao Sonasea Villas Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh	TRẦN ĐỨC KIÊN	2020	
127	Khách sạn nghỉ dưỡng 4 sao bến du thuyền Hòn Đỏ - Ninh Thuận Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh	ĐỖ CHÍ CƯỜNG	2020	
128	Kiến trúc máy tính	PHẠM QUỐC CƯỜNG	2019	
129	Kiến trúc nhà ở nông thôn thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa	NGUYỄN ĐÌNH THI	2020	
130	Kỹ nghệ phần mềm	LÊ VĂN PHÙNG	2010	
131	Kỹ thuật lập trình	NGUYỄN TRUNG TRỰC	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
132	Lập trình hệ thống nhúng	HOÀNG TRANG	2019	
133	Lập trình java căn bản	PHẠM VĂN TRUNG	2018	
134	Lịch sử kiến trúc Việt Nam	NGÔ HUY HUỲNH	1998	
135	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập I Tư tưởng bình dân Việt Nam	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
136	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập II Thời Bắc thuộc và thời Đinh Lê (Từ thế kỷ II trước công nguyên đến thế kỷ X)	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
137	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập III Thời Lý	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
138	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập IV Tư tưởng Việt Nam thời Trần (1225 - 1400)	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
139	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập V Tư tưởng Việt Nam thời Hồ (1380 - 1407)	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
140	Lịch sử tư tưởng Việt Nam Tập VI & VII Nguyễn Trãi với ý thức hệ Lê - Nguyễn (1380 - 1442)	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	1998	
141	Luật xây dựng (Sửa đổi, bổ sung năm 2020)	QUỐC HỘI	2020	
142	Lý thuyết bê tông	NGUYỄN NHƯ QUÝ	2020	
143	Lý thuyết đồ thị	PHẠM NGUYỄN KHANG	2017	
144	Lý thuyết đồ thị và ứng dụng	NGUYỄN TUẤN ANH	2012	
145	Management accounting Analysis and interpretation	MCWATTERS, CHERYL S	2001	
146	Management Challenges for Tomorrow's Leaders	GOODMAN, STEPHEN H	2007	
147	Management control systems Performance measurement, evaluation, and incentives	MERCHANT, KENNETH A	2003	
148	Managerial accounting	BRAUN, KAREN WILKEN	2010	
149	Managerial economics	THOMAS, CHRISTOPHER R	2008	
150	Mechanical Behavior of Materials	HOSFORD, WILLIAM F	2005	
151	Mechanical vibrations Theory and applications	TSE, FRANCIS SING	1978	
152	Modern systems analysis and design	HOFFER, JEFFREY A	2005	
153	Networking - Kỹ năng mềm quan trọng nhất	CONNOLLY, SHARON	2019	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
154	Nghiên cứu quan hệ tải trọng và biến dạng của dầm bê tông cốt thép gia cường sợi thép bằng thực nghiệm	LÂM THANH QUANG KHẢI	2020	
155	Nghiên cứu sức chịu tải của cọc bê tông cốt thép tiết diện nhỏ theo tiêu chuẩn Việt Nam và mô phỏng bằng phần mềm Plaxis 3D Foundation tại khu vực thành phố Vĩnh Long	NGUYỄN NHỰT TÂN	2021	
156	Ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng với C	HOÀNG TRUNG SƠN	2006	
157	Nhà trụ sở 9 tầng Tp. Vĩnh Long	TRƯƠNG NGỌC HUỖNH NHƯ	2021	
158	Nhập môn LINUX và phần mềm mã nguồn mở	HÀ QUỐC TRUNG	2018	
159	Object-oriented analysis and design A pragmatic approach	DEACON, JOHN	2005	
160	Ôn thi cao học môn sức bền vật liệu	NGUYỄN TRỌNG PHƯỚC	2018	
161	Ôn thi cao học môn sức bền vật liệu Tập 1	TRẦN CHƯÔNG	2014	
162	Operations management creating value along the supply chain	RUSSELL, ROBERTA S	2009	
163	Partial differential equations and boundary value problems with Maple	ARTICOLO, GEORGE A	2009	
164	Partial differential equations and boundary value problems with Maple V	ARTICOLO, GEORGE A	1998	
165	Phân tích và thiết kế giải thuật	DƯƠNG TUẤN ANH	2018	
166	Phân tích và thiết kế thuật toán	NGUYỄN VĂN LINH	2013	
167	Phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam	NGUYỄN THANH LOAN	2020	
168	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	VŨ CAO ĐÀM	2014	
169	Phương pháp phần tử chuyển động Moving element method	LƯƠNG VĂN HẢI	2020	
170	Phương pháp phần tử hữu hạn và các ứng dụng trong tính toán kỹ thuật	NGUYỄN TRÂM	2016	
171	Phương pháp tính	NGUYỄN THẾ HÙNG	2015	
172	Positive accounting theory	WATTS, ROSS L	2004	
173	Principles of Computer System Design	SALTZER, JEROME H	2009	
174	Principles of economics	CASE, KARL E	2007	
175	Probability, statistics, and random processes for engineers	WILLIAMS, RICHARD H	2003	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
176	Problem solving, abstraction, and design using C	FRIEDMAN, FRANK L	2011	
177	Quality control	BESTERFIELD, DALE H	2009	
178	Quản lý quy hoạch chung đô thị Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến năm 2025	LÊ QUANG LỘC	2020	
179	Quản lý quy hoạch chung đô thị Ngã bảy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến năm 2040	LÊ THANH ĐÁU	2020	
180	Quản lý quy hoạch chung đô thị Ngã bảy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến năm 2040	PHẠM VĂN ĐẾN	2020	
181	Quản lý quy hoạch chung đô thị Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đến năm 2040	NGUYỄN HOÀNG MINH	2020	
182	Quản lý quy hoạch chung đô thị Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang đến năm 2030	VÕ QUỐC THẮNG	2020	
183	Quản lý quy hoạch xây dựng phường Hưng Phú, Quận Cái Răng Thành phố Cần Thơ	QUÁCH HOÀNG TUẤN KIẾT	2020	
184	Quản trị chất lượng toàn diện TQM & nhóm chất lượng	ĐINH BÁ HÙNG ANH	2017	
185	Quản trị chuỗi cung ứng. T.1	ĐINH BÁ HÙNG ANH	2020	
186	Quản trị chuỗi cung ứng. T.2	ĐINH BÁ HÙNG ANH	2020	
187	Quản trị dự án MS. Project	ĐINH BÁ HÙNG ANH	2019	
188	Quy hoạch đô thị phường Trà Lồng thị xã Long Mỹ - Hậu Giang	TRẦN THU KIÊN	2020	
189	Quy hoạch xây dựng và phát triển môi trường sinh thái đô thị - nông thôn	LÊ HỒNG KẾ	2020	
190	Signal analysis time, frequency, scale, and structure	ALLEN, RONALD L	2004	
191	Signal design for good correlation for wireless communication, cryptography, and radar	GOLOMB, SOLOMON W	2005	
192	Statistics for engineering problem solving	VARDEMAN, STEPHEN B	1994	
193	Sử dụng Abaqus để mô phỏng nút khung liên hợp Sách chuyên khảo	LÊ ANH THẮNG	2019	
194	Sử dụng Autocad 2008 Dùng chung Autocad 2007. Tập 2, Hoàn thiện bản vẽ thiết kế hai chiều	NGUYỄN HỮU LỘC	2007	
195	Sử dụng bảng tính nâng cao	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	2021	
196	Sức bền vật liệu : Giáo trình dùng cho sinh viên ngành xây dựng	NGUYỄN VĂN LIÊN	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
197	Sức bền vật liệu Tập 1	NGUYỄN THẾ DANH	2019	
198	Systems analysis and design	KENDALL, KENNETH E	2008	
199	Systems Analysis and Design	ROSENBLATT, HARRY	2014	
200	Tác tử công nghệ phần mềm hướng tác tử	LÊ TẤN HÙNG	2006	
201	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Family trong Revit phiên bản 2019 để thể hiện bản vẽ kết cấu bê tông cốt thép theo tiêu chuẩn TCVN 6084:2012	ĐẶNG VĂN HỢI	2020	
202	Tải trọng và tác động Tiêu chuẩn thiết kế	TIÊU CHUẨN QUỐC GIA	1999	
203	The practice of statistics Putting the pieces together	SPURRIER, JOHN D	2000	
204	The Structural Econometric Time Series Analysis Approach	ZELLNER, ARNOLD	2004	
205	Thermodynamics	HONIG, JURGEN M	1999	
206	Thí nghiệm vật liệu xây dựng	NGUYỄN DUY HIẾU	2016	
207	Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép theo TCVN 5574:2018 Design of reinforced concrete structures following TCVN 5574:2018	BÙI QUỐC BẢO	2020	
208	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép	TỔNG VĂN CƯỜNG	1999	
209	Thực hành lý thuyết đồ thị	PHẠM NGUYỄN KHANG	2017	
210	Thực tập cấu trúc dữ liệu	TRƯƠNG THỊ THANH TUYÊN	2003	
211	Thủy lực. T.2	NGUYỄN CẢNH CẦM	2016	
212	Tiếng anh chuyên ngành kỹ thuật môi trường	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	2020	
213	Tiêu chuẩn Việt Nam - Mạng lưới, hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng	TIÊU CHUẨN QUỐC GIA	2014	
214	Tin học ứng dụng trong tính toán kết cấu công trình	ĐẶNG TỈNH	2013	
215	Tính kết cấu theo phương pháp phần tử hữu hạn	VÕ NHƯ CẦU	2005	
216	Tính toán thiết kế nhà cao tầng Theo TCVN và tiêu chuẩn Châu Âu (Eurocode)	ĐẶNG TỈNH	2020	
217	Toán học cao cấp Tập 2	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	2015	
218	Toán học cao cấp. T.1, Đại số và hình học giải tích	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	2016	
219	Toán học cao cấp. T.2, Giải tích	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	2016	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
220	Toán học cao cấp. T.3, Chuỗi và Phương trình vi phân	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	2018	
221	Trắc địa xây dựng	TRỊNH CÔNG LUẬN	2010	
222	Trung tâm văn hóa Hà Tiên Thiết kế theo xu hướng kiến trúc cộng đồng bền vững	VÕ KHÁNH DUY	2020	
223	Trường trung học phổ thông An Vân Dương A - Thành phố Huế - Quy mô 30 lớp Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững	CAO CÔNG HẬU	2020	
224	Trường trung học phổ thông Hàm Luông - tỉnh Bến Tre - Quy mô 36 lớp Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh	NGUYỄN TRẦN TRÍ ĐẠT	2020	
225	Trường trung học phổ thông Hội Hợp tỉnh Vĩnh Phúc - Quy mô 24 lớp Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh	NGUYỄN MÃN THANH	2020	
226	Trường trung học phổ thông Hương Thủy tỉnh Thừa Thiên Huế - Quy mô 20 lớp Thiết kế theo xu hướng kiến trúc và cộng đồng	HỒ NGỌC HUỲNH NHƯ	2020	
227	Từ điển kiến trúc - Xây dựng Anh - Việt Việt - Anh	TRẦN QUANG	1998	
228	Ứng dụng moodle để xây dựng hệ thống quản lý dạy học và học học phần pháp luật đại cương Tài liệu hướng dẫn	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	2021	
229	Ứng dụng phương pháp phần tử hữu hạn bằng phần mềm mathcad	LƯU NGUYỄN NAM HẢI	2015	
230	Using information technology A practical introduction to computers & communications	WILLIAMS, BRIAN K	2010	
231	Vật liệu chất dẻo và composite công nghệ và cơ học	TRẦN ÍCH THỊNH	2020	
232	Vector mechanics for engineers Dynamics	BEER, FERDINAND P	2004	
233	Visual C++ .NET A managed code approach for experienced programmers	HARVEY M. DEITEL	2003	
234	Xử lý nước cấp : Giáo trình dùng cho chuyên ngành cấp và thoát nước	NGUYỄN NGỌC DUNG	2020	
235	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	PHAN THỊ TƯƠI	2012	
236	Xử lý văn bản nâng cao và sử dụng trình chiếu nâng cao	ĐẶNG THỊ DUNG	2020	

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

KHÓA 2016 - 2021: Tổng 10 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc khu trung tâm phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long	Nguyễn Chí	Đề	Phan Tấn Thọ	Quản lý đô thị
2	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc khu vực trung tâm phân khu 5D, phường 5, thành phố Sóc Trăng	Đặng Trần Nhật	Hào	Lê Hoàng Thiên Long	Quản lý đô thị
3	Đại học	Quản lý quy hoạch phân khu đô thị thuộc phường 5, 6, 7, 8, 9 - Khu đô thị phía Bắc của phân khu, thành phố Trà Vinh	Khiêm Phụng	Kiều	Nguyễn Văn Thu	Quản lý đô thị
4	Đại học	Quản lý phát triển khu đô thị trung tâm phường Trường An thành phố Vĩnh Long	Lê Hoàng	Lâm	Phan Tấn Thọ	Quản lý đô thị
5	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc khu vực phía Bắc phân khu số 1 thành phố Sa Đéc	Dương Thanh	Nhã	Nguyễn Văn Thu	Quản lý đô thị
6	Đại học	Quản lý phát triển khu đô thị trung tâm phường 2 thành phố Vĩnh Long	Huỳnh Thị Ngọc	Nhi	Huỳnh Trọng Nhân	Quản lý đô thị
7	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc phân khu phường 3 thành phố Sa Đéc	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	Nguyễn Văn Thu	Quản lý đô thị
8	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc khu đô thị phường 2 thành phố Vĩnh Long	Phan Minh	Toàn	Nguyễn Văn Thu	Quản lý đô thị
9	Đại học	Lập quy định quản lý kiến trúc khu vực phía Bắc phân khu 5D, phường 5, thành phố Sóc Trăng	Nguyễn Hoài	Thương	Lê Hoàng Thiên Long	Quản lý đô thị
10	Đại học	Quản lý phát triển khu đô thị trung tâm phường 3 thành phố Vĩnh Long	Nguyễn Hoàng	Uyên	Huỳnh Trọng Nhân	Quản lý đô thị

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG

KHÓA 2017- 2022: Tổng 167 Sinh viên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
1	Đại học	Chung cư cao cấp The Marq	Nguyễn Trường	An	Phạm Hồng Hạnh	Lê Tiến Nghĩa	Trần Hồng Quân	Nền móng chính
2	Đại học	Chung cư cao cấp Cần Thơ	Quách Bảo	An	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
3	Đại học	Chung cư Gia Định	Phan Văn	An	Trương Quốc Khang	Lê Bảo Quốc	Đặng Văn Hoi	Nền móng chính
4	Đại học	Chung cư lô C	Huỳnh Phước	An	Cao Văn Tuấn	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
5	Đại học	Chung cư cao cấp An Phú	Trần Lê Bảo	Anh	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
6	Đại học	Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng	Nguyễn Quốc	Bảo	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
7	Đại học	Căn hộ chung cư Alpha King	Trần Hoài	Bảo	Trương Văn Bằng	Lê Bảo Quốc	Trương Văn Bằng	Nền móng chính
8	Đại học	Cao ốc văn phòng Tây Đô	Ngô Ngọc	Bảo	Bùi Ngọc Dũng	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
9	Đại học	Trụ sở tỉnh ủy Vĩnh Long	Phan Hoài	Bảo	Vũ Duy Thắng	Nguyễn Tuấn Phương	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
10	Đại học	Chung cư A4 Phan Xích Long	Trần Quang	Bình	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
11	Đại học	Chung cư Lý Thường Kiệt	Nguyễn Y	Bol	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
12	Đại học	Chung cư 270 Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thế	Cường	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính

13	Đại học	Chung cư Nguyễn Kim	Trịnh Việt	Cường	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
14	Đại học	Chung cư An lạc	Nguyễn Thị Tuyết	Chi	Ngô Trung Chánh	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Nền móng chính
15	Đại học	Chung cư The Nexus	Châu Thành	Danh	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
16	Đại học	Chung cư cao cấp Hoàng Long	Đoàn Ngọc	Duy	Trương Quốc Khang	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Nền móng chính
17	Đại học	Chung cư Hưng Chánh	Nguyễn Hữu	Duy	Đỗ Trọng Nghĩa	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
18	Đại học	Chung cư Phú Thạnh	Nguyễn Nhật	Duy	Bùi Ngọc Dũng	Nguyễn Tấn Thanh	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
19	Đại học	Chung cư Phú Thạnh	Nguyễn Thế	Duy	Trương Quốc Khang	Phạm Quang Vĩnh	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
20	Đại học	Chung cư cao cấp Hoàng Thịnh Phát	Nguyễn Đăng	Duy	Lâm Thanh Quang Khải	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
21	Đại học	Chung cư Bạch Kim	Lê Nhựt	Duy	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tuấn Phương	Lê Hoài Bảo	Thi công chính
22	Đại học	Chung cư An Minh	Nguyễn Hoàng Lâm	Duy	Trương Mỹ Phẩm	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
23	Đại học	Chung cư cao cấp Hoàng Long	Đặng Phạm Anh	Duy	Thạch Sôm Sô Hoách	Phạm Quang Vĩnh	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
24	Đại học	Chung cư Nguyễn Kim	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
25	Đại học	Chung cư 68, Q. Phú Nhuận, TP.HCM	Trần Thùy	Dương	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
26	Đại học	Chung cư Hoàn Cầu	Nguyễn Hữu	Đang	Lê Quốc Tiến	Nguyễn Tấn Thanh	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
27	Đại học	Chung cư 68 Tiền Giang	Hồ Tấn	Đạt	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính

28	Đại học	KTX Tây Đô	Nguyễn Tấn	Đạt	Cao Văn Tuấn	Phạm Quang Vinh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
29	Đại học	Chung cư An Minh	Nguyễn Tấn Hải	Đăng	Trương Quốc Khang	Phạm Quang Vinh	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
30	Đại học	Chung cư An Minh	Nguyễn Hoài	Diệp	Mai Thị Hoa	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
31	Đại học	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây	Nguyễn Quang	Định	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Trương Văn Bằng	Thi công chính
32	Đại học	Chung cư Gia Định 2	Huỳnh Quang	Đức	Phạm Quốc Anh	Nguyễn Tấn Thanh	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
33	Đại học	Chung cư Mỹ Phước	Nguyễn Hữu	Đức	Phạm Quốc Anh	Lê Hoài Bảo	Lê Hoài Bảo	Thi công chính
34	Đại học	Chung cư Hoàn Cầu	Trần Thị Huỳnh	Giao	Bùi Ngọc Dũng	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
35	Đại học	Trường Cao Đẳng nghề Đà Nẵng	Võ Văn	Giàu	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Đặng Văn Hoi	Thi công chính
36	Đại học	Ký túc xá 01	Đặng Phước	Hải	Trương Quốc Khang	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
37	Đại học	KTX Trường ĐH Mỹ Thuật Vĩnh Long	Trương Nhựt	Hào	Bùi Ngọc Dũng	Lê Tiến Nghĩa	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
38	Đại học	Chung cư Gia Định 1	Phạm Thanh	Hậu	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
39	Đại học	Chung cư Mỹ Phước	Nguyễn Tấn	Hiền	Nguyễn Ngọc Thanh	Lê Bảo Quốc	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
40	Đại học	Chung cư A View 2	Lê Hoàng	Hiện	Trương Mỹ Phẩm	Phạm Quang Vinh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
41	Đại học	Chung cư Bình Hưng 1 - H. Bình Chánh	Phạm Văn	Hiếu	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
42	Đại học	Nhà cao tầng khu tái định cư 243 Tân Hòa Đông (CT2)	Nguyễn Minh	Hiếu	Mai Thị Hoa	Nguyễn Tuấn Phương	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính

43	Đại học	Chung cư Bình Hưng 2 - H. Bình Chánh	Võ Văn	Hoàng	Đặng Văn Hợi	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
44	Đại học	Trường đào tạo nghề tỉnh Gia Lai	Phạm Huy	Hoàng	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Tấn Thanh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
45	Đại học	Nhà nghỉ vận động viên	Nguyễn Phú	Học	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
46	Đại học	Khách sạn 2	Trịnh Thái	Học	Vũ Duy Thắng	Lâm Thanh Quang Khải	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
47	Đại học	Nhà khách công đoàn	Huỳnh Quang	Huy	Trần Hồng Quân	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Hồng Quân	Nền móng chính
48	Đại học	Chung cư 68, Q. Phú Nhuận, TP.HCM	Huỳnh Đức	Hưng	Mai Thị Hoa	Nguyễn Tấn Thanh	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
49	Đại học	Nhà trụ sở 9 tầng	Nguyễn Thanh	Hữu	Nguyễn Doãn Nội	Lê Bảo Quốc	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
50	Đại học	KTX 02	Mai Tuấn	Kiệt	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
51	Đại học	Chung cư Chánh Hưng	Lê Tuấn	Kiệt	Bùi Ngọc Dũng	Lê Tiến Nghĩa	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
52	Đại học	Chung cư Mỹ Phước	Võ Tuấn	Kiệt	Trương Mỹ Phẩm	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
53	Đại học	Chung cư An Minh	Phạm Văn Tuấn	Kiệt	Trương Mỹ Phẩm	Phạm Quang Vĩnh	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
54	Đại học	KTX Trường ĐH Mỹ Thuật TP.HCM	Trịnh Minh	Kiệt	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
55	Đại học	KTX Tây Đô	Nguyễn Chí	Khá	Đặng Văn Hợi	Lê Bảo Quốc	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
56	Đại học	Chung cư Võ Văn Kiệt	Phạm Quang	Khải	Lê Bảo Quốc	Lê Bảo Quốc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Nền móng chính
57	Đại học	Trường ĐH Xây dựng Miền Tây	Phạm Đức	Khải	Nguyễn Doãn Nội	Nguyễn Tấn Thanh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính

58	Đại học	Nhà nghỉ vận động viên tỉnh An Giang	Tào Quang	Khải	Vũ Duy Thắng	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
59	Đại học	Khách sạn Quận 2 - TP.HCM	Huỳnh Duy	Khang	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
60	Đại học	Ký túc xá Trường ĐH Mỹ Thuật	Phạm Hoàng	Khang	Nguyễn Ngọc Thanh	Phạm Quang Vĩnh	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
61	Đại học	Chung cư Gia Định 1	Nguyễn Quốc	Khang	Ngô Trung Chánh	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
62	Đại học	Nhà nghỉ vận động viên	Trịnh Vĩ	Khang	Trương Quốc Khang	Phạm Quang Vĩnh	Nguyễn Hòa Bình	Kết cấu chính
63	Đại học	Chung cư Quận 7	Đỗ Nguyễn Hoàng	Khang	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
64	Đại học	Chung cư A View 2 Nguyễn Văn Linh	Trần Anh	Khoa	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
65	Đại học	Chung cư A View 2	Phan Tấn	Khoa	Ngô Trung Chánh	Lê Tiến Nghĩa	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
66	Đại học	Khách sạn TP. Vĩnh Long	Nguyễn Phong	Lâm	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
67	Đại học	Cao ốc Impact 1	Trần Quốc	Liệt	Đỗ Trọng Nghĩa	Lê Bảo Quốc	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
68	Đại học	Khách sạn Bình Minh	Trương Nhật	Linh	Phạm Quốc Anh	Phạm Quốc Anh	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
69	Đại học	Cao ốc Impact 2	Nguyễn Hoài	Linh	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
70	Đại học	Khách sạn	Trịnh Thắng	Long	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
71	Đại học	Nhà trọ số 9 tầng Trà Vinh	Châu Phước	Lộc	Mai Thị Hoa	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
72	Đại học	Nhà trọ số 9 tầng Sóc Trăng	Nguyễn Hùng	Lợi	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Trần Quang Huy	Kết cấu chính

73	Đại học	Văn phòng Cty Miền Tây	Đặng Thành	Luân	Mai Thị Hoa	Lê Tiến Nghĩa	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
74	Đại học	Cao ốc Impact	Lê Nhựt	Luân	Nguyễn Ngọc Thanh	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
75	Đại học	Ngân hàng TMCP Công Thương VN	Nguyễn Thành	Luân	Lê Trọng Long	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hoi	Thi công chính
76	Đại học	Văn phòng Cty Miền Tây - Vĩnh Long	Nguyễn Nhựt	Minh	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
77	Đại học	KTX 01	Phạm Nhựt	Minh	Lê Trọng Long	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hoi	Nền móng chính
78	Đại học	Nhà khách công đoàn Cần Thơ	Dương Ngọc	Muôn	Nguyễn Kinh Ngoan	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
79	Đại học	Trụ sở làm việc cục kiểm tra chất lượng công trình	Nguyễn Phương	Nam	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
80	Đại học	Trụ sở tỉnh ủy Hậu Giang	Nguyễn Bùi Thanh	Ngân	Trương Văn Bằng	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Thi công chính
81	Đại học	Chung cư 270 Lý Thường Kiệt	Trương Hoàng	Ngân	Ngô Trung Chánh	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Nền móng chính
82	Đại học	Cao ốc Impact	Nguyễn Thu	Nguyên	Mai Thị Hoa	Nguyễn Tuấn Phương	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
83	Đại học	Trụ sở làm việc cục kiểm tra chất lượng công trình	Phạm Hoàng	Nguyễn	Nguyễn Ngọc Thanh	Lê Hoài Bảo	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
84	Đại học	Chung cư Mỹ Phước	Tô Tiến	Nhã	Cao Văn Tuấn	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
85	Đại học	Nhà điều hành và sản xuất phần mềm xuất khẩu	Phạm Thị Thanh	Nhanh	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
86	Đại học	Nhà điều hành và sản xuất phần mềm xuất khẩu	Bùi Phan Hoàng	Nhân	Trương Quốc Khang	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
87	Đại học	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Chung Thiện	Nhân	Nguyễn Ngọc Thanh	Lê Hoài Bảo	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
88	Đại học	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Nguyễn Trọng	Nhân	Lê Quốc Tiến	Nguyễn Tuấn Phương	Lê Quốc Tiến	Thi công chính

89	Đại học	Ngân hàng ngoại thương Việt Nam	Mai Hoàng	Nhất	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
90	Đại học	Nhà trụ sở 9 tầng	Trương Ngọc Quỳnh	Như	Ngô Trung Chánh	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
91	Đại học	Viện kỹ thuật Hà Nội	Tô Quang	Nhật	Mai Thị Hoa	Lê Hoài Bảo	Lê Hoài Bảo	Thi công chính
92	Đại học	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Nguyễn Tấn	Phát	Phạm Quốc Anh	Phạm Quốc Anh	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
93	Đại học	KTX Trường ĐH Tây Đô TP. Cần Thơ	Nguyễn Văn	Phổ	Phạm Hồng Hạnh	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
94	Đại học	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Nguyễn Hữu	Phú	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
95	Đại học	Chung cư Quận 7	Nguyễn Thiên	Phúc	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
96	Đại học	Bảo hiểm nhân thọ Hà Nội	Trương Hoàng	Phúc	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
97	Đại học	Viện kỹ thuật	Nguyễn Hữu	Phước	Bùi Ngọc Dũng	Nguyễn Tấn Thanh	Lê Hoài Bảo	Thi công chính
98	Đại học	Trụ sở tỉnh ủy Vĩnh Long	Hoàng Nguyễn Nam	Phương	Lê Trọng Long	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Nền móng chính
99	Đại học	Bảo hiểm nhân thọ Hà Nội	Trương Hải	Quaân	Phạm Hồng Hạnh	Phạm Quang Vĩnh	Trương Văn Bằng	Nền móng chính
100	Đại học	Chung cư Gia Định	La Trần Minh	Quân	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Thi công chính
101	Đại học	Chi cục thuế Quận 1 - TP.HCM	Huỳnh Thế	Qui	Lê Trọng Long	Nguyễn Tấn Thanh	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
102	Đại học	Trung tâm giám định hàng hóa	Đặng Ngọc	Quý	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
103	Đại học	Trung tâm điều hành Vinafone	Bùi Thiện	Quy	Đặng Văn Hợi	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Hợi	Thi công chính

104	Đại học	Chung cư Gia Định	Trương Hoàng	Quy	Trần Quang Huy	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Thi công chính
105	Đại học	Trung tâm điều hành Mobifone	Nguyễn Thị	Quỳnh	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
106	Đại học	Chung cư Thống Nhất - Quận Gò Vấp	Đặng Hoàng	Sang	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
107	Đại học	Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ	Lai Đặng Phước	Sang	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Hoi	Thi công chính
108	Đại học	Trung tâm thiết bị sách Cần Thơ	Trần Tiến	Sĩ	Phạm Quốc Anh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
109	Đại học	Chung cư An Dương Vương	Nguyễn Huỳnh	Son	Nguyễn Kinh Ngoan	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
110	Đại học	Trung tâm sách Cần Thơ	Phạm Minh	Son	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
111	Đại học	Chung cư cao cấp Green	Bùi Thiện	Tài	Trần Quang Huy	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Thi công chính
112	Đại học	Trung tâm giám định hàng hóa	Huỳnh Tấn	Tài	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
113	Đại học	Nhà nghỉ vận động viên tỉnh An Giang	Nguyễn Lê	Tài	Phạm Hồng Hạnh	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Quang Huy	Nền móng chính
114	Đại học	Trụ sở làm việc cục kiểm tra chất lượng công trình	Nguyễn Hữu	Tánh	Bùi Ngọc Dũng	Nguyễn Tuấn Phương	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
115	Đại học	Bảo hiểm nhân thọ Vĩnh Long	Phạm Minh	Tâm	Vũ Duy Thắng	Lê Bảo Quốc	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
116	Đại học	Chi cục thuế Quận 1 - TP.HCM	Huỳnh Chí	Tân	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Lê Hoài Bảo	Thi công chính
117	Đại học	Nhà làm việc các ban tỉnh ủy Long An	Nguyễn Văn	Tấn	Mai Thị Hoa	Lâm Thanh Quang Khải	Đặng Văn Hoi	Kết cấu chính
118	Đại học	Trung tâm giám định hàng hóa	Trần Minh	Tiến	Bùi Ngọc Dũng	Phạm Quang Vĩnh	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính

119	Đại học	Nhà khách Công đoàn	Trần Minh	Tiến	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
120	Đại học	Nhà điều hành	Lưu Hồng	Tiến	Thạch Sôm Sô Hoách	Nguyễn Tấn Thanh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
121	Đại học	Nhà ở xã hội	Phan Trần	Tiến	Trương Quốc Khang	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Hòa Bình	Kết cấu chính
122	Đại học	Trung tâm giám định hàng hóa	Nguyễn Hữu	Tín	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
123	Đại học	KTX Trường ĐH Tây Đô TP. Cần Thơ	Trần Trung	Tín	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Trương Văn Bằng	Thi công chính
124	Đại học	Nhà làm việc các ban tỉnh ủy Long An	Trần Trọng	Tín	Bùi Ngọc Dũng	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
125	Đại học	Chung cư Vĩnh Long	Đặng Văn	Tính	Trương Văn Bằng	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Thi công chính
126	Đại học	Chung cư A4 Phan Xích Long	Võ Minh	Tính	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
127	Đại học	Cao ốc văn phòng	Huỳnh Văn	Tính	Vũ Duy Thắng	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
128	Đại học	Trường đào tạo nghề tỉnh Đồng Tháp	Danh Chí	Toàn	Trần Hồng Quân	Phạm Quang Vĩnh	Trần Hồng Quân	Nền móng chính
129	Đại học	Nhà ở cao tầng	Nguyễn Anh	Tú	Phạm Quốc Anh	Nguyễn Tấn Thanh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
130	Đại học	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây	Mai Hoàng	Tuấn	Mai Thị Hoa	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Thị Mỹ Dung	Nền móng chính
131	Đại học	Cao ốc văn phòng Free Tower	Nguyễn Lê	Tuấn	Bùi Ngọc Dũng	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Hồng Quân	Nền móng chính
132	Đại học	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Đoàn Minh	Tuấn	Vũ Duy Thắng	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
133	Đại học	Trường Cao Đẳng nghề Đà Nẵng	Viên Thanh	Tùng	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính

134	Đại học	Trường Cao Đẳng nghề Đà Nẵng	Trần Hoàng	Thái	Đặng Văn Hoi	Lê Bảo Quốc	Đặng Văn Hoi	Nền móng chính
135	Đại học	Ký túc xá 01	Lê Quốc	Thái	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Tấn Thanh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
136	Đại học	KTX Sinh viên ĐH Cần Thơ	Lê Hoàng	Thái	Vũ Duy Thắng	Nguyễn Tấn Thanh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
137	Đại học	Nhà khách công đoàn Cần Thơ	Nguyễn Minh	Thái	Nguyễn Ngọc Thanh	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hoi	Thi công chính
138	Đại học	Chung cư Quận 7	Phan Văn	Thành	Trương Văn Bằng	Nguyễn Tuấn Phương	Trương Văn Bằng	Thi công chính
139	Đại học	Văn phòng Cty thương mại Miền Tây	Lê Phương	Thảo	Ngô Trung Chánh	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
140	Đại học	Chung cư 91B - Cần Thơ	Phan Thành	Thật	Phạm Quốc Anh	Lê Bảo Quốc	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
141	Đại học	Cao ốc văn phòng Quận 1	Bùi Quốc	Thế	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Nguyễn Hòa Bình	Kết cấu chính
142	Đại học	Nhà khách công đoàn	Hồ Văn	Thi	Bùi Ngọc Dũng	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
143	Đại học	KTX Sinh viên	Trần Ngọc	Thiện	Phạm Hồng Hạnh	Lê Bảo Quốc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
144	Đại học	Trung tâm điều hành thông tin di động Mobifone	Ngô Nguyễn Gia	Thiện	Trương Quốc Khang	Nguyễn Tấn Thanh	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
145	Đại học	Trung tâm sách Bạc Liêu	Trần Chí	Thiện	Trương Mỹ Phẩm	Phạm Quang Vĩnh	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
146	Đại học	Cao ốc văn phòng Free Tower	Vũ Đông	Thịnh	Mai Thị Hoa	Lê Bảo Quốc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
147	Đại học	Chung cư cao cấp Hoàng Long	Nguyễn Hoàng	Tho	Bùi Ngọc Dũng	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Hoi	Thi công chính
148	Đại học	Chung cư Thái Bình	Lê Hữu	Thoại	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Lê Hoài Bảo	Thi công chính

149	Đại học	Chung cư 91B - Cần Thơ	Nguyễn Trí	Thông	Nguyễn Doãn Nội	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
150	Đại học	Viện kỹ thuật học viện Quân sự	Phạm Nhất	Thông	Mai Thị Hoa	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
151	Đại học	Ngân hàng ngoại thương Việt Nam chi nhánh Cần Thơ	Huỳnh Thị Minh	Thư	Bùi Ngọc Dũng	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
152	Đại học	Trung tâm giám định hàng hóa	Nguyễn Xuân	Thường	Trương Mỹ Phẩm	Phạm Quang Vĩnh	Lê Hoài Bảo	Kết cấu chính
153	Đại học	Nhà làm việc tỉnh ủy Long An	Đặng Minh	Trí	Trương Quốc Khang	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
154	Đại học	Ngân hàng ngoại thương Việt Nam chi nhánh Hậu Giang	Tạ Thị Tuyết	Trinh	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
155	Đại học	Ngân hàng Sacombank CN Bến Tre	Lê Thanh	Trung	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
156	Đại học	Trường đào tạo nghề tỉnh Gia Lai	Nguyễn Quốc	Trung	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
157	Đại học	Ngân hàng Sacombank CN Vĩnh Long	Lê Duy	Trường	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
158	Đại học	Ngân hàng Sacombank CN Cần Thơ	Lê Quốc	Văn	Ngô Trung Chánh	Lê Bảo Quốc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
159	Đại học	Nhà ở xã hội tỉnh Bạc Liêu	Trần Trọng	Văn	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
160	Đại học	Nhà ở xã hội tỉnh Vĩnh Long	Phan Quốc	Việt	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính
161	Đại học	Ngân hàng TMCP Công Thương VN tại Vĩnh Long	Hồ Quốc	Vinh	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
162	Đại học	Nhà ở xã hội tỉnh Vĩnh Long	Trần Văn Trường	Vũ	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Tấn Thanh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
163	Đại học	Chung cư cao cấp Green	Lâm Hoàng Phi	Vũ	Trần Lan Phương Thảo	Nguyễn Tấn Thanh	Trương Văn Bằng	Thi công chính

164	Đại học	Chung cư Thái Bình	Nguyễn Văn Tuấn	Vũ	Nguyễn Doãn Nội	Lê Bảo Quốc	Đặng Văn Hoi	Kết cấu chính
165	Đại học	Bảo hiểm nhân thọ Cần Thơ	Trần Quốc	Vương	Ngô Trung Chánh	Phạm Quang Vĩnh	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
166	Đại học	Ngân hàng BIDV VN tại Sóc Trăng	Đỗ Thị Trúc	Xuân	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
167	Đại học	Ngân hàng TMCP Công Thương VN tại Cần Thơ	Huỳnh Thị Thanh	Xuân	Bùi Ngọc Dũng	Phạm Quang Vĩnh	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT CẤP THOÁT NƯỚC

KHÓA 2017 - 2022: Tổng 8 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước thị xã Giá Rai - tỉnh Bạc Liêu đến năm 2035	Tạ Phát	Đạt	ThS. Nguyễn Đạt Phương	Trạm xử lý, mạng lưới
2	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước sinh hoạt cho TP Vị Thanh - tỉnh Hậu Giang đến năm 2035	Nguyễn Thị Mỹ	Hào	ThS. Giang Văn Tuyền	Trạm xử lý, mạng lưới
3	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước khu đô thị mới SP đến năm 2035	Nguyễn Thái	Hung	ThS. Trần Quang Nhật	Trạm xử lý, mạng lưới
4	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước cho TP RG đến năm 2035	Nguyễn Tuấn	Minh	ThS. Giang Văn Tuyền	Trạm xử lý, mạng lưới
5	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước TP Hồng Ngự tỉnh Đồng Tháp đến năm 2035	Hoàng Thị Yên	Phương	ThS. Nguyễn Văn Chu	Trạm xử lý, mạng lưới
6	Đại học	Thiết kế hệ thống thoát nước TP Hồng Ngự tỉnh Đồng Tháp đến năm 2035	Nguyễn Hồng Cát	Phượng	ThS. Nguyễn Văn Chu	Trạm xử lý, mạng lưới
7	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước thị trấn Đức Hòa - Long An đến năm 2035	Lê Hữu	Trí	ThS. Trần Thanh Thảo	Trạm xử lý, mạng lưới
8	Đại học	Thiết kế hệ thống thoát nước TP Châu Đốc - An Giang đến năm 2035	Lê Thị Như	Ý	ThS. Nguyễn Đạt Phương	Trạm xử lý, mạng lưới

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

KHÓA 2017 - 2022: Tổng 17 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 4 điểm A, B, C, D thuộc khu phố 6A, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Phạm Hoàng	Bửu	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
2	Đại học	Cầu Cây Đa, đường Đôn 913, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Trung	Hiếu	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
3	Đại học	Cầu Kinh 25, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thanh	Hoàng	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
4	Đại học	Thiết kế tuyến đường mới qua 3 điểm C-D-E	Nguyễn Khắc	Huy	Đặng Thị Thu Hà	Thiết kế đường
5	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 4 điểm F, C, D, B thuộc khu phố 6A, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Võ Gia	Huy	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
6	Đại học	Cầu Đình Huyện, lộ 26/3, xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Huỳnh Quốc	Khánh	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
7	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 4 điểm S,A,B,E thuộc thị xã Phước Long tỉnh Bình Phước.	Nguyễn Hữu	Lộc	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
8	Đại học	Cầu Đốc Bình Vàng, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Đỗ Minh	Lợi	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
9	Đại học	Thiết kế tuyến đường mới qua 2 điểm A-B	Nguyễn Huỳnh	Luân	Đặng Thị Thu Hà	Thiết kế đường
10	Đại học	Cầu Tân Dương, xã Tân Dương, thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Trần Thị Mỹ	Ngọc	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
11	Đại học	Cầu Cái Đoi, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Lê Văn	Nhân	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
12	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 5 điểm S, D, F, G, H thuộc huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	Nguyễn Hồng	Son	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
13	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 5 điểm A, B, C, D, E thôn 10a, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Lê Thanh	Toàn	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
14	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 4 điểm S,A,B,E thuộc huyện Tuy Đức tỉnh Đắk Nông.	Nguyễn Bá	Tùng	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
15	Đại học	Thiết kế tuyến đường mới qua 3 điểm A-B-C	Lê Thị Thanh	Thảo	Đặng Thị Thu Hà	Thiết kế đường
16	Đại học	Thiết kế tuyến đường qua 4 điểm S,A,B,E thuộc thị xã Bình Long tỉnh Bình Phước	Nguyễn Hưng	Vinh	Võ Bá Huy	Thiết kế đường
17	Đại học	Thiết kế tuyến đường mới qua 2 điểm C-D	Lê Tuấn	Vũ	Đặng Thị Thu Hà	Thiết kế đường

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

KHÓA 2017 - 2022: Tổng 2 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế trạm xử lý nước thải sinh hoạt KDC Trường An - TP. Vĩnh Long đến năm 2035	Lê Anh Thur	Nguyễn Đạt Phương	Trạm xử lý
2	Đại học	Thiết kế trạm xử lý nước thải sinh oạt khu đô thị mới Lấp Vò - tỉnh Đồng Tháp đến năm 2035	Phan Thị Như Ý	Nguyễn Đạt Phương	Trạm xử lý

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KIẾN TRÚC

KHÓA 2017 - 2022: Tổng 23 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Đình Chiểu, Khu đô thị Phúc Đạt, Tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thanh	An	Hà Xuân Thanh Tâm	Trường học
2	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh	Kim Thị Sa	Bay	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Thương mại
3	Đại học	Trường Tiểu học Lê Lợi, Thị xã Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	Võ Thị Bửu	Châu	Nguyễn Tiến Đạt	Trường học
4	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Khu dân cư Đông Nam, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Danh Nhựt	Duy	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Thương mại
5	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Khu đô thị Phúc Đạt, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	Nguyễn Tấn	Đạt	Trần Thị Thùy Trang	Thương mại
6	Đại học	Trường Mầm non Thị trấn Kép, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Văn	Đức	Võ Thị Lệ Thi	Trường học
7	Đại học	Chung cư The Rise, Khu đô thị Vạn Phúc, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Trương Thị Mỹ	Hạnh	Nguyễn Thị Tâm Đan	Chung cư
8	Đại học	Trường Trung học phổ thông Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn	Hân	Huỳnh Thị Kim Loan	Trường học

9	Đại học	Bảo tàng di sản văn hóa gồm Bàu Trúc, Tỉnh Ninh Thuận	Huỳnh Trung	Hiếu	Đỗ Duy Khang	Văn hóa
10	Đại học	Chung cư Xuân Phú, Khu đô thị An Vân Dương, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Hồ Gia	Huy	Huỳnh Thị Hồng Thúy	Chung cư
11	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng đại diện Apple, Khu đô thị An Vân Dương, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đào Đoàn Mạnh	Khương	Phan Tấn Thọ	Thương mại
12	Đại học	Bảo tàng văn hóa Phật Giáo Đà Lạt	Huỳnh Phi	Lâm	Đỗ Duy Khang	Văn hóa
13	Đại học	Chung cư Vạn Phúc, Khu đô thị Vạn Phúc, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Trương Nhựt	Linh	Hà Xuân Thanh Tâm	Chung cư
14	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Đoàn Ngọc	Ngân	Lưu Khánh Quang	Thương mại
15	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Khu đô thị mới Cần Khương, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	Hồ Đa Nhựt	Quý	Lưu Khánh Quang	Thương mại
16	Đại học	Trung tâm Thương mại Dịch vụ Giải trí, Khu dân cư Cầu Trong, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Huỳnh	Sang	Trần Thị Thủy Trang	Thương mại
17	Đại học	Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế, Khu đô thị An Vân Dương, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Trần Lê Đồng	Tiến	Nguyễn Tiến Đạt	Trường học
18	Đại học	Trường Mầm Non Thị trấn Bát Xát, Huyện Bát Xát, Tỉnh Lào Cai	Nguyễn Bảo Hoàng	Thành	Nguyễn Tiến Đạt	Trường học
19	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	Võ Mạnh	Thắng	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Thương mại
20	Đại học	Khách sạn nghỉ dưỡng 4 sao Hoàng Hải, Khu phức hợp Hoàng Hải, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang	Nguyễn Thanh	Thiện	Võ Thị Lệ Thi	Khách sạn
21	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Đông Nam, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Huỳnh Ngô Ngọc	Thuận	Thái Thanh Toàn Võ Thị Lệ Thi	Khách sạn
22	Đại học	Trường Tiểu học Mỹ Hải, Khu dân cư Đông Nam, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Ngô Anh	Thư	Thái Thanh Toàn Nguyễn Thị Tâm Đan	Trường học
23	Đại học	Trung tâm thương mại - Văn phòng cho thuê, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Minh	Thức	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Thương mại

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KẾ TOÁN

KHÓA 2018 - 2022: Tổng 33 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Đại học	Kế toán chi thường xuyên tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Duyên Hải tỉnh Trà Vinh	Mai Thị Tú	Ân	Phan Thị Thu Trang	
2	Đại học	Kế toán doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Dịch Vụ Thương Mại Dừa Nam Phát	Nguyễn Võ Kim	Chi	Nguyễn Thị Ngọc Thu	
3	Đại học	Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng An Lạc Phát	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nguyễn Thị Phụng	
4	Đại học	Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Hoàn Mỹ	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nguyễn Thị Ngọc Thu	
5	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Ô tô Trường Hải Vĩnh Long	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	Lý Thị Ngọc Sương	
6	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Cửu Long	Huỳnh Bình	Nghi	Lý Thị Ngọc Sương	
7	Đại học	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV xây dựng Thy Vũ	Đặng Thị Thanh	Nhã	Nguyễn Thị Ngọc Thu	
8	Đại học	Kế toán xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Tuấn Vũ Vĩnh Long	Trần Tú	Như	Phan Ngọc Nhã	
9	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Xăng dầu Vĩnh Long	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Trịnh Thị Thanh Hương	
10	Đại học	Kế toán tiền và các khoản phải thu tại Doanh nghiệp Tư nhân Tâm Xuân	Ngô Thị Cẩm	Tiên	Nguyễn Thị Ngọc Thu	
11	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần điện - điện tử Hải Huy	Lê Thị Cẩm	Tiên	Trịnh Thị Thanh Hương	
12	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Lương Thực Hồng Trang	Trần Thủy	Tiên	Trịnh Thị Thanh Hương	

13	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản phải nộp theo lương tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới	Đặng Diệp Thủy	Tiên	Phan Ngọc Nhã	
14	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Sản Xuất Thương Mại Hoá Nông Lúa Xanh	Lê Bảo	Trân	Lý Thị Ngọc Sương	
15	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp tư nhân Đan Anh	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Trịnh Thị Thanh Hương	
16	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Phát Lam Sơn	Nguyễn Thanh	Vy	Lý Thị Ngọc Sương	
17	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu tại Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Phát Lam Sơn	Nguyễn Phương	Vy	Nguyễn Thị Phụng	
18	Đại học	Kế toán hàng tồn kho tại Công ty TNHH Cơ Khí Nguyễn Thành	Ngô Tường	Vy	Trịnh Thị Thanh Hương	
19	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH MTV Kisoo - Châu Thy	Dương Thị Kim	Yên	Nguyễn Thị Ngọc Thu	
20	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Xây Dựng Hoàn Mỹ	Nguyễn Đặng Hồng	Anh	Nguyễn Thị Phụng	
21	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Tư vấn Thiết Kế Xây Dựng Thương Mại Ngọc Thanh	Lê Thị Mỹ	Chi	Lý Thị Ngọc Sương	
22	Đại học	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Mê Kông Việt	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nguyễn Thị Phụng	
23	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu tại Công ty Xăng dầu Vĩnh Long	Bùi Thị Ngọc	Hân	Phan Ngọc Nhã	
24	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Quỹ Tín Dụng Vĩnh Long	Lê Hoàng Yên	Khoa	Nguyễn Thị Phụng	
25	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu tại Công Ty Cổ Phần Cảng Vĩnh Long tỉnh Vĩnh Long	Lê Thị Thúy	Kiều	Lý Thị Ngọc Sương	
26	Đại học	Kế toán các khoản phải thu và các khoản phải trả tại Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Long	Lương Thị Ái	Loan	Lê Minh Diệu Trân	
27	Đại học	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Vĩnh Lộc Capital	Bùi Thị Hồng	Ngọc	Nguyễn Thị Phụng	

28	Đại học	Kế toán phân tích báo cáo tài chính tại Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Long	Lê Thị Ngọc	Nhi	Lê Minh Diệu Trân	
29	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu tại Công ty TNHH thương mại Thanh Phong	Lê Mỹ	Phương	Phan Ngọc Nhã	
30	Đại học	Kế toán hàng tồn kho tại đại lý phân bón Huỳnh Sáng	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	Trịnh Thị Thanh Hương	
31	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Ủy ban nhân dân xã Trung Thành Đông	Võ Thị Thanh	Trúc	Phan Thị Thu Trang	
32	Đại học	Kế toán Bán hàng và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Phương Khôi Vĩnh Long	Nguyễn Thị Kim	Vàng	Phan Ngọc Nhã	
33	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn tư vấn Xây dựng Nhật Tân	Huỳnh Bảo	Vy	Phan Ngọc Nhã	

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	TÊN HỘI THẢO	THỜI GIAN TỔ CHỨC	ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC	SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU THAM DỰ
1	Hội thảo quốc tế SCD2021 "Phát triển xây dựng bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu khu vực ĐBSCL	18/11/2021	Trực tuyến kết hợp Trực tiếp (Hội trường H3.1)	70 trực tiếp và 300 điểm cầu trực tuyến
2	Hội thảo Công bố, chuyển giao kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Tỉnh "Xây dựng bản đồ địa chất công trình thành phố Vĩnh Long và đề xuất giải pháp nền móng"	8/4/2022	Phòng B1.2	30
3	Hội thảo Tập huấn Sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ kết quả nghiên cứu khoa học	22/04/2022	Trực tuyến	70 điểm cầu
4	Hội thảo Công nghệ bê tông siêu tính năng - UHPC và hiệu quả ứng dụng	26/4/2022	Hội trường H3.1	200
5	Hội nghị NCKH Sinh viên Năm học 2021-2022 "Nghiên cứu Khoa học - Từ ý tưởng đến khởi nghiệp	27/5/2022	Hội trường H3.1	200

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
1	Nghiên cứu ảnh hưởng của xâm nhập mặn, triều cường, điều kiện địa chất, môi trường khí hậu tới tuổi thọ công trình tại đồng bằng sông Cửu Long, đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu trong 05 năm tới	TS. Nguyễn Văn Xuân (CN); ThS. Nguyễn Ngọc Long Giang (TKNV); TS. Trần Văn Tỷ; TS. Trần Vũ An; TS. Đỗ Thị Mỹ Dung; ThS. Lâm Thanh Quang Khải; TS. Trần Văn Tuấn; TS. Nguyễn Hoàng Anh; TS. Huỳnh Vương Thu Minh; ThS. Trịnh Công Luận; ThS. Trần Văn Hùng; TS. Nguyễn Văn Tho; ThS. Phan Thị Thu Trang (KTNV)	24 tháng	3.000.000	- 06 bài báo khoa học - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu. - Báo cáo giải pháp nâng cao chất lượng, tuổi thọ công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật tại ĐBSCL - Danh mục đề xuất các nhiệm vụ KHCN cần thiết phải nghiên cứu và thực hiện trong 05 năm tới
2	Xây dựng bản đồ địa chất công trình thành phố Vĩnh Long và đề xuất giải pháp nền móng.	ThS. Lâm Ngọc Quý (CN); TS. Võ Đại Nhật (Đồng CN); KS. Nguyễn Văn Tri (TK); TS. Trần Anh Tú; ThS. Võ Thanh Long; ThS. Phù Nhật Truyền; ThS. Phạm Quang Vĩnh; ThS. Trần Thị Mỹ Hạnh	24 tháng	750.000	- Bản đồ địa chất công trình và mặt cắt địa chất thành phố Vĩnh Long (tỉ lệ 1:2000, bao gồm bản đồ giấy, CSDL và bản đồ số); - Các bản đồ phân vùng sức chịu tải nền và phân vùng tải trọng (tỉ lệ 1:2000); - Giải pháp nền móng cho các loại công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
					- Phần mềm xây dựng bản đồ địa chất công trình thành phố Vĩnh Long (phần mềm mở, có thể cập nhật, chạy trên nền web), đảm bảo các chức năng xây dựng và trích xuất gồm: Bản đồ địa chất công trình (xuất các thông số chỉ tiêu cơ lý tương ứng, bản đồ 3D); Bản đồ địa chất công trình (xuất các thông số chỉ tiêu cơ lý tương ứng, bản đồ 2D); Bản đồ phân vùng tải trọng (bản đồ 2D hình chiếu bằng); Bản đồ phân vùng sức chịu tải nền (bản đồ 2D hình chiếu bằng và đứng); Bản đồ phân vùng địa kỹ thuật (bản đồ 2D hình chiếu bằng).
3	Nghiên cứu một số tính chất và thành phần cấp phối bê tông từ cốt liệu đá mi	ThS. Trương Văn Bằng (CN); ThS. Lương Văn Anh; ThS. Trần Hồng Quân	12 tháng	35.750	- 01 bài báo khoa học. - 01 quyển tài liệu tham khảo cho môn vật liệu xây dựng, chuyên đề vật liệu mới. - Cấp phối vữa bê tông tự chảy và các tính chất của bê tông dùng cốt liệu đá mi (đá 0x5).
4	Sử dụng phế thải tường xây bằng gạch để thay thế cát trong chế tạo gạch không nung	ThS. Lê Quốc Tiến (CN); TS. Đỗ Thị Mỹ Dung; ThS. Lương Văn Anh	12 tháng	42.350	- 01 bài báo khoa học. - 01 quyển tài liệu tham khảo cho môn vật liệu xây dựng, chuyên đề vật liệu mới. - Thành phần và cấp phối vữa bê tông để sản xuất gạch không nung.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
5	Ứng dụng Moodle để xây dựng hệ thống quản lý dạy và học học phần pháp luật đại cương	ThS. Nguyễn Thị Thúy Kiều	12 tháng	24.200	- 01 bài báo khoa học. - 01 quyền báo cáo tổng kết - 01 quyền tài liệu hướng dẫn.
6	Giáo trình Kỹ thuật thi công 2 (đổi tên thành: Bài giảng Kỹ thuật thi công 2) Đổi tên: Bài giảng Kỹ thuật thi công 2	TS. Đỗ Thị Mỹ Dung (CB); ThS. Đỗ Trọng Nghĩa; ThS. Nguyễn Kinh Ngoan	12 tháng	14.888	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyền bài giảng
7	Bài tập Kết cấu bê tông cốt thép 1	ThS. Nguyễn Ngọc Thanh (CB); ThS. Ngô Trung Chánh; ThS. Phạm Quốc Anh	12 tháng	16.913	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyền bài tập
8	Bài giảng Sử dụng bảng tính nâng cao	ThS. Trần Thị Hồng Nhung (CB); ThS. Hoàng Công Thiện	12 tháng	17.100	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyền bài giảng
9	Nghiên cứu biên soạn Tuyển tập Đồ án tốt nghiệp Kiến trúc sư trường Đại học Xây dựng Miền Tây - Tập 1	ThS. KTS. Nguyễn Thị Tâm Đan (CN); ThS. KTS. Võ Thị Lệ Thi; ThS. KTS. Lưu Khánh Quang; ThS. KTS. Huỳnh Thị Kim Loan	12 tháng	14.730	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyền tuyển tập đồ án
10	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu Quản Trị Tài chính Doanh Nghiệp (Bậc đại học)	ThS. Phan Ngọc Nhã (CN)	12 tháng	13.340	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyền tài liệu

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
11	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu Nguyên lý kế toán (Bậc đại học)	ThS. Lý Thị Ngọc Sương (CN)	12 tháng	13.340	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyển tài liệu
12	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Thủy lực 1 (Bậc đại học)	ThS. Đặng Thị Thu Hà (CN)	12 tháng	13.157	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển bài giảng
13	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu Hướng dẫn học tập môn Triết học Mác - Lênin	ThS. Lê Phương Anh Võ	12 tháng	13.440	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyển tài liệu
14	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu Hướng dẫn học tập, ôn thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin	TS. Nguyễn Thị Trang (CN); ThS. Huỳnh Kim Thừa; ThS. Lê Phương Anh Võ	12 tháng	14.449	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyển tài liệu
15	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Sức bền vật liệu 2 (Bậc đại học)	ThS. Phạm Hồng Hạnh (CN); ThS. Trần Lan Phương Thảo	12 tháng	15.756	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyển bài giảng
16	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Kết cấu bê tông cốt thép 1 (Bậc đại học)	ThS. Cao Văn Tuấn (CN); ThS. Ngô Trung Chánh; ThS. Trương Mỹ Phẩm	12 tháng	15.844	- 01 báo cáo tổng kết - 01 quyển bài giảng
17	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Thủy văn	ThS. Trần Quang Nhật (CN); ThS. Giang Văn Tuyền	06 tháng	14.581	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển Tài liệu tham khảo

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
18	Ứng dụng tính toán đài đơn ba cọc và kiểm tra theo phương pháp phần tử hữu hạn	Lê Quốc Văn (CN); Phạm Quang Khải; Tô Quang Nhựt - XD16D01; HDKH: TS. Lê Bảo Quốc	06 tháng	13.805	- 01 bài báo khoa học. - Báo cáo tổng kết nhiệm vụ. - Bảng tính nội lực và cốt thép trong đài.
19	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu Tài chính tiền tệ (Bậc đại học)	ThS. Dương Thị Kim Soa (CN)	12 tháng	13.340	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển bài giảng
20	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa	ThS. Lê Châu Tuấn	12 tháng	13.640	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển bài giảng
21	Nghiên cứu đề xuất một số phương án kết cấu áo đường mềm đường ô tô theo Tiêu chuẩn 22 TCN 211-06 tương ứng với các cấp đường II, III, IV	Lê Tuấn Vũ (CN); Lê Thị Thanh Thảo; Nguyễn Khắc Huy - GT17D01; HDKH: ThS. Võ Bá Huy	12 tháng	11.379	- 01 Bài báo khoa học - 01 Quyển báo cáo tổng kết
22	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu tham khảo Các bảng tính toán thủy lực ống cấp nước dùng cho ống nhựa tổng hợp có đường kính từ 20mm đến 1200mm	ThS. Giang Văn Tuyền (CN); ThS. Trần Quang Nhật	12 tháng	14.580	- 01 Quyển báo cáo tổng kết - 01 Quyển Tài liệu tham khảo
23	Nghiên cứu biên soạn Tài liệu tham khảo môn học Quá trình Công nghệ Môi trường 1	ThS. Lê Thị Bạch Tuyết (CN)	12 tháng	14.000	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển Tài liệu tham khảo

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
24	Nghiên cứu biên soạn Bài giảng Hóa đại cương	ThS. Phan Thị Thanh Hiền (CN)	12 tháng	13.361	- 01 quyển báo cáo tổng kết - 01 quyển Bài giảng

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất

(Kèm theo CV số 299 /ĐHXDMT-QLĐT, ngày 11/12/2021 của Trường ĐHXDMT)

A. Công khai thông tin về diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng

TT	Nội dung	Diện tích	Hình thức sử dụng		
		(m2)	Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Tổng DT đất cơ sở đào tạo quản lý sử dụng (Trụ sở chính)	101.874,5	x		
2	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học (Trụ sở chính)	53.713	x		

B. Công khai thông tin về các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng, hội trường, phòng học, thư viện, trung tâm học liệu

TT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng sử dụng	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Sở hữu
1	Phòng thí nghiệm	2	TN	SV, CB, VC	680	x
2	Phòng thực hành	2	TH	SV, CB, VC	972	x
4	Nhà tập đa năng	3	TDTT	chung	1.98	x
5	Hội trường	4	Hội, họp, tổ chức sự kiện	chung	1.607	x
6	Phòng học...	62	Dạy và học	GV, SV	19.502	x
7	Phòng học đa phương tiện...	14	Dạy và học	GV, SV	4.01	x
8	Thư viện, TT học liệu...	2	NC	SV, CB, VC, NLD	777,6	x
9	Các phòng chức năng khác	56	Làm việc	CB, VC, NLD	3.58	x
	Tổng				30.751	

C. Công khai thông tin về học liệu (sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) của thư viện và trung tâm học liệu (cập nhật số liệu đến 12/2021)

STT	Tên	Số lượng
1	Số phòng đọc	2
2	Số chỗ ngồi đọc	170
3	Số máy tính của thư viện	22
4	Số lượng đầu sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu trong thư viện	
4.1	Số lượng sách	28.312 bản
4.2	Số lượng báo	8
4.3	Số lượng nguyệt san, bán nguyệt san	3
4.4	Số lượng tạp chí	50
4.5	Số lượng Ebook	2.131
4.6	Số lượng cơ sở dữ liệu	1
5	Số thư viện điện tử liên kết ngoài trường	1

D. Diện tích đất/sinh viên; diện tích sàn/sinh viên

TT	Tên	Tỷ lệ
1	Diện tích đất/sinh viên: 55,9 m ² /sinh viên	
2	Diện tích sàn/sinh viên: 16,5 m ² /sinh viên	

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

(Kèm theo CV số 299 /ĐHXDMT-QLĐT, ngày 11/12/2021 của Trường ĐHXDMT)

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

TT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo			Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số									
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành									
a	Khối ngành III	14	-	-	4	10	-	14	-	-
	Ngành Kế toán	14	-	-	4	10	-	14	-	-
b	Khối ngành V	128	-	2	14	113	-	126	2	
	Ngành Kỹ thuật xây dựng	61	-	1	6	54	-	61	-	-
	Ngành Kiến trúc	16	-	-	2	14	-	16	-	-
	Ngành Quản lý đô thị và công trình	10	-	-	1	9	-	9	1	-
	Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	11	-	-	2	9	-	11	-	-
	Ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	10	-	1	-	9	-	9	1	-
	Ngành Kỹ thuật môi trường	10	-	-	1	9	-	10	-	-
	Ngành Kỹ thuật phần mềm	10	-	-	2	8		10		
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	27	-	-	4	23	-	27	-	-

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I. KHỐI NGÀNH III							
Ngành Kế toán							
1	Lê Hiến	Chương	1964		GV	TS	QTKD
2	Nguyễn Quang	Hung	1982		GV	TS	Kế toán
3	Trịnh Thị Thanh	Hương		1977	GV	TS	QTKD
4	Phạm Hồng	Thái	1974		GV	TS	Xây dựng
5	Trương Công	Hào	1975		GV	ThS	Kế toán
6	Trần Thị	Hường		1985	GV	ThS	Kế toán
7	Phan Ngọc	Nhã		1979	GV	ThS	TC Ngân hàng
8	Nguyễn Thị	Phượng		1980	GV	ThS	Kinh doanh
9	Dương Thị Kim	Soa		1984	GV	ThS	Kế toán
10	Lý Thị Ngọc	Sương		1981	GV	ThS	Kế toán
11	Nguyễn Thị Ngọc	Thu		1985	GV	ThS	Kế toán
12	Lê Minh Diệu	Trân		1982	GV	ThS	Kinh doanh
13	Phan Thị Thu	Trang		1987	GV	ThS	Kế toán
14	Lê Thị Anh	Thư		1988	GV	ThS	Kế toán
II. KHỐI NGÀNH V							
Ngành Kỹ thuật xây dựng							
1	Vũ Ngọc	Anh	1972		GV	PGS. TS	Xây dựng
2	Nguyễn Quốc	Hậu	1983		GV	TS	Địa Kỹ Thuật
3	Đỗ Thị Mỹ	Dung	1983		GV	TS	Xây dựng
4	Đào Huy	Hoàng	1986		GV	TS	Xây dựng
5	Lâm Thanh Quang	Khải	1982		GV	TS	Xây dựng
6	Nguyễn Tuấn	Phương	1979		GV	TS	Xây dựng
7	Lê Bảo	Quốc	1977		GV	TS	Xây dựng
8	Trương Văn	Bằng	1974		GV	ThS	Xây dựng

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
9	Phạm Quốc	Anh	1972		GV	ThS	Xây dựng
10	Lương Văn	Anh	1977		GV	ThS	Xây dựng
11	Lê Hoài	Bảo	1981		GV	ThS	Xây dựng
12	Nguyễn Hoà	Bình	1972		GV	ThS	Xây dựng
13	Ngô Trung	Chánh	1981		GV	ThS	Xây dựng
14	Huỳnh Hữu	Châu	1987		GV	ThS	Xây dựng
15	Bùi Ngọc	Dũng	1983		GV	ThS	Xây dựng
16	Nguyễn Công	Danh	1993		GV	ThS	Xây dựng
17	Đoàn Văn	Đet	1975		GV	ThS	Nền Móng
18	Nguyễn Quý	Đông	1969		GV	ThS	Xây dựng
19	Nguyễn Ngọc Long	Giang	1979		GV	ThS	Xây dựng
20	Bùi Chí	Hải	1990		GV	ThS	Xây dựng
21	Phạm Hồng	Hạnh		1981	GV	ThS	Xây dựng
22	Trần Thị Mỹ	Hạnh		1987	GV	ThS	Trắc địa
23	Lê Thị Thu	Hằng		1984	GV	ThS	Xây dựng
24	Mai Thị	Hoa		1976	GV	ThS	Xây dựng
25	Trần Thị Ngọc	Hoa		1984	GV	ThS	Xây dựng
26	Thạch Sôm Sô	Hoách	1976		GV	ThS	Xây dựng
27	Nguyễn Văn	Hoàn	1976		GV	ThS	Xây dựng
28	Huỳnh Quốc	Huy	1978		GV	ThS	Xây dựng
29	Trương Quốc	Khang	1983		GV	ThS	Xây dựng
30	Cao Quốc	Khánh	1986		GV	ThS	Xây dựng
31	Trần Thị Thùy	Linh		1986	GV	ThS	Xây dựng
32	Nguyễn Ngọc	Linh	1993		GV	ThS	Xây dựng
33	Lê Trọng	Long	1984		GV	ThS	Xây dựng
34	Nguyễn Công	Luận	1980		GV	ThS	Xây dựng

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
35	Trịnh Công	Luận	1980		GV	ThS	Trắc địa
36	Huỳnh Phước	Minh	1977		GV	ThS	Xây dựng
37	Phan Tú	Mỹ		1984	GV	ThS	Xây dựng
38	Nguyễn Doãn	Nội	1981		GV	ThS	Xây dựng
39	Đặng Thị Kim	Ngân		1993	GV	ThS	Xây dựng
40	Đỗ Trọng	Nghĩa	1987		GV	ThS	Xây dựng
41	Lê Tiến	Nghĩa	1981		GV	ThS	Nền móng
42	Trương Mỹ	Phẩm		1986	GV	ThS	Xây dựng
43	Trương Hoàng	Phiêu	1977		GV	ThS	Xây dựng
44	Huỳnh Hàn	Phong	1978		GV	ThS	Xây dựng
45	Lê Thị Bình	Phương		1986	GV	ThS	Xây dựng
46	Phạm Duy	Quân	1988		GV	ThS	Xây dựng
47	Trần Hồng	Quân	1976		GV	ThS	Xây dựng
48	Nguyễn Văn	Sau	1978		GV	ThS	Xây dựng
49	Lâm Ngọc	Quí	1984		GV	ThS	Địa Kỹ thuật
50	Lê Quốc	Tiến	1981		GV	ThS	Xây dựng
51	Cao Văn	Tuấn	1983		GV	ThS	Xây dựng
52	Phạm Ánh	Tuyết		1987	GV	ThS	Xây dựng
53	Ngô Quốc	Thanh	1993		GV	ThS	Xây dựng
54	Nguyễn Ngọc	Thanh	1978		GV	ThS	Xây dựng
55	Trần Lan Phương	Thảo		1981	GV	ThS	Xây dựng
56	Lương Phước	Thuận	1987		GV	ThS	Xây dựng
57	Nguyễn Văn	Tri	1985		GV	ThS	Địa kỹ thuật
58	Nguyễn Thanh	Trúc		1982	GV	ThS	Xây dựng
59	Nguyễn Văn	Trung	1975		GV	ThS	Xây dựng
60	Lê Tấn	Truyền	1975		GV	ThS	Xây dựng
61	Lương Thị Bảo	Yến		1985	GV	ThS	Xây dựng

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
Ngành Kiến trúc							
1	Đỗ Duy	Thịnh	1985		GV	TS	Kiến trúc
2	Phạm Phi	Phượng		1987	GV	TS	Kiến trúc
3	Nguyễn Thị Tâm	Đan		1979	GV	ThS	Kiến trúc
4	Đỗ Duy	Khang	1986		GV	ThS	Kiến trúc
5	Huỳnh Thị Kim	Loan		1990	GV	ThS	Kiến trúc
6	Ngô Hồng	Năng	1977		GV	ThS	Kiến trúc
7	Lưu Khánh	Quang	1988		GV	ThS	Kiến trúc
8	Hà Xuân Thanh	Tâm	1988		GV	ThS	Kiến trúc
9	Hoàng Hoa Thủy	Tiên		1985	GV	ThS	Kiến trúc
10	Hà Xuân	Thanh		1993	GV	ThS	Kiến trúc
11	Lê Tùng Diễm	Thi		1985	GV	ThS	Kiến trúc
12	Võ Thị Lệ	Thi		1987	GV	ThS	Kiến trúc
13	Nguyễn Văn	Thu	1974		GV	ThS	Kiến trúc
14	Trần Lê Vĩnh	Trà	1992		GV	ThS	Kiến trúc
15	Trần Thị Thùy	Trang		1987	GV	ThS	Kiến trúc
16	Nguyễn Thanh Xuân	Yến		1987	GV	ThS	Kiến trúc
Ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước							
1	Nguyễn	Thống	1956		GV	PGS	Cấp thóa nước
2	Nguyễn Văn	Chu	1973		GV	ThS	Cấp thoát nước
3	Đặng văn	Hội	1972		GV	ThS	Kỹ thuật T.Công
4	Nguyễn Kinh	Ngoan	1982		GV	ThS	Kỹ thuật T.Công
5	Trần Quang	Huy	1979		GV	ThS	Xây dựng
6	Trần Quang	Nhật	1989		GV	ThS	Cấp thoát nước
7	Trần Thanh	Thảo	1964		GV	ThS	Cấp thoát nước

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
8	Giang Văn	Tuyền	1982		GV	ThS	Cấp thoát nước
9	Nguyễn Trần Thanh	Tú	1993		GV	ThS	Xây dựng
10	Phạm Quang	Vĩnh	1985		GV	ThS	C.Trình ngầm
Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông							
1	Đặng Ngọc	Lợi	1986		GV	TS	Giao thông
2	Ngô Văn	Thức	1990		GV	TS	Cầu đường
3	Nguyễn Minh	Giang	1975		GV	ThS	Xây dựng
4	Đặng Thị Thu	Hà		1986	GV	ThS	Giao thông
5	Võ Bá	Huy	1983		GV	ThS	Xây dựng
6	Đình Hoài	Luân	1979		GV	ThS	Nền móng
7	Nguyễn Duy	Quỳnh	1983		GV	ThS	Xây dựng
8	Lê Minh	Tân	1974		GV	ThS	Điện kỹ thuật
9	Lê Châu	Tuấn	1989		GV	ThS	Giao thông
10	Nguyễn Tấn	Thanh	1981		GV	ThS	Giao thông
11	Phan Ngọc Tường	Vy		1988	GV	ThS	Giao thông
Ngành Kỹ thuật môi trường							
1	Nguyễn Văn	Tho	1978		GV	TS	Môi trường
2	Huỳnh Phan Khánh	Bình	1992		GV	ThS	Môi trường
3	Lê Sĩ Minh	Điền	1983		GV	ThS	Hóa – Lý
4	Phan Thị Thanh	Hiền		1981	GV	ThS	Hóa học
5	Nguyễn Đạt	Phương	1979		GV	ThS	Môi trường
6	Đặng Văn	Tiến	1972		GV	ThS	Xây dựng
7	Lê Thị Bạch	Tuyết		1991	GV	ThS	Môi trường
8	Nguyễn Hữu	Thành	1981		GV	ThS	Môi trường
9	Trương Thúy	Vân		1988	GV	ThS	Môi trường
10	Tô Thị Bảo	Yến	1987		GV	ThS	Môi trường

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
Ngành Quản lý Đô thị và Công trình							
1	Lê Ngọc	Cẩn	1958		GV	TS	QL Đô thị
2	Lê Công	Danh	1995		GV	ThS	QL Đô thị
3	Nguyễn Tiến	Đạt	1992		GV	ThS	Kiến trúc
4	Lê Hoàng Thiên	Long	1991		GV	ThS	Kiến trúc
5	Lê Hồ Tuyết	Ngân		1987	GV	ThS	Quy hoạch
6	Huỳnh Trọng	Nhân	1987		GV	ThS	QL Đô thị
7	Lê Thủy	Tiên	1991		GV	ThS	Quản lý ĐT&CT
8	Phan Tấn	Thọ	1975		GV	ThS	Quy hoạch
9	Huỳnh Thị Ngọc	Thơ		1988	GV	ThS	Quản lý ĐT&CT
10	Huỳnh Thị Hồng	Thúy		1977	GV	ThS	Quy hoạch
Ngành Kỹ thuật phần mềm							
1	Hàng Sấm	Nang	1974		GV	TS	Hệ Thống Thông Tin (MIS)
2	Lương Phước	Toàn	1982		GV	TS	Vật lý, Công nghệ Thông tin
3	Đặng Thị	Dung		1979	GV	ThS	Tin Học
4	Huỳnh Minh	Đáng	1986		GV	ThS	Vật Lý, Tin học
5	Nguyễn Đức	Khiêm	1979		GV	ThS	Tin Học
6	Lương Hoàng	Hên	1978		GV	ThS	CNTT
7	Trần Thị Hồng	Nhung		1989	GV	ThS	CNTT
8	Nguyễn Hoàng	Phương	1986		GV	ThS	CNTT
9	Trần Quang	Đặng	1987		GV	ThS	Toán, Tin học
10	Võ Minh	Trường	1985		GV	ThS	Vật Lý, Tin học
11	Hoàng Công	Thiện	1981		GV	ThS	Toán, Tin Học
III. GIẢNG VIÊN CÁC MÔN CHUNG							
1	Nguyễn Văn	Xuân	1975		GV	TS	Quản lý GD
2	Trương Công	Bằng	1978		GV	TS	Quản lý GD

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
3	Trương Thị Hồng Nga		1977	GV	TS	LS Đảng
4	Nguyễn Thị Trang		1981	GV	TS	Triết
5	Nguyễn Thị Anh Đào		1982	GV	ThS	Lý
6	Phan Thị Anh Đào		1971	GV	ThS	Ngoại ngữ
7	Lương Thị Ngọc Diễm		1988	GV	ThS	Ngoại ngữ
8	Nguyễn Minh Đức	1985		GV	ThS	Thế dục
9	Nguyễn Tiến Dũng	1980		GV	ThS	Triết
10	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		1984	GV	ThS	Ngoại ngữ
11	Nguyễn Thị Kim Hiền		1979	GV	ThS	Ngoại ngữ
12	Nguyễn Thị Kim Hiếu		1989	GV	ThS	Toán
13	Đoàn Ngọc Ánh Huy		1990	GV	ThS	Ngoại ngữ
14	Nguyễn Thị Thúy Kiều		1989	GV	ThS	Luật
15	Đỗ Thị Ngọc Mai		1972	GV	ThS	Ngoại ngữ
16	Nguyễn Văn Mười	1980		GV	ThS	Thế dục
17	Nguyễn Chính Nghĩa	1976		GV	ThS	Triết
18	Nguyễn Hữu Nghĩa	1971		GV	ThS	Toán
19	Nguyễn Cao Phong	1984		GV	ThS	Toán
20	Lê Trần Khánh Phương	1978		GV	ThS	Ngoại ngữ
21	Nguyễn Quyết Thắng	1979		GV	ThS	Thế dục
22	Huỳnh Kim Thừa		1985	GV	ThS	KT Chính trị
23	Phạm Anh Tuấn	1972		GV	ThS	Ngoại ngữ
24	Lê Phương Anh Võ	1980		GV	ThS	Triết
25	Hồ Lê Thanh Phương		1991	GV	ThS	Ngoại ngữ

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

TT	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành III	190/22
2	Khối ngành V	2118/176

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO
Công khai tài chính

(Kèm theo CV số 299 /ĐHXDMT-QLĐT, ngày 11/12/2021 của Trường ĐHXDMT)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học...	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí CQ chương trình đại trà			
1	Đại học			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	9,8	
	Khối ngành V	Triệu đồng/năm	11,7	
II	Học phí chính quy chương trình khác			
III	Học phí hình thức vừa học vừa làm			
1	Đại học			
	Khối ngành V	Triệu đồng/năm	11,7	
IV	Tổng thu năm 2021	Tỷ đồng	44,926	
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	24,292	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	17,504	
3	Từ NC KH và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	0	
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	3,130	